

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

LỊCH SỬ
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
DƯƠNG TỰ MINH
(1972 - 2012)

THÁI NGUYÊN - NĂM 2012

THAI NGUYEN - NAM 2012



LỊCH SỬ

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

(1975 - 2012)

THAI NGUYEN - NAM 2012

**LỊCH SỬ
TRƯỜNG THPT
DƯƠNG TỰ MINH
THÁI NGUYÊN**

Thái nguyên - năm 2012

THE
BIBLICAL
ARCHAEOLOGICAL
SOCIETY

THE BIBLE - THE HISTORY

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nguyễn Thị Hợp - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng.
2. Vương Thị Thu Hương - Phó Bí thư chi bộ -
Phó Hiệu trưởng.
3. Nguyễn Thị Chất - Chi uỷ viên - Phó Hiệu trưởng.

BAN TƯ VẤN

1. Vũ Thanh Khôi - Trưởng phòng Lịch Sử -
Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Thái Nguyên.
2. Vũ Quốc Khánh - Phó Ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Thành uỷ Thái Nguyên.
3. NGND Trịnh Trúc Lâm - Nguyên Bí thư chi bộ -
Hiệu trưởng .
4. Vũ Anh Tuyến - Nguyên Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng .
5. Bùi Đình Lãng - Nguyên bí thư chi bộ - Phó Hiệu trưởng.
6. Ma Đình Hiếu - Chủ tịch Công Đoàn ngành Giáo dục Thái Nguyên, nguyên Phó Hiệu trưởng nhà trường.
7. Trịnh Quang Hành - Giáo viên lịch sử - Nguyên Bí thư Đoàn trường.
8. Phạm Thị Túy - Nguyên Chủ tịch Công Đoàn trường.
9. Hoàng Thị Đào - Chi uỷ viên, Bí thư Đoàn trường.
10. Nguyễn Thị Tiêu - Trưởng Ban đại diện Hội CMHS

BAN BIÊN SOẠN

NGND Trịnh Trúc Lâm (Chủ biên)

Các thành viên

- Nguyễn Thị Tuyết Hồng
- Nguyễn Thị Tuyết Lê
- Nguyễn Hữu Ngọc

BAN BIÊN TẬP

- NGND Trịnh Trúc Lâm (Chủ biên)
- Nguyễn Hữu Ngọc

English

1. English is a very important language.

2. It is used in many countries.

3. It is a global language.

4. Many people learn English.

5. It is a useful language.

6. It is a language of science.

7. It is a language of business.

8. It is a language of culture.

9. It is a language of art.

10. It is a language of sport.

11. It is a language of music.

12. It is a language of technology.

13. It is a language of medicine.

14. It is a language of law.

15. It is a language of politics.

16. It is a language of religion.

17. It is a language of philosophy.

18. It is a language of psychology.

19. It is a language of sociology.

20. It is a language of history.

Mathematics

1. Mathematics is a very important subject.

2. It is used in many fields.

3. It is a universal language.

4. It is a language of science.

5. It is a language of business.

6. It is a language of art.

7. It is a language of sport.

8. It is a language of music.

Lời Giới Thiệu

Trường Trung học phổ thông Dương Tự Minh, tiền thân là Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên, một loại hình trường thực hiện mục tiêu "Dạy người, dạy chữ, dạy nghề", tiến hành theo phương thức "Vừa học- vừa làm" trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Được thành lập ngày 24/2/1972, 40 năm hình thành và phát triển là một chặng đường đầy gian nan thử thách và rất vẻ vang. Lịch sử của trường THPT Dương Tự Minh là lịch sử kiên trì thực hiện thắng lợi đường lối quan điểm giáo dục của Đảng Cộng sản Việt Nam ở một đơn vị nhà trường.

40 năm qua cũng là thời gian thầy và trò nhà trường luôn kiên trì và quyết tâm thực hiện lời Bác Hồ dạy: " Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua: Dạy tốt- Học tốt " để thực hiện mục tiêu đào tạo và xây dựng, phát triển nhà trường.

Bài học về thực hiện mục tiêu, phương thức đào tạo của trường là rất thích hợp với hoàn cảnh xây dựng XHCN trước đây và cần được vận dụng phù hợp với đất nước trên con đường đổi mới hiện nay.

"LỊCH SỬ TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH"

góp phần vào việc tìm hiểu và khẳng định về tính cách mạng của lịch sử giáo dục thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thông qua lịch sử của một nhà trường.

Cuốn Lịch sử Trường THPT Dương Tự Minh được ấn hành nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập trường nhằm đáp ứng nguyện vọng tha thiết của các thế hệ thầy và trò nhà trường.

Tập sách nhằm giáo dục về truyền thống tốt đẹp của nhà trường, giáo dục lòng biết ơn đối với các thế hệ thầy trò đi trước, đã trải qua bao khó khăn gian khổ, đóng góp nhiều công sức cho sự phát triển của Trường.

Sách góp phần tuyên truyền trong cha mẹ học sinh cũng như trong nhân dân tăng thêm sự tin tưởng đối với sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ mà nhà trường đang đảm nhiệm, trên cơ sở đó tích cực tham gia xây dựng và phát triển Trường THPT Dương Tự Minh tiến lên không ngừng.

"Lịch sử Trường THPT Dương Tự Minh" là một công trình nghiên cứu khoa học nghiêm túc được biên soạn dưới ánh sáng đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam về giáo dục, theo phương pháp luận sử học tiên tiến.

Trong quá trình biên soạn, nhà trường đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo của Phòng Lịch sử Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên, những ý kiến đóng góp quý báu của các đồng chí trong Ban tư vấn, của nhiều thầy cô giáo, cha mẹ học sinh và cựu học sinh nhà trường.

Quá trình biên soạn, cuốn sách được sự tham gia đầy tâm huyết và trách nhiệm của các thành viên trong Ban chỉ đạo, Ban biên soạn, Ban biên tập, Chúng tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí.

Ghi lại lịch sử 40 năm phát triển đầy biến động và vượt khó vươn lên của trường THPT Dương Tự Minh là công việc khá khó khăn nên không tránh khỏi những khiếm khuyết. Chúng tôi mong nhận được sự thông cảm và ý kiến đóng góp của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Nguyễn Thị Hợp

Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng
Trường THPT Dương Tự Minh

[illegible]

PHẦN THƯỞNG CAO QUÍ



Huân chương lao động hạng Ba năm 1984



Huân chương lao động hạng Ba năm 2009



Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2008)



Cờ thưởng thi đua đơn vị thi đua xuất sắc năm 1983

CHƯƠNG MỘT

CHUẨN BỊ THÀNH LẬP TRƯỜNG PHỔ THÔNG CÔNG NGHIỆP CẤP III THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN.

(Tháng 4/1971 - 24/2/1972)

1- Bối cảnh ra đời của Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên.

Ngay từ cuối những năm 50, đầu những năm 60 của thế kỷ XX, trên miền Bắc đã hình thành một số nhà trường kết hợp giáo dục với lao động sản xuất như Trường cấp II Bắc Lý, Trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình, Trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa huyện Phú Lương tỉnh Bắc Thái.

Từ thực tiễn kết quả học tập, lao động sản xuất của các trường trên và xuất phát từ đường lối phương châm giáo dục của Đảng: "Học đi đôi với hành. Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất. Nhà trường gắn liền với xã hội". Ngày 01/12/1970 Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 237-TTg do phó Thủ tướng Lê Thanh Nghị ký về vấn đề: "**Tổ chức lao động sản xuất trong các trường phổ thông, Đại học và Trung học chuyên nghiệp.**"(2)

Cũng vào thời điểm này, Bộ Giáo dục đã phát động các địa phương, các nhà trường, học tập và làm theo gương các điển hình tiên tiến đó là: Trường Thanh

.....
(2) Chỉ thị 237-TTg đã đặt vấn đề: Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất là một vấn đề quan trọng trong nguyên lý và phương châm giáo dục do Đảng và Nhà nước ta đề ra cho nhà trường xã hội chủ nghĩa.

niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình (tỉnh Hòa Bình), Trường Cấp II Bắc Lý (Lý Nhân - Hà Nam) và phong trào toàn dân chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục ở huyện Cẩm Bình (Hải Dương).

Tiếp đó, ngày 15/6/1971 Ban Khoa giáo TW đã tổ chức hội nghị bàn về việc đưa lao động sản xuất vào nhà trường. Hội nghị đã thảo luận và kết luận về loại hình Trường "Vừa học - vừa làm" là sự thể hiện việc quán triệt đường lối, phương châm giáo dục của Đảng và phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn lúc bấy giờ.

Những năm 1969 - 1972 là chặng đường rất có ý nghĩa đối với thành phố Thái Nguyên. Năm 1969 mở đầu cho thời kỳ khôi phục kinh tế sau chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, đồng thời cũng là năm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ III (tháng 6/1967), tiếp đó là thực hiện Nghị quyết về phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội do Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IV (tháng 4/1971) đã đề ra, nhằm phát triển kinh tế - xã hội.

Tình hình và nhiệm vụ mới đặt ra vấn đề là cần đào tạo lớp thanh niên Thành phố trở thành những người lao động mới, có tư tưởng và đạo đức tốt, có trình độ văn hóa hết cấp III, có khả năng lao động và có sức khỏe tốt. Trong khi đó ở Thành phố giai đoạn này chỉ mới có 2 trường cấp III, đó là Trường cấp III Lương Ngọc quyền và Trường cấp III Gang Thép (ngoài ra một số học sinh của Thành phố sang học tại Trường cấp III Đồng Hỷ). Các trường trên cũng mới chỉ thu hút được trên 30% số học sinh học hết cấp II.

Xuất phát từ nhận thức về quan điểm, đường lối, phương châm giáo dục của Đảng, từ ý thức tích cực thực hiện Chỉ thị 237- TTg của Chính phủ và trong bối cảnh nhu cầu học tập cấp III của số con em Thành phố ngày càng nhiều, Ban Thường vụ Thành ủy đã giao nhiệm vụ cho thầy giáo Trịnh Trúc Lâm (cán bộ phụ trách chuyên môn của phòng Giáo dục Thành phố) soạn thảo đề án về thành lập một loại hình trường đáp ứng cả 2 yêu cầu trên. Dự thảo Đề án được đồng chí Nguyễn Hữu Bạch-Trưởng phòng Giáo dục Thành phố nhất trí tán thành. Thầy Trịnh Trúc Lâm đã được mời trình bày Đề án trước hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy, lãnh đạo Ủy ban hành chính Thành phố (UBHC), đại diện Ty Giáo dục Bắc Thái và đã được hội nghị nhất trí với Đề án thành lập Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên với tính chất:

- Là một đơn vị giáo dục toàn diện, đào tạo thanh niên các dân tộc của Thành phố thành lớp người lao động mới có giác ngộ xã hội chủ nghĩa có trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật, có sức khỏe, sẵn sàng tham gia lao động sản xuất và chiến đấu bảo vệ tổ quốc.

- Là một đơn vị tổ chức tốt việc vừa học, vừa làm ra các sản phẩm cho xã hội.

- Là một đơn vị dân quân tự vệ của thành phố Thái Nguyên.

Tháng 4/1971, Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ IV đã đề ra Nghị quyết về việc thành lập Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên

2- Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, tiến hành tuyển sinh và khai giảng năm học đầu tiên.

(Tháng 4/1971 – 24/2/1972)

Để hình thành cơ sở vật chất cho ngôi trường mới, trong khi ngành Giáo dục tỉnh Bắc Thái chưa có kế hoạch đầu tư xây dựng thêm trường cấp III mới ở Thành phố, nên Thành ủy đã đề ra chủ trương về "Vận động toàn Đảng toàn dân thành phố Thái Nguyên tham gia xây dựng Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên". Chủ trương trên đã được cụ thể hóa thành Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố họp ngày 16/10/1971.

Nghị quyết được Thường trực Thành ủy mà trực tiếp là đồng chí Trần Tường Bí thư Thành ủy, đồng chí Dương Quyền Phó bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBHC thành phố Thái Nguyên quan tâm chỉ đạo thực hiện rất sát sao.

Được sự nhất trí của UBHC thành phố Thái Nguyên, Trường phổ thông Công nghiệp cấp 3 thành phố Thái Nguyên được xây dựng trên đỉnh một quả đồi dài thuộc làng Quan Triều; quả đồi được nhân dân ở đây gọi là đồi 1000.(*)

Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố về việc vận động tham gia xây dựng cơ sở vật chất

.....
(*) Ngày 29/4/1966 trận địa pháo 37 ly đã nổ súng góp phần cùng đơn vị C101 pháo cao xạ 57 ly đóng tại đồi Tiên Lập xã Gia Sàng bắn tan xác một chiếc máy bay, Đó là chiếc máy bay thứ 1000 của giặc Mỹ bị bắn rơi trên Miền Bắc. Sau chiến công đó "đồi Rừng dài" được nhân dân tự hào gọi là "đồi 1000".

Trường cấp 3 phổ thông công nghiệp thành phố Thái Nguyên đã được toàn Thành phố hưởng ứng và thực hiện rất sôi nổi:

Thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã phối hợp với phòng Giáo dục Thành phố thành lập một đội công tác làm nhiệm vụ vận động và chỉ đạo việc xây dựng trường do đồng chí Lê Bé phó Bí thư Thành đoàn phụ trách. Trong đội có một số thầy cô giáo cấp I và II thuộc Phòng Giáo dục được biệt phái lên để đảm trách công việc vận động và tổ chức xây dựng trường gồm các thầy, cô: Nguyễn Đức Hùng, Ngô Viết Vinh, Vũ Thị Bích Tuất, Đinh Thị Hiền, Đỗ Thị Sự, Nguyễn Thế Khái, Nguyễn Văn Sầm, Nguyễn Văn Thành, Trần Cảnh, Nguyễn Tiến Trình

Các xã nông nghiệp trong toàn Thành phố từ xã Tích Lương, Cam Giá ở phía nam đến các xã Đồng Quang, Túc Duyên, Gia Sàng ở khu trung tâm, xã Quang Vinh ở phía bắc và các hợp tác xã nông nghiệp như Đại Đồng, Minh Hương, Minh Hòa, Quang Tiến, Quan Triều, Tân Long, Xuân Tiến Thịnh... đều ủng hộ rất nhiều tre, vầu để làm trường.

Các Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp cũng tham gia rất nhiệt tình như: hợp tác xã Cộng Lực (đơn vị lá cờ đầu ngành thủ công nghiệp Thành phố) ủng hộ các cột bê tông, kèo sắt để dựng các lớp học và các khuôn sắt để cho học sinh tự đóng gạch xi xây trường. Hợp tác xã Cộng Lực còn ủng hộ một con trâu và chiếc xe kéo để học sinh có phương tiện chuyên chở vật liệu. Hợp tác xã vận tải Cờ Hồng ủng hộ một xe bò và một

con bò to khỏe để nhà trường sử dụng. Hợp tác xã Bắc Nam đã ủng hộ trường một số chảo gang, nồi nhôm dùng để nấu cơm cho học sinh nội trú...

Các nhà máy xí nghiệp cũng chung tay góp sức xây dựng trường: Nhà máy điện Cao Ngạn điều chiếc xe ủi lớn C.100 do anh công nhân Nguyễn Văn Sâm lái, lên san gạt đỉnh quả đồi cao cả một tuần liền để tạo thành mặt bằng cho nhà trường xây dựng. Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ ủng hộ trường xi lô hơi để học sinh chuyển về đóng thành gạch xây trường.

Các đơn vị vũ trang cũng tham gia đóng góp như: Trại giam Phú Sơn (thuộc Bộ Công An) đã ủng hộ 24 máy khâu Kole cũ để nữ sinh học may. Tỉnh đội Thái Nguyên đã phát cho trường một khẩu trung liên và 24 súng AR15 để làm vũ khí rèn luyện quân sự và bảo vệ nhà trường...

Nhiều cơ quan của Thành phố đã tổ chức các buổi lao động xã hội chủ nghĩa để xây dựng trường. Cơ quan Thành ủy, UBHC Thành phố trong đó có cả đồng chí Bí thư Thành ủy Trần Tường cũng đã tham gia lao động lợp mái lá cho các lớp học...

Với nhiệt tình tham gia của toàn Đảng bộ và nhân dân Thành phố nên chỉ sau hơn 3 tháng, ngôi trường mới với 40 gian nhà cột bê tông, kèo sắt mái lá. Trong đó có 3 lớp học với 36 bộ bàn ghế 4 chỗ ngồi, 1 phòng thí nghiệm, 1 xưởng May, 1 xưởng Mộc, khu nội trú học sinh, khu tập thể giáo viên... đã được hình thành trên quả đồi 1000 đáp ứng việc dạy và học, hoạt động lao động sản xuất và sinh hoạt cho hơn 100 cán

bộ giáo viên và học sinh.

Bộ Giáo dục đã đánh giá cao về phong trào vận động toàn Đảng toàn dân sôi nổi xây dựng Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên, nên trong Hội nghị toàn quốc về xây dựng trường sở, Bộ đã mời bà Ma Thị Anh Thư Phó Chủ tịch kiêm ủy viên Thư ký UBHC thành phố Thái Nguyên về báo cáo điển hình. Báo cáo được Hội nghị hết sức hoan nghênh và tâm đắc về kinh nghiệm vận động sức dân xây dựng nhà trường. Tiếp đó Báo Nhân dân, Báo Người Giáo viên nhân dân đã đăng bài phản ánh về thành tích và bài học kinh nghiệm phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân và tinh thần tự lực xây dựng trường của tập thể giáo viên, học sinh.

Vừa xây dựng trường sở, nhà trường vừa tiến hành chiêu sinh khóa đầu tiên trong hoàn cảnh các trường cấp III đã bước vào năm học 1971-1972 được một học kỳ, do vậy các em đến đăng kí xin học, đều là học sinh đã không thi đỗ vào các trường cấp III năm học 1971-1972 hoặc các năm trước đó.

Một sự việc hết sức đặc biệt, có ý nghĩa lịch sử là "giấy báo nhập học" lại do chính UBHC Thành phố cấp và phó Chủ tịch Dương Văn Quyền trực tiếp ký.

Trong giấy báo nhập học có ghi:

1. Học sinh cần mang đầy đủ dụng cụ lao động và đồ dùng cá nhân đã qui định

2. Cắt chuyển hộ khẩu, sổ lương thực, thực phẩm, phiếu đường, phiếu vải để nhập ở trường (*)

(*) Mẫu giấy báo nhập học đầu tiên của trường

UBHC THÀNH PHỐ
Thái Nguyên

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Số : ____ / GD Thái nguyên, ngày

GIẤY BÁO NHẬP HỌC

Căn cứ thi tục và tiêu chuẩn qui định
về tuyển sinh vào trường cấp 3 vừa học vừa
làm, UBHC Thành phố Thái nguyên báo cho

Em :

con ông, bà :

hiện ở :

đã được UBHC Thành phố xét tuyển vào trường
cấp 3 "vừa học vừa làm công nghiệp thành phố
Thái nguyên".

Em cần có mặt tại trường (cung nhà máy
giấy Hoàng văn Thu rõ vào) ngày

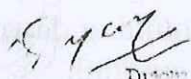
Khi đi :

- 1- mang đầy đủ lương cơ lao động và đồ dùng
cá nhân đã qui định.
- 2- Các chuyện lệ khác, lương thực, thực phẩm,
phiếu lương, phiếu vào để nhập ở trường. /.

TM/UBHC THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

KT/ Chủ tịch

Phó chủ tịch


Dương Văn Quyền

Ghi chú: Giấy báo nhập học in tên trường chưa chính xác

Sáng ngày 20/11/1971, 87 nam nữ học sinh khóa học đầu tiên đã tựu trường, được bố trí thành 2 trung đội (thích ứng với 2 đơn vị học tập- lao động - rèn luyện quân sự.) thầy Trịnh Trúc Lâm cùng các thầy cô trong tổ giáo viên biệt phái của Phòng giáo dục Thành phố và Thành đoàn đón nhận và tổ chức học sinh bắt tay ngay vào việc chuẩn bị học tập chính thức

Được sự nhất trí của Thành ủy, UBHC Thành phố và Ty Giáo dục. **Sáng ngày 24 tháng 2 năm 1972 Lễ công bố Quyết định thành lập trường và khai giảng năm học đầu tiên được tổ chức rất trọng thể.**

Tới dự lễ, có đồng chí Lê Liêm Bí thư Đảng đoàn, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và đồng chí Nguyễn Minh Quang Chánh văn phòng Bộ Giáo dục. Lãnh đạo tỉnh Bắc Thái có đồng chí Đôn Văn Cước ủy viên thư ký UBND tỉnh Bắc Thái, đồng chí Chu Thế Kỳ Trưởng ty Giáo dục. Thành phố có đồng chí Trần Tường Bí thư Thành ủy, đồng chí Dương Quyền Chủ tịch UBHC Thành phố cùng đông đảo các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể, các xã và tiểu khu của Thành phố. Về phía nhà trường có toàn thể cán bộ giáo viên, phụ huynh và học sinh. Buổi lễ diễn ra trang trọng, hân hoan phấn khởi chào mừng sự ra đời của một ngôi trường kiểu mới bằng sự chung tay góp sức xây dựng của toàn Đảng bộ và nhân dân Thành phố.

Tại buổi lễ, đồng chí Đôn Văn Cước Ủy viên Thư kí UBND tỉnh Bắc Thái đã công bố Quyết định số: 102/TC-UB ngày 24/2/1972 của UBND tỉnh Bắc Thái về thành lập Trường phổ thông Công nghiệp cấp III

thành phố Thái Nguyên trong Quyết định nêu rõ:

Điều I- Nay thành lập Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên, trường đặt dưới sự lãnh đạo của UBHC Thành phố về mọi mặt, đồng thời chịu sự chỉ đạo của Ty Giáo dục về chuyên môn nghiệp vụ.

Điều II- Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên có nhiệm vụ:

- Đào tạo thanh niên các dân tộc của Thành phố thành lớp người mới có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có trình độ văn hóa, có kiến thức khoa học kỹ thuật.

- Tổ chức và lãnh đạo tốt việc vừa học vừa làm ra của cải sản phẩm xã hội để tự túc về lương thực thực phẩm tiến tới giảm hẳn khâu cung cấp của gia đình.

Tại lễ khai giảng, đồng chí Lê Liêm Bí thư Đảng đoàn, Thứ Trưởng Bộ Giáo dục đã phát biểu ý kiến hoan nghênh việc thành lập Trường. Đồng chí đã nêu bật ý nghĩa ra đời của Trường phổ thông Công nghiệp cấp III Thái Nguyên:

" Đây là sự thể hiện đúng đắn quan điểm giáo dục của Đảng, thể hiện tinh thần tích cực hưởng ứng phong trào thi đua làm theo các điển hình tiên tiến mà Bộ đã phát động.

Đây là một mô hình trường đầy sáng tạo, thực hiện theo phương thức vừa học vừa làm xuất hiện đầu tiên ở một khu đô thị. Sự ra đời của trường còn là một minh chứng thành công trong việc thực hiện chủ trương vận động nhân dân xây dựng trường dưới sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của cấp ủy và chính quyền địa

phương. Đây là một nhà trường nằm trong lòng dân và trong trái tim của Đảng ".

Có thể nói, việc thành lập Trường Phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên không chỉ nhằm nâng cao một bước trình độ văn hóa của tuổi trẻ Thành phố mà còn hướng tới việc đào tạo một lớp người lao động mới đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển của thành phố Thái Nguyên nói riêng và đất nước nói chung.

Sự ra đời và hoạt động của Trường lúc đó còn có tác dụng góp phần thúc đẩy phong trào lao động sản xuất đang được tích cực thực hiện ở các nhà trường trong Tỉnh và thành phố Thái Nguyên.

Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên là nhà trường thực hiện phương thức "Vừa học- vừa làm" nên ngay từ những ngày đầu thành lập đã được Bộ Giáo dục và Viện nghiên cứu Khoa học giáo dục quan tâm đặt thành một điểm chỉ đạo để làm sáng tỏ phương châm "Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất". Vào thời kỳ này các đồng chí Nguyễn Văn Am (Vụ trưởng vụ cấp III Bộ Giáo dục), đồng chí Nguyễn Ngọc Phan, Phạm Huy Thụ (Ban chỉ đạo lao động sản xuất của Bộ Giáo dục) và đồng chí GS-TS Phạm Tất Dong (Viện trưởng Viện Nghiên cứu giáo dục) thường xuyên liên hệ, làm việc với nhà trường tìm hiểu, rút kinh nghiệm thực tiễn để chỉ đạo hoạt động của loại hình trường mới này đạt hiệu quả tốt hơn. Từ đó, sự ra đời và hoạt động của Trường đã được nhiều địa phương các nhà trường gần xa biết đến.

CHƯƠNG HAI

TRƯỜNG PHỔ THÔNG CÔNG NGHIỆP CẤP III THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN TRONG GIAI ĐOẠN 1972 – 1986

A. Thời kỳ 1972 -1975. Trong hoàn cảnh đất nước còn chiến tranh

I- Những thuận lợi và khó khăn thách thức

Sau khi thành lập và đi vào hoạt động, Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên có được những thuận lợi cơ bản, song cũng trải qua nhiều khó khăn thách thức rất lớn.

Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IV (4/1971) đã ra chủ trương về thành lập trường, do vậy trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Thành ủy, UBHC Thành phố và sự quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện của nhiều cơ quan, ban ngành hữu quan.

Ngay từ những ngày đầu, nhà trường cũng đã được "Ban chỉ đạo lao động sản xuất" của Bộ Giáo dục, và Viện nghiên cứu giáo dục, tăng cường tìm hiểu và chỉ đạo từng bước, đồng thời Bộ cũng tăng cường động viên khích lệ, làm cho cán bộ giáo viên nhà trường tự tin hơn, từ đó kiên trì vượt qua những khó khăn thách thức để thực hiện định hướng đã vạch ra.

Trước đó, ngày 15/6/1971 Phủ Thủ tướng đã ban hành Chỉ thị 237-TTg; Chỉ thị đã nêu rõ mục đích, phương hướng, phương châm chỉ đạo lao động sản xuất ở các trường học. Đồng thời Chỉ thị cũng nêu một số qui định về chế độ chính sách trong phong trào lao

động sản xuất của các trường học. Vì trường là một đơn vị lao động ra của cải vật chất xã hội, nên cũng đã được hưởng một số chế độ chính sách ban hành.(1) như: Phòng Lương thực Thành phố đã căn cứ vào giấy chuyển lương thực từ địa phương cấp cho đủ 15kg lương thực/tháng/học sinh. Học sinh đều ở nội trú tại trường, sáng học văn hóa, chiều học nghề và lao động sản xuất, tối đến tự học và phân công từng tiểu đội tuần tra, trực bảo vệ trường. Học sinh và giáo viên đều được cấp bảo hộ lao động khi lao động sản xuất ...

Bên cạnh những thuận lợi, trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên cũng phải đối mặt trước rất nhiều khó khăn thách thức đó là:

Hoạt động trong tình hình đế quốc Mỹ tiếp tục tăng cường đánh phá lần thứ hai. Bắt đầu từ tháng 4/1972, đế quốc Mỹ huy động một lực lượng lớn về không quân và hải quân, tăng cường ném bom hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy, đê điều, đánh phá

.....
(1) -Trích Chỉ thị 237 mục - Qui định về chế độ, chính sách đối với học sinh, cán bộ, công nhân, nhân viên nhà trường tham gia sản xuất.

a) Học sinh trong thời gian thực tập theo kế hoạch học tập vẫn hưởng chế độ bồi dưỡng thực tập đã quy định. Ngoài thời gian thực tập, tham gia sản xuất ở khâu nào, thì được hưởng chế độ về trang bị bảo hộ lao động, về lương thực, thực phẩm và bồi dưỡng vật chất như người công nhân sản xuất ở khâu ấy.

b) Giáo viên, công nhân, cán bộ, nhân viên tham gia sản xuất ở khâu nào thì được hưởng mọi chế độ về trang bị bảo hộ lao động, về lương thực thực phẩm v.v... như cán bộ, công nhân trực tiếp sản xuất ở khâu ấy.

các cơ sở kinh tế và quốc phòng ở miền Bắc. Thành phố Thái Nguyên cũng là một trọng điểm bắn phá của không quân Mỹ lần này.

Tại thành phố Thái Nguyên, từ cuối tháng 4/1972 các cơ quan trường học, bệnh viện, người già, trẻ em, phụ nữ đã được sơ tán ra khỏi Thành phố và các trọng điểm có thể bị máy bay địch bắn phá.

Do tình hình trên, nên chỉ mới 2 tháng sau khi khai giảng năm học đầu tiên, nhà trường đã phải chuyển hướng hoạt động cho phù hợp với hoàn cảnh đế quốc Mỹ tăng cường chiến tranh phá hoại.

Khó khăn trong việc thực hiện mô hình nhà trường kiểu mới. Vào thời điểm này, trên miền Bắc chỉ mới có một số trường “Vừa học-vừa làm” nông nghiệp như: Trường Thanh niên dân tộc xã hội chủ nghĩa Hòa Bình, Trường phổ thông nông nghiệp Trần Hưng Đạo thành phố Hải Phòng, Trường phổ thông cấp III Công nghiệp Thái Nguyên xây dựng theo mô hình trường “Vừa học- vừa làm” ở vùng đô thị, là một mô hình mới nên có nhiều vấn đề khó khăn đặt ra như: Các hình thức lao động nào để làm ra sản phẩm trong khi học sinh chưa biết nghề? Làm sao có được những thiết bị, nguyên vật liệu để sản xuất? Học và làm những ngành nghề gì? Sản phẩm có tiêu thụ được không? Quản lý sản xuất và hưởng thụ thành quả lao động của học sinh? Một vấn đề rất cơ bản là làm sao hài hòa cân đối giữa việc học tập văn hóa, nâng cao chất lượng dạy và học theo chương trình phổ thông với lao động sản xuất, học nghề trong khi trình độ học sinh còn yếu, kém.

Công tác tổ chức cán bộ và cơ cấu đội ngũ lại chậm được kiện toàn. Trong suốt cả 3 năm đầu (1972-1975), trường cũng chưa có giáo viên chuyên trách đảm nhiệm việc dạy nghề. Đa số giáo viên vừa giảng dạy các bộ môn văn hóa, vừa tham gia quản lí, hướng dẫn học sinh lao động. Đêm đến giáo viên còn phải thay nhau quản lý học sinh nội trú.

Tình hình trên khiến nhà trường và giáo viên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo đề ra.

Trước khó khăn trên, một mặt nhà trường phải kiên định tinh thần quyết tâm thực hiện mục tiêu đào tạo, mặt khác phải tranh thủ sự lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban Hành chính Thành phố và tăng cường vận động các lực lượng xã hội giúp đỡ, để tìm ra hướng đi và giải pháp vượt qua khó khăn, trở ngại.

Đề lãnh đạo nhà trường, trong khi chờ quyết định bổ nhiệm bộ máy lãnh đạo chính thức của Ủy ban Nhân dân Tỉnh. Căn cứ nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy họp ngày 26/4/1972 về bố trí cán bộ, UBHC Thành phố đã ra Quyết định số: 63/TCCB ngày 8/6/1972 về " cử ông Trịnh Trúc Lâm cán bộ Phòng Giáo dục Thành phố phụ trách Trường Phổ thông công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên".

II- Thực hiện nhiệm vụ các năm học trong thời kỳ 1972 - 1975

1- Qui mô trường lớp, học sinh và cơ cấu cán bộ giáo viên.

Năm học 1971-1972, Trường mới có 2 lớp, bố trí thành 2 trung đội với 87 học sinh. Do hoàn cảnh thời chiến và những khó khăn của một số gia đình nên nhiều em học sinh đã phải bỏ học, số học sinh chỉ còn 1 lớp. Năm học lại tiến hành muộn (từ sau 24/2/1972) nên thầy và trò phải dạy và học suốt trong 2 kỳ hè (1972, 1973) để theo kịp chương trình, cho đến tháng 5/1974 đã hoàn thành chương trình khóa học .

Năm học 1972-1973 do quá nửa học sinh với những lý do khác nhau không có điều kiện tiếp tục theo học, nên khóa I của trường chỉ còn lại 33 học sinh .

Năm học 1973 -1974 Trường tuyển thêm 3 lớp, nâng qui mô lên 5 lớp với 200 học sinh.

Năm học 1974-1975 Trường tiếp tục tuyển thêm 4 lớp mới, qui mô lên tới 9 lớp với 415 học sinh.

Đến ngày 6/4/1975 do có lệnh động viên, có 15 học sinh nam đi bộ đội, cuối khóa thi tốt nghiệp học sinh đỗ tốt nghiệp đạt tỷ lệ 100%.

Về đội ngũ giáo viên, Thời kỳ 1972-1975. Ty giáo dục lần lượt cử giáo viên đến trường giảng dạy, gồm các thầy cô:

-Trịnh Trúc Lâm, Vũ Anh Tuyển, Ka Sơn Bắc, Nguyễn Văn Thắng, Tô Bảo, Nguyễn Hải Đường, Nguyễn Tiến Lực, Hà Minh Tiến, Nguyễn Văn Hộ, Nguyễn Thị Phương, Đậu Thị Bơ. (1972)

-Vũ Tuấn Niêng, Phan Thị Hạnh, Trần Văn Kế, Nguyễn Khánh Quý, Nguyễn Trọng Thảo, Trần Nhật Đán, Trần xuân Thịnh, Trương Ngọc Nham, Phạm Đan Quế, Đỗ Thị Thân. (1973).

-Trịnh Quang Hành, Thiều Quang Ngọc, Lương Thị Vân (1974).

-Nguyễn Chính Nghĩa, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Quỳnh, Nguyễn Trọng Quyền, Vũ Thị Thu. (1975)

Ngoài đội ngũ giáo viên dạy các môn văn hóa, Trường còn có một bộ phận nhân viên hành chính do UBHC Thành phố và Phòng giáo dục cử về công tác gồm có các cô chú: Vũ Thị Ty, Nguyễn Tiến Trình, Nguyễn Thị Sâm, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Thị Tiến, Nguyễn Thị Ngôn, Ma Văn Chung, Lê Kim Sơn. Lê Chí An.

Năm 1973 với 3 đảng viên đầu tiên là các đồng chí: Trịnh Trúc Lâm, Nguyễn Trọng Thảo, Nguyễn Hải Đường, Chi bộ Đảng nhà trường được thành lập, đồng chí Nguyễn Trọng Thảo được Thành ủy chỉ định làm Bí thư Chi bộ.

2- Công tác phòng không sơ tán (từ tháng 4 -30/12/1972)

Vì địa điểm của trường đặt ở trên quả đồi cao vốn trước đó đã là trận địa pháo cao xạ. Trường lại cách nhà máy Điện Cao Ngạn, nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ chỉ khoảng 1-2 km theo đường chim bay và chỉ cách nhà ga xe lửa Quan Triều 200 mét, nên nhà trường đã xác định công tác phòng không và tổ chức phân tán, sơ tán là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Do chưa lường được mưu đồ đánh phá ác liệt của Máy bay Mỹ, nên khi các trường phổ thông cấp III

trong Thành phố được lệnh sơ tán ra khỏi Thành phố thì trường vẫn trụ lại trên đồi 1000, chỉ phân tán các lớp ra mấy quả đồi xung quanh rồi đào hầm hào, làm lớp hầm (bán âm bán dương)...Giặc Mỹ đánh ban ngày thầy trò học ban đêm, giặc chuyển hướng đánh đêm, trường lại học buổi chiều. Khi báo động thì nhanh chóng vào trong các hầm kè, còi báo yên lại tiếp tục trở về lớp học, học sinh vẫn được học đủ chương trình các môn và nhà trường đã hoàn thành tốt chương trình năm học.

Đến ngày 18/12/1972 không quân Mỹ đã xuất kích 663 lần chiếc B52 và 3884 lần chiếc máy bay cường kích, đánh phá liên tục vào thành phố Hà Nội, Hải phòng, Thái Nguyên và các trọng điểm giao thông.

Trước tình hình chiến sự trở nên ác liệt, ngày 26/12/1972 UBHC Thành phố ra lệnh cho trường, rời khỏi Đồi 1000 và sơ tán lên huyện Định Hóa để đảm bảo an toàn và tiếp tục hoạt động.

Thực hiện mệnh lệnh trên, thầy và trò nhà trường đã nhanh chóng thu xếp mọi tư trang, sách vở, lương thực, thực phẩm và dầu thắp, vận chuyển bằng chiếc xe trâu và xe bò của Trường do các em Thanh Sơn và Trọng Bình, Tạ Bình...điều khiển; phải mất 2 ngày, vượt hơn 50 km mới lên tới địa điểm sơ tán là xã Phượng Tiến, huyện Định Hóa. Được nhân dân địa phương giúp đỡ, đùm bọc, thầy trò được ở trên các nhà sàn của dân; được trường cấp I Phượng Tiến dành cho các buổi chiều để có lớp tiếp tục học tập. Học sinh còn tham gia lao động vệ sinh đường xóm, sửa chữa bàn

ghế cho trường cấp I Phụng Tiên và thay phiên nhau đi lấy củi đun, trực nhật, nấu cơm...

Do bị thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam Bắc, nhất là thất bại trong 12 ngày đêm của cuộc tập kích chiến lược B52. 7 giờ sáng ngày 30/12/1972 đế quốc Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom hoàn toàn đối với miền Bắc và đề nghị gặp lại đại diện của Chính phủ ta ở Pa ri để bàn việc ký kết Hiệp định về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Trước diễn biến mới, ngày 18/01/1973 được lệnh của UBHC Thành phố, thầy trò nhà trường lại phấn khởi trở về trường cũ để tiếp tục hoạt động.

3 - Hoạt động "Vừa học - Vừa làm".

Ngoài việc phải dạy và học đuổi chương trình do khai giảng muộn một học kỳ; nhà trường đã tập trung chỉ đạo việc đổi mới phương pháp để phù hợp với đối tượng học sinh (sức học nói chung còn yếu), đồng thời cũng đề cho việc học tập phù hợp với điều kiện "Vừa học - vừa làm". Các thầy cô giáo đã cố gắng soạn giảng theo hướng "Tinh giản - vững chắc", bài giảng tập trung vào nội dung trọng tâm, đưa ra những câu hỏi và bài tập cần thiết, vừa sức và chú ý phát hiện những "lỗ hổng" kiến thức lớp dưới để bổ sung cho các em.

Nhà trường cũng đề ra công thức về thời gian biểu hàng ngày cho học sinh là "4+4+3" (4 tiếng học trên lớp + 4 tiếng lao động sản xuất + 3 tiếng buổi tối tự học tập trung trên lớp có sự đôn đốc, quản lý, kiểm tra của giáo viên trực ban).

Với công thức trên, việc học tập của học sinh

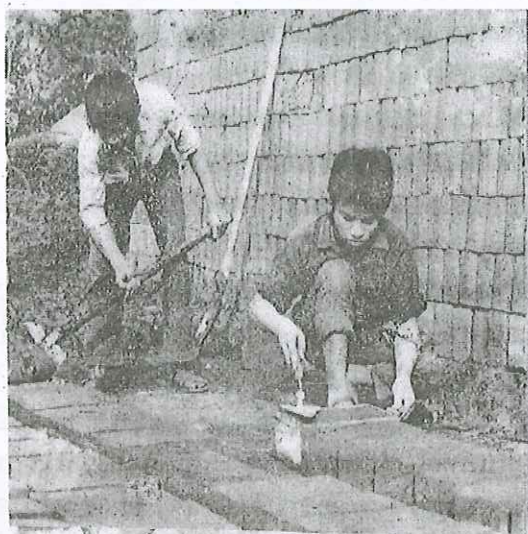
được tiến hành nghiêm túc, học sinh có điều kiện trao đổi nhóm và truy bài, giúp nhau trong học tập dưới sự hướng dẫn của thầy, nên kết quả học tập có nhiều chuyển biến tiến bộ.

Hoạt động lao động được nhà trường xác định là một trong hai nhiệm vụ chủ yếu. Tuy nhiên thầy trò vẫn luôn ghi nhớ và thực hiện lời căn dặn của Bác Hồ khi Người đến thăm trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình "*Các cháu phải nhớ đây là trường nông chứ không biến thành nông trường*".

Trong hoàn cảnh có chiến tranh và yêu cầu của việc xây dựng trường sở, nên thời gian này học sinh mới chỉ tiến hành các hoạt động lao động đơn giản nhưng rất cần thiết như: vào mỏ Khánh Hòa để nhặt về những viên than củi còn lẫn trong bãi thải, hay sàng than cho mỏ Quan triều để được trả công bằng than cám rồi mang về trường làm nhiên liệu tự nung vôi bằng "lò thủ công dã chiến".(khoét đồi thành lò chìm, rồi xếp than, đá và đắp đất đậy đỉnh lò rồi đốt lò nung trong 3-4 ngày thành vôi). Được nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ ủng hộ xỉ than, học sinh chuyển về nhào trộn vôi vôi (do các em tự nung) để đóng thành gạch xỉ xây dựng các phòng học, thay dần cho các lớp học vách đất. Thầy trò đã tự xây dựng thêm được 4 phòng học văn hóa, một nhà hiệu bộ, 2 nhà xưởng, 6 phòng nội trú giáo viên; tự đóng được 48 bộ bàn ghế 4 chỗ ngồi để trang bị cho lớp học mới xây.

Hiệu quả lao động ngoài tác dụng làm cho học sinh biết làm ra sản phẩm và ý thức lao động có tổ

chức và kỷ luật, còn tạo ra cơ sở vật chất phục vụ cho sự phát triển của nhà trường.



Học sinh đóng gạch xi để tự xây trường

4 - Đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

Được học tập, lao động tập thể, sinh hoạt nội trú, nên phong trào hoạt động của Đoàn thanh niên khá sôi nổi. Thầy giáo Trần Xuân Thịnh (Bí thư đoàn trường năm học 1972-1973) tiếp đó là thầy giáo Vũ Anh Tuyền (Bí thư từ năm 1973 đến 1977). Ngoài nhiệm vụ giảng dạy các thầy còn giành thời gian thích đáng làm công tác Đoàn.

Đoàn trường tổ chức Đội thanh niên Cờ đỏ, kiểm tra đôn đốc việc tự học các buổi tối, kiểm tra nếp sống mới như thể dục buổi sáng, vệ sinh phòng ở nội trú, lớp học... tổ chức phong trào văn nghệ "tiếng hát át tiếng

bom", Thầy hiệu trưởng cũng sáng tác các ca khúc để động viên các em tự hào về trường. Đội văn nghệ xung kích sôi nổi luyện tập tiết mục đồng ca "Tiếng hát trên đồi 1000" hay "Bài ca xây dựng trường" với lời ca thôi thúc *"tay em trát, tay em*

xoa, bàn tay này nồng thơm mùi vữa ..."

Sinh hoạt tổ lớp cuối tuần được tiến hành đều đặn đã giúp cho việc tự rèn luyện đạo đức tác phong của học sinh có nhiều tiến bộ.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo cho đời sống của cán bộ giáo viên và học sinh. Những năm chiến tranh chống Mỹ, sinh hoạt xã hội còn trong thời kỳ bao cấp. Thư ký Công đoàn trường (1972-1974) là đồng chí Nguyễn Tiến Trình (cán bộ phụ trách hành chính quản trị), tiếp đó là thầy giáo Trương Ngọc Nham cùng bộ phận đời sống của Trường đã lo cho các em học sinh và giáo viên được cung cấp đủ gạo, thực phẩm, một số hàng công nghệ phẩm như mọi công nhân, viên chức và còn xin được cấp phát cả quần áo xanh bảo hộ lao động cho thầy và trò.

Học kỳ II năm học 1974 -1975 diễn ra trong không khí thầy trò phấn chấn đến tột cùng trước tin chiến thắng vang dội từ chiến dịch giải phóng Tây Nguyên. Niềm phấn chấn cứ trào dâng lên hàng ngày theo đà tiến công của Quân giải phóng các tỉnh Duyên Hải miền Trung. Thầy trò náo nức theo dõi bước chân thần tốc của năm cánh quân trong chiến dịch Hồ Chí Minh tiến vào giải phóng Sài Gòn. Càng phấn chấn trong niềm vui chiến thắng bao nhiêu thầy trò nhà

trường càng đẩy mạnh phong trào thi đua: "Hai tốt" để có nhiều điểm giỏi, giờ học tốt, ngày học tốt, ...

Hơn 3 năm, kể từ khi khai giảng năm học đầu tiên cho đến khi miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất, Trường Phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên đã vượt qua bao khó khăn, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho thầy và trò, kiên trì hoạt động theo phương hướng đã xác định là "Vừa học- vừa làm" để phát triển nhà trường.

Mặc dầu đa số học sinh tuyển vào trường thời kỳ đó phần lớn là những em đã không đỗ vào một số trường cấp III khác nhưng kết thúc các khóa học, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp được xếp vào hạng khá của Tỉnh. Nét nổi bật là ý thức tổ chức kỷ luật có nhiều tiến bộ. Tinh thần ý thức lao động thể hiện ngày càng rõ nét và trở thành phẩm chất của học sinh trường "Vừa học- vừa làm".

Sau khi kết thúc khóa I và II, ngoài một số em vào học các trường trung cấp và đại học, đa số các em đã trở về tham gia sản xuất ở địa phương hay vào làm ở các nhà máy, hợp tác xã tiểu thủ công. Từ những kiến thức được học ở trường các em đã biết vận dụng, nhanh chóng thích nghi với môi trường mới và phát huy được khả năng lao động kỹ thuật của mình.

Bước đầu định hình được hoạt động của nhà trường đã chứng minh tính đúng đắn của định hướng đào tạo do Bộ Giáo dục và Đảng bộ Thành phố đề ra. Vị thế của nhà trường và lòng tin của phụ huynh học sinh cũng dần được nâng lên.

B. Thời kỳ 1975- 1986. 10 năm đầu sau ngày đất nước thống nhất

1- Tiếp tục tu sửa lại trường và xây dựng cơ sở vật chất phục vụ theo yêu cầu của mô hình trường vừa học văn hóa - vừa lao động - học nghề

Thực hiện Nghị quyết số: 40 NQ-TU ngày 5/5/1975 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về "Phát động đợt thi đua mừng ngày đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng" Thầy trò nhà trường tiếp tục dốc sức tu sửa lại trường sở trên đồi 1000 để sớm ổn định hoạt động về mọi mặt. Thầy trò tiến hành tự làm gạch xi, sản xuất ngói xi măng và tiến hành nung vôi. Ngoài một buổi học, học sinh hăng hái tự xây dựng trường sở, kết quả là đã sửa chữa được toàn bộ các lớp học, xây 2 phòng học, 1 nhà làm việc hành chính và 2 nhà xưởng, hàng năm lợp lại các mái lá lớp học.

Xây dựng cơ sở vật chất cho một nhà trường vừa học văn hóa vừa học nghề lại vừa lao động sản xuất thực sự là một việc hết sức khó khăn phức tạp. Trong khi ngành Giáo dục còn chưa có điều kiện đầu tư nhiều, nhà trường đề ra chủ trương một mặt phấn đấu "tự lực cánh sinh": tự xây dựng trường lớp cho ngay một kang trang, mặt khác nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc vận động các lực lượng xã hội giúp đỡ về cơ sở vật chất.

Trước hết, Trường đã vận động và được một số xí nghiệp ủng hộ thiết bị máy móc để trang bị cho xưởng trường như: Nhà máy cơ khí 3-2 ủng hộ nhiều bộ đe, búa, Êtô cỡ to để trang bị cho việc học và làm

nghe Rèn, Ngươi. Nhà máy Z127 trang bị đồng bộ hệ thống lò Đúc gang và hệ thống máy Dập đinh. Hợp tác xã dệt Hồng Hà trang bị cho trường 5 khung Dệt thảm khổ lớn. Nhà máy Z31(Phổ Yên) trang bị phòng sơn Huy hiệu. Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ ủng hộ một máy Hàn điện. Hợp tác xã cao cấp Cộng lực tặng nhà trường 2 bàn làm Ngồi xi măng.

Xí nghiệp ô tô số 10 đã tặng nhà trường một chiếc ô tô vận tải ZAT-51 biển số 20A0832 đã thanh lí được sửa chữa lại để nhà trường có phương tiện vận tải.

Đáp ứng đề nghị của nhà trường, trong giai đoạn này Ty Giáo dục cũng đã cấp kinh phí cho trường mua hệ thống máy Xẻ gỗ, máy Cưa, máy Bào gỗ, máy Hàn điện, máy Khoan, máy Mài.

2-Thực hiện Giáo dục kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp-Dạy nghề - Lao động sản xuất.

Tháng 12/1976 Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Vị trí của nền giáo dục phổ thông được Đại hội xác định là *"nền tảng văn hóa của đất nước, là sức mạnh tương lai của dân ta. Nó đặt cơ sở ban đầu rất trọng yếu cho sự phát triển của con người Việt nam xã hội chủ nghĩa"*.

Ngày 11/01/1979 Bộ Chính trị khóa IV ra Nghị quyết số 14/NQ-TW về cải cách giáo dục, hướng vào xây dựng nền giáo dục xã hội chủ nghĩa mang tính dân tộc và hiện đại Việt Nam.

Nghị quyết số: 14/NQ-TW đã nhận định *"Nhìn chung trên bình diện cả nước, hàng năm nước ta có*

hơn nửa triệu học sinh cấp II và gần 20 vạn học sinh cấp III ra trường, tạo cho đất nước một nguồn lao động dự trữ đông đảo, có văn hoá, và một nguồn tuyển sinh lớn cho các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.

Tuy nhiên do việc hướng nghiệp cho học sinh các trường phổ thông chưa tốt nên sau khi tuyển sinh vào cấp III phổ thông và các trường chuyên nghiệp, hàng năm còn hàng chục vạn học sinh ra trường không được tiếp tục học lên và cũng không được chuẩn bị về các mặt để được sử dụng hợp lý thành những người lao động mới.."

Để thực hiện Nghị quyết số 14 /NQ-TW của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, ngày 19/3/1981 Hội đồng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 126/CP về

" Công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông và việc sử dụng hợp lý học sinh các cấp phổ thông cơ sở và phổ thông trung học tốt nghiệp ra trường". Chỉ thị do phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp ký đã chỉ rõ:

" Các trường phổ thông phải tích cực tiến hành việc hướng nghiệp cho học sinh nhằm chuẩn bị mọi mặt cho học sinh sẵn sàng đi vào lao động sản xuất sau khi ra trường.

Công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông nhằm mục đích bồi dưỡng, hướng dẫn việc chọn nghề của học sinh cho phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội đồng thời phù hợp với năng khiếu cá nhân."

Thấm nhuần Chỉ thị 126/CP của Chính phủ và những hướng dẫn của Bộ Giáo dục, nhà trường đã phân đầu làm tốt các nhiệm vụ giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thái độ lao động đúng đắn, tổ chức cho học sinh thực hành làm quen với một số nghề phổ thông. Phân đầu thực hiện tốt lời dạy của Thủ tướng Phạm Văn Đồng: **"Nhà trường phổ thông phải là nơi dạy người, dạy chữ, dạy nghề"**. Nhà trường cũng xây dựng phương án về xây dựng cơ cấu đội ngũ, xây dựng cơ sở vật chất, đổi mới việc dạy và học, tổ chức lao động sản xuất kết hợp với dạy nghề.

Từ năm 1980 trở đi, số lượng học sinh đã tăng lên đến 400-600 em, nên việc bố trí học nghề và lao động sản xuất tại trường cũng quá tải. Chi bộ và Ban giám hiệu đã xây dựng giải pháp học nghề, lao động, hướng nghiệp gắn với các xí nghiệp hoặc trường dạy nghề theo công thức:

"Trường + Xí nghiệp" và "Trường + Trường".

Một bộ phận lớn nữ sinh học nghề may được đến học nghề và sản xuất ngay trong Xí nghiệp May Đức (sau này đổi tên Xí nghiệp may Bắc Thái). Ở đây, xí nghiệp bố trí cả một phòng học lý thuyết, có cán bộ kỹ thuật hướng dẫn, sau đó đã sắp xếp cài các em vào dây chuyền để tham gia làm sản phẩm, nhà trường cũng cử giáo viên dạy nghề đi theo, để kết hợp quản lý các em.

Một bộ phận học sinh được vào học nghề làm đồ sứ và trực tiếp đứng trong dây chuyền làm ra sản phẩm trong nhà máy Sứ Bắc Thái.

Học sinh học cơ khí được phân vào nhà máy Cơ khí 3-2, phân xưởng cơ khí nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ và được các bác, các cô, chú công nhân hướng dẫn học nghề ngay tại xưởng.

Có thể nói, những học sinh của trường được học nghề và được tham gia sản xuất ra sản phẩm ngay tại xí nghiệp đều phấn khởi học tập. Tuy nhiên mỗi em cũng chỉ đi vào xí nghiệp có 2 buổi trong một tuần, nên không thể nhanh chóng có "tay nghề" sản xuất thành thực, như mong muốn của nhà trường và xí nghiệp.

Bên cạnh việc bố trí học sinh vào một số nhà máy để học nghề, nhà trường còn tiếp tục bố trí một số em vào học nghề ngay trong Trường Công nhân kỹ thuật Bộ Công nghiệp nhẹ (nay là Trường cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên) đóng tại khu Bắc Thành phố để theo học trong các lớp dạy nghề được tổ chức riêng cho học sinh của trường do các thầy giáo của trường Công nhân hướng dẫn, các em được học cả lý thuyết và thực hành tại xưởng trường với đầy đủ phương tiện, thiết bị các nghề: Gò, Nguội, Điện, Điện lạnh, Sửa chữa xe máy...

Ngoài ra trường cũng tổ chức cho một bộ phận học sinh vào học nghề tại Trung tâm Hướng nghiệp - Dạy nghề thuộc Ty Giáo dục.

Những mô hình liên kết đào tạo trên được Bộ Giáo dục và Viện Khoa học giáo dục hết sức hoan nghênh và coi là những sáng kiến đóng góp kinh nghiệm vào việc thực hiện chỉ thị 126/CP một cách có

hiệu quả.

Thời kỳ đầu thành lập trường (1972-1975), trong khi Ty Giáo dục chưa cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản cho trường thì học sinh chủ yếu tập trung làm ra vật liệu xây dựng (nung vôi, làm gạch, đóng bàn ghế) để tự xây dựng trường.

Bước sang giai đoạn: 1975-1986, lao động của học sinh đã chuyển sang một bước mới đó là lao động kỹ thuật làm ra các sản phẩm hàng hóa

Thực hiện yêu cầu trên không phải dễ dàng, nhà trường đã phải trải qua bao trăn trở, tháo gỡ khó khăn. Phải tính sao cho hoạt động sản xuất không làm mờ tính chất là một nhà trường phổ thông? Làm sao không khí lao động sản xuất sôi nổi không làm ảnh hưởng đến hoạt động và nền nếp dạy và học của một nhà trường? Làm sao chất lượng văn hóa được nâng lên khi đa số học sinh vào học, trình độ còn yếu, kém? Làm sao sản xuất ra sản phẩm tiêu thụ được trên thị trường? Làm sao để học sinh được học nghề cẩn thận, bài bản, trong khi các thầy cô dạy nghề và hướng dẫn sản xuất còn thiếu và yếu về năng lực sư phạm, bên cạnh đó Ngành Giáo dục cũng chưa có tài liệu dạy các nghề phổ thông? Sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công đòi hỏi phải có nguyên liệu, thiết bị máy móc, tiền vốn và nơi tiêu thụ, tất cả các điều trên đều chưa sẵn sàng và có phần lạ lẫm với anh chị em cán bộ giáo viên vốn chỉ quen với sách vở, phấn trắng bảng đen...

Những lúc còn phân vân trăn trở, thì câu nói của đồng chí Phạm Văn Đồng " **Nhà trường phải là nơi dạy người - dạy chữ - dạy nghề**" đã củng cố tinh thần, làm cho cán bộ giáo viên kiên định lập trường, phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ theo phương hướng của Chi bộ nhà trường đề ra.

Sự quyết tâm kiên trì đường lối của Chi bộ và lãnh đạo nhà trường đã làm cho "cái khó ló cái khôn". Tinh thần sáng tạo và quyết tâm thực hiện của tập thể cán bộ giáo viên nhà trường đã tìm ra những giải pháp có hiệu quả như:

Với việc học may, nhà trường đã liên hệ được với xí nghiệp May Đức, xin các thêu vải thừa về cho học sinh tập can chắp từng mảnh (học may đường thẳng) thành các miếng vải lớn, các em tiếp tục cắt và may thành những chiếc "quần đùi nhiều mảnh". (Thời điểm này vải còn phân phối theo tem phiếu nên nhiều cơ quan, nhà trường đã mang giấy giới thiệu đến liên hệ để được mua các sản phẩm quần đùi của trường làm ra về cho cán bộ, nhân viên mặc). Tiến thêm một bước nữa, nhà trường đã mạnh dạn nhận hàng gia công của xí nghiệp May Đức về cho học sinh làm và khi các em học có tay nghề khá hơn thì bố trí vào xí nghiệp để học và đứng vào dây truyền sản xuất của nhà máy.

Để có điều kiện học và thực hành các nghề cơ khí: Rèn, Nguội, Gò, Hàn. Ngoài việc xin cấp vật liệu (thép Ø6, 8, 12) theo kế hoạch, những năm 1983-1985 trường còn liên hệ với nhà máy Cán thép Gia Sàng để

tham gia làm vệ sinh công nghiệp, nhà máy bố trí cho học sinh thu dọn bãi sắt thép phế và được nhà máy đổi lại cho nhiều tấn thép phế. Với các thanh thép Ø6, 8,...được các giáo viên hướng dẫn cho các em uốn thẳng sau đó cắt thành từng đoạn rồi uốn theo khuôn định hình và hàn thành khung bàn, ghế học sinh, giá để sách, bàn ghế mẫu giáo, cầu bập bênh, đu quay...rồi chuyển sang xưởng mộc lắp phần mặt gỗ. Sản phẩm bàn ghế của trường sản xuất ra đã được rất nhiều trường học gần xa đến mua.

Để thực hành nghề Gò, nhà trường tìm mua các vỏ thùng tôn đựng xút cũ của Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ về cho học sinh tập gò thành các chảo đựng vữa rồi bán cho các công trường xây dựng.

Với nghề Mộc, nhà trường đã đăng ký kế hoạch với Ủy ban Kế hoạch Tỉnh, sản xuất bàn ghế học sinh, nên được cung cấp gỗ tròn. Nhà trường đã mạnh dạn xây dựng một xưởng xẻ gỗ và được Ty Giáo dục đầu tư cho mua một máy Xẻ gỗ, máy Cưa, máy Bào để chế biến ra gỗ bán thành phẩm rồi chuyển sang xưởng mộc cho học sinh đóng thành các bộ bàn ghế học sinh phục vụ cho các nhà trường. Với khả năng về công xuất của xưởng xẻ, nhà trường còn nhận gia công xẻ gỗ cho nhân dân quanh vùng.

Trong quá trình sản xuất, có một số nghề nhà trường mở ra nhưng không duy trì phát triển được, bởi kỹ thuật sản xuất đòi hỏi phải tích lũy nhiều năm mới tinh thông và sản phẩm mới có chất lượng như Dệt

thảm đay, hoặc phải có tính tỷ mỉ, khéo tay mới làm tốt được như việc sơn vẽ Huy hiệu "Chiến sĩ giải phóng miền Nam" cho xí nghiệp Z31 (Phổ Yên). Trước " bài học kinh nghiệm" trên nhà trường đã kịp thời điều chỉnh ngành nghề sản xuất của học sinh cho phù hợp

Bên cạnh các công việc mang tính kỹ thuật gắn với học nghề, nhà trường vẫn duy trì một số hoạt động sản xuất giản đơn, nhưng mang lại hiệu quả kinh tế khá tốt như sản xuất Ngói xi măng, Vôi, Gạch xi. Để tận thu bột giấy, nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ còn hỗ trợ 2 máy ép làm bìa cát tông. Năm 1983, được nhà máy Z127 giúp đỡ, trường tổ chức cho học sinh vào khu nhà máy đúc gang cũ của Z127 (tại nơi sơ tán trước đây ở trong rừng An Khánh, Nam Tiền, Suối Nước) để tận thu nguồn than cốc lẫn trong bãi thải về dùng cho lò đúc gang và bán đi để gây quỹ.

Có thể nói, không khó khăn nào làm thầy trò nhà trường chùn bước và không có tình huống nào trường chịu bó tay, nên hoạt động lao động sản xuất vẫn gắn được với học nghề có hiệu quả và từ đó học sinh đều được hưởng "tiền lao động" tính theo sản phẩm một cách phân minh.

Kết quả trên đã được Bộ Giáo dục công nhận là trường phổ thông trung học vừa học-vừa làm điển hình trong cả nước. Vì vậy nhà trường đã được tặng thưởng "Cờ Thi đua xuất sắc" năm học 1982-1983.

Một số hình ảnh liên kết dạy – học nghề

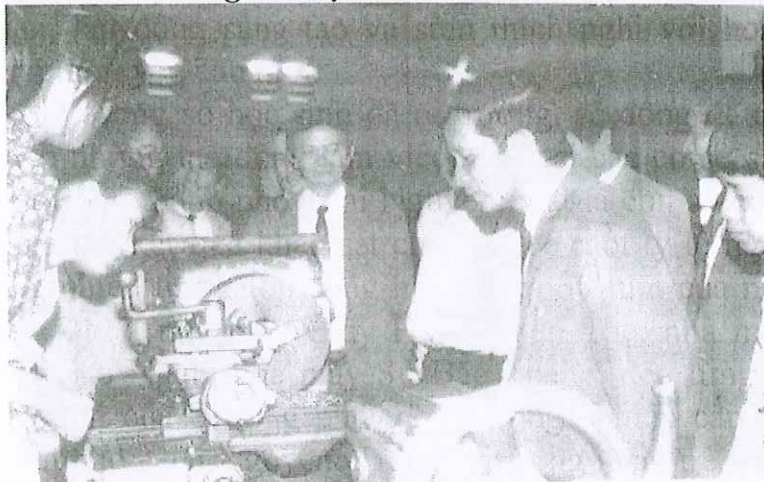


Đồng chí Nguyễn Ngô Hai Bí Thư tỉnh ủy phát biểu ý kiến chỉ đạo tại Hội thảo về liên kết dạy nghề cho học sinh năm (1991)

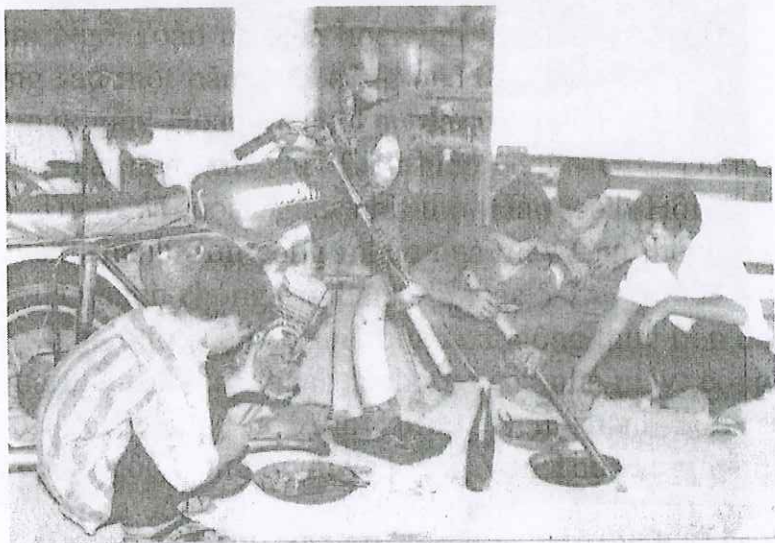


Thầy Bí thư Chi bộ Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm trình bày báo cáo về liên kết dạy nghề cho học sinh (năm 1991)

*Một số hình ảnh dạy và học nghề
giai đoạn 1975- 1986*



*Đồng chí Hoàng Văn Pao giám đốc Sở GD-ĐT cùng các
đồng chí chuyên viên sở GD thăm lớp thực hành nghề Tệ*



Giờ học thực hành Sửa chữa xe máy



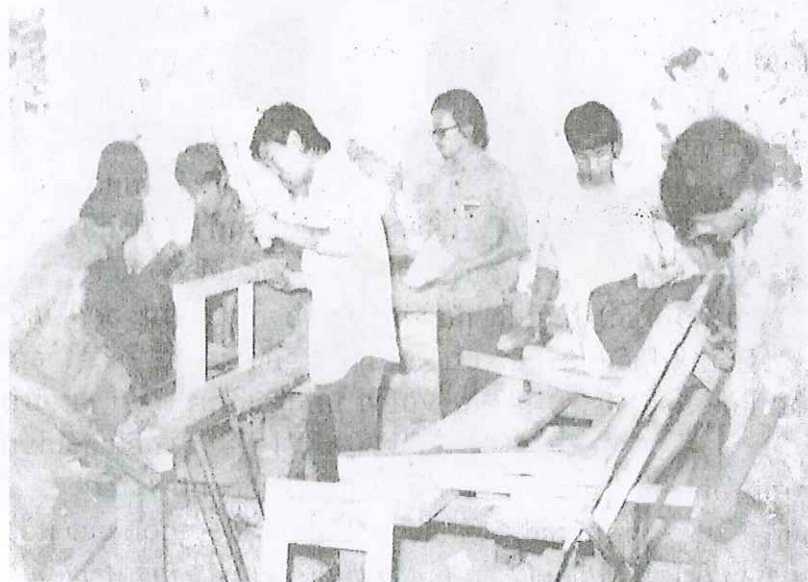
Lớp học thực hành nghề Ngүй



Học thực hành nghề Điện dân dụng (cuốn động cơ điện)



Học thực hành nghề Gò hàn



Học sinh thực hành nghề Mộc



Học sinh thực hành nghề Gốm sứ



Lớp học nghề thủ công làm nón

3- Công tác xây dựng Đảng, hoàn thiện bộ máy lãnh đạo và cơ cấu cán bộ giáo viên.

Về công tác xây dựng Đảng, từ 3 đồng chí đảng viên (Trịnh Trúc Lâm 1971; Nguyễn Trọng Thảo 1972; Nguyễn Hải Đường) trong thời kỳ 1975-1986 Chi bộ đã có thêm một số cán bộ, giáo viên là đảng viên được chuyển đến trường làm việc gồm các đồng chí: Nguyễn Khán, (1976) Lê Xuân Tiết (1979) Bùi Đình Lãng (1980) Trần Thị Đàm (1981) Đàm Văn Tạch (1982) Phạm Thị Túy (1983). Chi bộ đã chú ý bồi dưỡng phát triển đảng, đã kết nạp các đồng chí Vũ Anh Tuyền, Trần Xuân Thịnh, Ma Đình Hiếu, Nguyễn Văn Tiến.

Tháng 10/1980, đồng chí Nguyễn Trọng Thảo chuyển công tác về trường Cấp III Lương Ngọc Quyến, đồng chí Bùi Đình Lãng được bầu là Bí thư Chi bộ

Đến năm 1987 chi bộ đã có 9 đảng viên, bằng 1/4 số cán bộ giáo viên nhà trường lúc đó. Tất cả các đảng viên đều đồng tâm nhất trí thực hiện tính chất, mục tiêu của nhà trường và là những cán bộ giáo viên gương mẫu trong công tác. Ngoài công tác giảng dạy còn đảm nhiệm tốt các công tác đoàn thể như: Thư ký Công Đoàn, Bí thư Đoàn trường và phụ trách từng mảng công tác khác.

Bộ máy quản lý lãnh đạo nhà trường trong giai đoạn này cũng đã được UBND Tỉnh và Ty Giáo dục từng bước kiện toàn: năm 1980 chính thức bổ nhiệm thầy Trịnh Trúc Lâm làm Hiệu phó quyền Hiệu trưởng, các thầy Bùi Đình Lãng, Vũ Anh Tuyền được bổ

nhiệm làm Phó Hiệu trưởng. Đến năm 1982 tiếp tục bổ nhiệm chính thức thầy Trịnh Trúc Lâm làm Hiệu trưởng nhà trường.

Để quản lý và sinh hoạt phù hợp với các giáo viên từng bộ môn văn hóa vì số lượng giáo viên chưa nhiều nên nhà trường đã tổ chức giáo viên văn hóa sinh hoạt theo 2 tổ chuyên môn, tổ Xã hội (gồm giáo viên các bộ môn Văn, Sử, Địa, Chính trị, Ngoại ngữ) và tổ Tự nhiên (gồm giáo viên các bộ môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Kỹ thuật công nghiệp). Trong mỗi tổ lại hình thành các nhóm chuyên môn theo từng bộ môn văn hóa. Ngoài ra còn có tổ Giáo viên dạy nghề, tổ Hành chính phục vụ.

Các tổ sinh hoạt nề nếp, tuy hoạt động của một nhà trường vừa học lại vừa làm và có tổ chức nội trú cho giáo viên và học sinh nhưng mọi việc vẫn tiến hành nhịp nhàng, không khí dạy và học vẫn giữ được duy trì nề nếp.

Từ năm 1976- 1986, Ty Giáo dục tiếp tục cử về các thầy cô sau:

Nguyễn Khán, Nguyễn Thị Minh Loan, Lã Thị Xiêm, Ma Khánh Ý, Hoàng Tiến Đăng, Dương Trọng Quyền, Dương Thị Dung, Nguyễn Thị Nghĩa, Đặng Kim Xuyên (1976)

Ma Đình Hiếu, Đỗ Thị Viện, Phạm Đắc Việt, Lương Thị Nhung (1977)

Vũ Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Chinh. (1978)

Nguyễn Thị Thanh, Đoàn Xuân Hậu, Đỗ Thành Kính, Phạm Thị Bình, Nguyễn Văn Tiến,

Nguyễn Thị Nguyệt, Lê Xuân Tiết (1979)
Trương Việt Hải, Bùi Đình Lãng. (1980)
Dương Thị Bích, Phan Thị Hiền, Nguyễn Thị
Phẩm, Đặng Văn Ngọc. (1981)
Hà Đức Lục, Nguyễn Thị Hồng, Dương Trường
Sơn, Đàm Văn Tạch. (1982)
Nguyễn Ngọc Ánh, Phạm Thị Túy, Trần thanh
Hà, Giang Kim Phương, Nguyễn Thị Hợp, (1983)
Đặng Quỳnh Lan, Phạm Thị Thịnh, Nguyễn
Thúy Nga. (1984)

Tạ Uy Phong, (1985)

Tuy nhiên, cũng trong khoảng thời gian từ 1975-1986 tình hình giáo viên cũng chưa ổn định vì có một số giáo viên, cán bộ của trường được chuyển vùng theo hoàn cảnh hoặc được chuyển sang trường khác làm việc như các thầy cô: Phạm Đan Quế, Đỗ Thị Thân, Nguyễn Văn Hộ, Ma Khánh Ý, Phan Thị Hạnh, Dương Thị Dung, Hoàng Tiến Đăng, Trần Văn Kế, Hà Minh Tiến, Lê Xuân Tiết, Phạm Thị Bình, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Nương, Trịnh Quang Hành, Nguyễn Trọng Thảo, Đàm Văn Tạch, Nguyễn Thị Minh Loan, Nguyễn Thị Thanh, Vũ Thị Kim Dung, Nguyễn Ngọc Ánh, Đặng Kim Xuyên, Nguyễn Chính Nghĩa, Tạ Uy Phong, Nguyễn Thị Cảnh, Trần Thị Minh, Lê Chí An, Doãn Thị Hiền.

Để thực hiện tính chất của trường và thực hiện tốt Chỉ thị: 126/CP ngày 19/3/1981 của Chính phủ, nhà trường rất quan tâm tạo dựng đội ngũ giáo viên quản lý lao động và dạy nghề cho học sinh. Tuy nhiên

lúc này ngành Giáo dục cũng chưa đào tạo được những giáo viên dạy nghề cho học sinh các trường phổ thông cấp III. Nhà trường cũng mới chỉ có 02 đồng chí giáo viên dạy môn Kỹ thuật công nghiệp nên đã phải có giải pháp tuyển một số công nhân hoặc cán bộ hành chính biết nghề để chuyển sang phụ trách dạy nghề, hoặc liên hệ mời một số công nhân kỹ thuật có tay nghề cao của nhà máy sang dạy như bác Hải, bác Phương nhà máy Z127, bác Điệp ở nhà máy Hoàng Văn Thụ, vì thế đã hình thành được tổ giáo viên quản lý lao động và dạy nghề, gồm các thầy cô:

Dạy lý thuyết chương trình bộ môn kỹ thuật công nghiệp: Cô Lương Thị Vân, Nguyễn Thanh Hà, Nguyễn Thị Hợp.

Dạy bộ môn cơ khí (rèn, nguội, gò, hàn) có các thầy cô: Lê Văn Thắng, Nguyễn Duy Tư, Nguyễn Văn Úc. Cao Thị Hương và Ngô Trung Dậm.

Dạy Mộc có các thầy giáo: Nguyễn Văn Ang, Trần Hùng, Đỗ Trung Toàn, Phùng văn Nguyên, Ma Lăng Chính.

Dạy cắt may có thầy cô: Nguyễn Thị Ngôn, Nguyễn Thị Bình, Vũ Văn Tuấn, Trương Thị Lan.

Các thầy cô đảm trách dạy nghề hầu hết đều là những người chưa qua đào tạo về sư phạm, biết hành nghề nhưng chưa hề biết cách dạy nghề nên thời gian đầu khá lúng túng. Do vậy, Ban giám hiệu nhà trường đã phải trao đổi hướng dẫn những yêu cầu cần thiết về soạn giáo án, hướng dẫn lý thuyết nghề, hướng dẫn thực hành, quản lý quá trình lao động sản xuất và nhất

là đảm bảo an toàn lao động. Nhà trường còn phân công một số giáo viên văn hóa đảm nhiệm việc quản lý và phối hợp dạy nghề tại các xưởng trường (Giáo viên tổ Toán tại xưởng mộc, giáo viên tổ Lý, Kỹ thuật tại xưởng cơ khí, giáo viên tổ Hóa, Sinh tại xưởng sản xuất vật liệu xây dựng, giáo viên tổ Văn tại xưởng may) do đó công việc dạy nghề dần dần có nền nếp và chất lượng hơn.

Bộ máy nhân viên hành chính gồm các cô chú: Dương Thị Tiến, Lê Chí An, Trần Thị Minh; Trần Thị Đàm, Nguyễn Văn Chung (làm kế toán), Doãn Thị Hiền, Nguyễn Thị Cảnh, Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Thị Sâm, Bùi Thị Sy (làm chị nuôi), Lê Kim Sơn (bảo vệ), Nguyễn Hữu Ngọc (văn phòng), Đặng Văn Ngọc (quản sinh học nghề)

Lái xe có các đồng chí: Phạm Trọng Quý, Nguyễn Anh Tuấn.

Có thể nói giai đoạn 1975-1986 là giai đoạn nhà trường vừa học vừa làm, vừa củng cố xây dựng đội ngũ. Các cán bộ giáo viên đều đoàn kết chung tay phấn đấu xây dựng nhà trường.

4- Nâng cao chất lượng giảng dạy

Phong trào "Thi đua hai tốt" tuy đã được phát động ngay từ khi nhà trường thành lập, nhưng chưa đề ra được tiêu chí đánh giá cụ thể. Giáo viên trong Hội đồng giáo dục nhà trường đã trao đổi bàn bạc hình thành phong trào thi đua để đạt "Giờ học tốt", "Buổi học tốt", "Tuần học tốt". Tiêu chí đặt ra cho giờ học

tốt khá toàn diện và dễ cho điểm gồm: Học sinh đi học đầy đủ, đạt điểm khá trở lên khi được kiểm tra, lớp hằng hái tham gia bài giảng và trật tự chú ý lắng nghe giảng. Kết quả về tỷ lệ số giờ học tốt, buổi học tốt và tuần học tốt trong tháng đã được xác định, làm cho việc đánh giá thi đua học tốt được cụ thể, phong trào thi đua đã thúc đẩy động viên học sinh tiến bộ hơn.

Do có tiêu chí thi đua của học sinh đã làm cho giáo viên chú ý hơn đến khâu tổ chức giờ học và nhận xét, chấm điểm từng giờ do đó việc học tập ngày càng nền nếp, không khí thi đua dạy - học vẫn nổi rõ trong một nhà trường đang đẩy mạnh hoạt động lao động sản xuất, học nghề

Để tìm hiểu chất lượng giờ dạy học, nhà trường đã tổ chức cho học sinh lập phiếu khảo sát kết quả học tập.(ghi kết quả học tập (+) vào các cột với các tiêu chí: Hiểu bài, Hứng thú học tập, Tích cực làm bài tập). Các thầy cô giáo: Trần Nhật Đán, Hà Đức Lục, Trịnh Quang Hành, Nguyễn Thị Hồng, Vũ Anh Tuyển, Ma Đình Hiếu, Phan Thị Hiền đã được nhiều học sinh điền dấu (+) vào phiếu khảo sát kết quả học tập.

Năm 1984-1985 trường tổ chức giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, các đồng chí Hoàng Tiến Đăng (Lý), Nguyễn Chính Nghĩa (Hóa). Nguyễn Thị Vân (Kỹ thuật CN) Hà Đức Lục (Văn) Trường Việt Hải (Địa). tham gia và đạt kết quả cao.

Kết quả học tập qua các kỳ thi tốt nghiệp có chiều hướng tiến bộ từng bước, cụ thể là:

Năm học	Số dự thi	Số tốt nghiệp	Tỷ lệ %
1975 - 1976	61	41	67.21
1980 - 1981	233	164	70.39
1982 - 1983	173	159	91.91
1984 - 1985	178	171	96.07
1986 - 1987	216	214	99.07

Về hướng nghiệp và dạy nghề: Quán triệt yêu cầu của chỉ thị 126 /CP của Chính phủ trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy là vấn đề được Chi bộ và Ban Giám hiệu nhà trường hết sức quan tâm. Trên cơ sở giáo dục toàn diện theo yêu cầu của trường phổ thông, nhà trường đã có một số biện pháp hướng nghiệp như: Xây dựng chương trình, soạn tài liệu hướng nghiệp cho học sinh; dành một số tiết học thích đáng để giới thiệu những nghề cơ bản đang cần phát triển, cho học sinh tham quan sản xuất và thực hành sản xuất ra sản phẩm hàng hóa tại trường hay tại các xí nghiệp nơi các em đến học nghề.

Nhà trường tổ chức cho giáo viên cải tiến giảng dạy các bộ môn khoa học theo tinh thần giáo dục kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp; cải tiến cách dạy, cách học, cách đánh giá bộ môn lao động kỹ thuật, tạo cho học sinh biết vừa học lý thuyết, vừa thực hành. Các tổ bộ môn đã tăng cường tổ chức trao đổi chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm, thi làm "giáo cụ trực quan". Để tăng cường công tác thí nghiệm, thực hành trong quá trình dạy học, nhà trường đã cố gắng xây dựng 5

gian nhà gạch ngói (cấp 4) để làm phòng thí nghiệm (đây là căn nhà gạch ngói đầu tiên mà nhà trường xây dựng). Các giáo viên bộ môn cũng tăng cường phương pháp giảng dạy trực quan, do vậy việc sử dụng "giáo cụ trực quan" trong giờ dạy được đẩy mạnh, giúp học sinh hiểu bài và hứng thú trong học tập.

5 -Hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường

Đồng hành với nhà trường, Đoàn trường do các đồng chí Bí thư Đoàn trường gồm: Vũ Anh Tuyền (1973-1977), Trịnh Quang Hành (1977-1978), Phạm Đắc Việt (1978-1979), Ma Đình Hiếu (1979-1980). Nguyễn Thị Nguyệt (1980-1981), Nguyễn Văn Tiến (1981-1984).

Đồng chí Ma Đình Hiếu sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tiếp tục về trường công tác và giữ chức Bí thư Đoàn trường giai đoạn (1984-1986).

Trong giai đoạn này Đoàn Thanh niên đã đẩy mạnh các chương trình hành động trong từng năm học, vận động đoàn viên thực hiện phong trào thi đua để có nhiều "giờ học tốt," "buổi lao động tốt" và được ghi trong sổ theo dõi của các chi đoàn và sổ đầu bài của lớp. Đoàn trường chú ý tổng kết tuyên dương hàng tuần trong tiết chào cờ. Góp phần tăng cường được nền nếp kỷ cương trong hoạt động của nhà trường.

Hoạt động lao động công ích được đoàn viên, thanh niên tham gia nhiệt tình, điển hình là đợt tham gia đào, đắp kênh mương thủy lợi Hồ Núi Cốc ở xã Lương Sơn năm 1977. Mặc dầu lao động xa trường,

học sinh dựng trại giữa đồng trong khi thời tiết mùa đông lạnh giá lại có đợt gió mùa đông bắc tràn về, nhưng đoàn viên trong các tiểu đội vẫn vui vẻ sôi nổi làm việc và hoàn thành khối lượng công việc đảm nhận. đây thực sự là một đợt lao động đầy ấn tượng đối với học sinh hồi đó.

Đội văn nghệ xung kích của học sinh nhà trường với sự tham gia của trên 100 em đã sôi nổi luyện tập các tiết mục ca, múa, nhạc và đã trở thành một đội văn nghệ xuất sắc trong hội diễn Công Nông Binh thành phố Thái Nguyên. Các em Nguyễn Thị Bích Huân, Đỗ Dung đã trở thành những giọng ca được khán giả đánh giá cao. Sau này khi đã trở thành giáo viên, các chị Huân và Dung tiếp tục là giọng đơn ca nổi tiếng trong Đội văn nghệ của ngành Giáo dục thành phố Thái Nguyên. Em Dương Thị Đỗ đã tham gia giải điền kinh của tỉnh với môn chạy cự ly 800 mét và 1500 mét đã trở thành vô địch của tỉnh. Sau này khi vào ngành Công an, em tiếp tục luyện tập và tham gia các giải điền kinh quốc gia và đạt thành tích cao, đã trở thành vận động viên "cấp kiện tướng".

6- Hoạt động của Công đoàn nhà trường

Trong giai đoạn 1975-1986 Công đoàn phối hợp với lãnh đạo nhà trường chăm lo đời sống vật chất, văn hóa, động viên cán bộ giáo viên nâng cao hiệu quả công tác. Đây cũng là thời kỳ đất nước mới thống nhất, nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn nên việc phối hợp với Ban giám hiệu để lo cho đời sống giáo viên là việc làm hàng đầu của Công đoàn trường. Thời kỳ này thu

ký công đoàn là thầy Trương Ngọc Nham (1974-1978) tiếp đó là thầy Hoàng Tiên Đăng (1978-1984), cô Phạm Thị Túy (1984-1994).

Lo "an cư lạc nghiệp" cho giáo viên có gia đình, đang ở chật hẹp trong các dãy nhà tập thể, Công đoàn cùng nhà trường tổ chức cho thầy trò tự lao động xây dựng các căn nhà riêng (gạch xi - mái lá) và bố trí một mảnh đất tăng gia cho từng gia đình trên sườn đồi. Trước hình ảnh đó mọi người đã phấn khởi gọi là "Làng giáo viên". Dẫu nhà mái lá đơn sơ, nhưng cũng là ý tưởng mới, sớm xuất hiện vào thời kỳ đó trong các nhà trường.

Qua hoạt động lao động sản xuất, Công đoàn phối hợp với nhà trường phân phối công bằng nguồn quỹ phúc lợi như: Có lịch phân phối mùng cưa ở xưởng xẻ cho gia đình giáo viên làm chất đốt. Công đoàn cũng đứng ra lo cấp phát lần lượt cho giáo viên có gia đình giường gỗ 1,6m do xưởng trường sản xuất...

Trong dịp sắp đến tết Nguyên đán, Công đoàn tổ chức lên tận Định Hóa, vào các bản mua lá dong và dùng xe ô tô Môlôôba chở về tận tỉnh miền xuôi Thái Bình, Hưng Yên để bán, sau đó lại vào các chợ mua gạo nếp, đỗ xanh chở lên trường để phân phối đều cho từng cán bộ giáo viên gói bánh ăn tết. Công việc trên thật vất vả và đã có nhiều câu chuyện rất vui về "thầy cô giáo ló ngó đi buôn" làm cho anh chị em nhớ mãi...

Không chỉ lo riêng chuyện "cơm, áo, gạo, tiền" Công đoàn đã tổ chức động viên, bồi dưỡng giáo viên đăng ký thi đua phấn đấu trở thành những chiến sỹ thi

đua. Phong trào ngày càng được đẩy mạnh, nếu năm 1981 mới có 01 đồng chí đạt chiến sĩ thi đua thì đến năm 1985-1986 đã có tới 7 chiến sĩ thi đua cấp Ngành, giáo dục, cấp Tỉnh và có tới 14 đồng chí đăng ký phần đầu đạt danh hiệu đó trong những năm học sau.

Chăm lo xây dựng khối đoàn kết, chăm sóc tận tình đời sống cán bộ giáo viên, tác động tích cực thúc đẩy phong trào thi đua "Hai tốt", vững vàng quan điểm xây dựng một nhà trường "dạy người, dạy chữ, dạy nghề" đó là những gì mà Công đoàn trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên đã vượt khó, sáng tạo để phát huy vai trò chức năng của mình.

7- Nhìn lại thành quả 10 năm hoạt động của nhà trường

Có thể nói, giai đoạn 1975-1986 là những năm tháng rất đáng tự hào trong lịch sử của Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên.

Thành tựu mà nhà trường đạt được trong 10 năm sau hòa bình thống nhất nước nhà có thể khái quát là:

Trường đã phát triển vững chắc, tăng về qui mô đầu lớp, số lượng học sinh, số giáo viên và cơ sở vật chất. Học sinh được đào tạo theo định hướng "Dạy người, dạy chữ, dạy nghề" và thể hiện ngày càng rõ yêu cầu về tính chất của một nhà trường mà Chỉ thị 126 /CP của Thủ tướng Chính phủ đã đề ra.

Đội ngũ cán bộ giáo viên được bổ sung đầy đủ, đồng bộ hơn để phù hợp với tính chất của nhà trường "Vừa học- vừa làm". Trong khi ngoài xã hội và ngay cả trong ngành Giáo dục, quan điểm về giáo dục và về

loại hình trường này đang còn có nhiều ý kiến khác nhau thì trong nhà trường tất cả cán bộ giáo viên vẫn thống nhất và kiên định phương hướng xây dựng trường mà Đảng bộ Thành phố đã xác định trong Quyết định thành lập trường.

Cả giai đoạn này trường vẫn đứng chân trên quả đồi 1000, nhưng cơ ngơi đã ngày một "đàng hoàng hơn" từ bàn tay dựng xây của thầy trò và đã có sự đầu tư tiếp sức của Ty Giáo dục. Không chỉ có các dãy lớp học, khu làng giáo viên mà đã xuất hiện nhiều xưởng trường được cơ khí hóa phục vụ cho việc học nghề và lao động kỹ thuật.

Sự kiên định phương thức "Vừa học-Vừa làm" có hiệu quả nên từ đó thầy trò nhà trường cũng như nhân dân đều quen gọi nhà trường với tên vẫn tất theo bản chất là "Trường vừa học vừa làm."

Để thực hiện theo tinh thần của chỉ thị 126/ CP của Chính phủ và phản ánh tính chất của nhà trường, nên từ tháng 1/1981 Nhà trường cũng đã đề nghị được phép chuyển tên và con dấu là: **Trường Phổ thông trung học Vừa học-vừa làm Quan Triều Thái Nguyên.**

Hơn 10 năm kể từ sau ngày đất nước thống nhất đến năm học 1985-1986, có 10 thế hệ học sinh đã trưởng thành ra trường và đi vào cuộc sống. Hầu các em đi làm, tiếp tục đi học chuyên nghiệp hay đi nghĩa vụ quân sự bảo vệ tổ quốc... dù ở lĩnh vực công tác nào và trong hoàn cảnh nào, học sinh của trường, những người đã kinh qua quá trình "Vừa học- Vừa làm" đều

đã phát huy được tính cách truyền thống của trường đó là: Luôn có ý chí vươn lên, không quản ngại vất vả khó khăn, lao động sáng tạo và sớm thích nghi với hoàn cảnh mới, yêu cầu mới.

Trong số học sinh đã ra trường, số đông đã trở thành những lao động làm việc ngay tại các cơ sở sản xuất trong thành phố Thái Nguyên, thật là con số có ý nghĩa khi kết quả khảo sát cho biết có một tỷ lệ ngày càng nhiều trong lớp công nhân dưới 30 tuổi của nhà máy Z127, nhà máy Giấy Hoàng Văn Thụ, nhà máy điện Cao Ngạn, nhà máy Sứ Bắc Thái... đều từng là học sinh của Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên. Trong lớp công nhân trẻ trên, đã sớm xuất hiện những gương mặt tiêu biểu như Nguyễn Thị Hiền chỉ sau 2 năm vào làm việc đã trở thành Chiến sỹ thi đua trẻ nhất của Nhà máy Điện Cao Ngạn. Ngô Toàn từng là học sinh học hàn tại trường, nhưng sau một năm làm công nhân tại xưởng Cơ điện nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ đã được nhà máy cử đi dự thi "Tài năng trẻ" của Liên hiệp Giấy - Gỗ - Diêm, Ngô Toàn đã đoạt giải nhì thợ Hàn của Hội thi. Nguyễn Thanh Sơn công nhân nhà máy Cán thép Gia Sàng đã nhanh chóng trở thành thợ bậc 5/7...

Nhiều thế hệ học sinh qua hoạt động thực tiễn đã trưởng thành và trở thành lãnh đạo các nhà máy, công ty, xí nghiệp như: Hồ Anh Tú, Nguyễn Thanh Sơn là phó Giám đốc Công ty giấy Hoàng Văn Thụ, Trần Như Thịnh Giám đốc Công ty gạch chịu lửa Hà Nội, Dương Bích Hợp- Phó Giám đốc kho bạc tỉnh Thái Nguyên...

có chị thành đạt trong lĩnh vực kinh doanh như chị Đỗ Thị Lý Tổng Giám đốc Công ty Hoàng Bình Plaza, Chủ tịch hội nữ Doanh nhân tỉnh Thái Nguyên.

Không ít học sinh đã trưởng thành từ mái trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên còn khẳng định được mình trên nhiều cương vị, lĩnh vực công tác khác nhau như: anh Đỗ Mạnh Hùng hiện là phó trưởng Ban văn hóa xã hội Quốc hội khóa XIII, chị Trần Kim Dung Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Thành ủy Thái Nguyên. Vũ Quốc Khánh Thành ủy viên Phó ban Thường trực Ban Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên hay như Chị Đồng Thị Hồng Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Tân Long, các anh Nguyễn Thanh Hải chủ tịch UBND phường Quan Triều; Nguyễn Công Dũng Chủ tịch UBND phường Tân Long;...

Đã có nhiều em vào học tại các trường Đại học và rồi từ đó đã trở thành nhà khoa học trẻ tuổi như Nguyễn Hùng công tác tại Viện Hạt nhân Đà Lạt; những bác sỹ tài năng đang phục vụ ở nhiều bệnh viện như Kim Long, Nguyễn Chính, Bùi Dung, Trịnh Văn Hùng, Nguyễn Điệp hay là trở thành những giảng viên ở trường Đại học như: PGS Tiến sỹ Trần Viết Khanh phó giám đốc Đại học Thái Nguyên, PGS Tiến sỹ Trịnh Thanh Hải trưởng phòng đào tạo trường Đại học Khoa học tự nhiên Đại học Thái Nguyên. Tiến sỹ Trịnh Văn Hùng Trưởng phòng Đào tạo Trường Đại học Y khoa- Đại học Thái Nguyên. Thạc sỹ Phạm Văn Hùng Trưởng Ban Thanh tra - Khảo thí và kiểm định chất

lượng Đại học Thái Nguyên.

Trong lĩnh vực văn học nghệ thuật có Thạc sỹ Chu Thị Thơm nhà thơ, nhà nghiên cứu phê bình văn học hiện công tác tại Báo Giáo dục- Thời Đại. Nhạc sỹ Phạm Đình Chiến giảng viên âm nhạc khoa Tiểu học Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên....

Rời mái trường thân yêu, hàng trăm học sinh đã tham gia vào quân ngũ, dũng cảm chiến đấu trên các chiến trường, nhiều em đã đạt thành tích xuất sắc và trở thành những tấm gương tiêu biểu như: Thượng tá Nguyễn Văn Bùi - Trợ lý phòng quân lực quân khu I, Trung tá Nguyễn Văn Xanh -Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục quốc phòng - Đại học Thái Nguyên.

Nhiều học sinh trưởng thành từ mái trường, tiếp tục vào học các trường sư phạm và đã trở thành thầy cô dạy giỏi cấp tỉnh như chị Nguyễn Thị Tuyết Hồng, Quản Thị Xuân, Nguyễn Thị Chất, Bùi Thị Thơm,.. hay trở thành những người lãnh đạo ở các nhà trường khác như: Trịnh Thanh Dương, Đỗ Thị Huyền Lan, Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Văn Đức, ...

Đã có 11 học sinh của trường sau khi tốt nghiệp Đại học sư phạm đã trở thành những thầy cô trở về giảng dạy tại trường cũ trong đó đã trở thành Phó Hiệu trưởng nhà trường như Nguyễn Thị Chất (học sinh tốt nghiệp năm 1987-1988.)

Giai đoạn 1975-1986, nhà trường vinh dự được đón các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ Giáo dục về thăm trường như: Chủ tịch Quốc Hội: Lê Quang Đạo; Bộ trưởng Bộ Giáo dục: Phạm Minh Hạc; Đồng

chí: Vũ Ngọc Linh ủy viên Trung ương Đảng - Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Bắc Thái. Các đồng chí đều khẳng định về phương hướng, bước đi của nhà trường là đúng đắn và động viên thầy trò nhà trường tiếp tục vượt khó, sáng tạo đưa trường phát triển hơn nữa.

Trước tình hình phát triển trên của nhà trường nên ngày 05 tháng 3 năm 1976 Bộ trưởng Văn hóa Giáo dục Chính phủ Cách mạng Miền nam Việt Nam Lưu Hữu Phước đã lên thăm tìm hiểu về trường, Bộ trưởng đã ghi cảm tưởng sau:

"Hoan nghênh sự phấn đấu của Ban Giám hiệu nhà trường luôn luôn chăm lo chất lượng giáo dục. Chủ trương của nhà trường PTTH vừa học vừa làm Thái Nguyên là rất đúng đắn..."

Với kết quả phấn đấu không mệt mỏi và đây sáng tạo, Trường phổ thông công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Quyết định do Chủ tịch nước Trường Chinh đã ký(Ngày 31/12/1983)

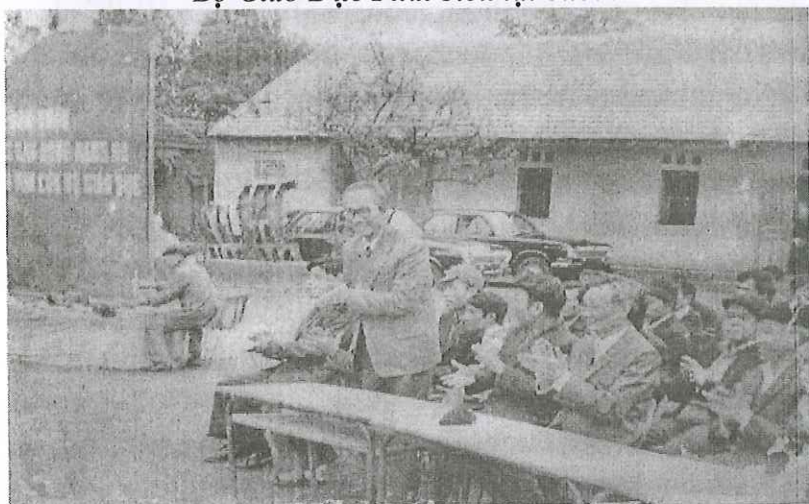
Ngày 24/02/1984 Trường tổ chức trọng thể Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba. Tới dự lễ có đồng chí: Vũ Ngọc Linh Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Bắc Thái, đồng đủ các đồng chí lãnh đạo ban, ngành của tỉnh và lãnh đạo Thành ủy, UBND thành phố Thái Nguyên tới dự.

Sự kiện lịch sử trên đã đánh dấu một mốc son trong bước trưởng thành của nhà trường và là sự khẳng định của nhà nước về phương hướng mục tiêu đào tạo và phương thức hoạt động của trường.

**Một số hình ảnh trong Lễ đón nhận
Huân chương Lao động hạng Ba năm 1984**



**Đồng chí Nguyễn Minh Quang Chánh văn phòng
Bộ Giáo Dục Phát biểu tại buổi lễ**



**Dự lễ có các ông: Vũ Ngọc Linh - Ủy viên TW Đảng- Bí thư
tỉnh ủy, Nguyễn Ngô Hai- Chủ tịch UBHC Tỉnh, La Văn
Ngâm - Trưởng ty Giáo dục tỉnh Bắc Thái**

Ngày 19/3/1984. Đồng chí Nguyễn Thê Quảng chuyên viên cao cấp "Ban Lao động kỹ thuật và hướng nghiệp" của Viện Khoa học giáo dục đã gửi thư cho trường, trong thư có đoạn viết:

" Theo yêu cầu của Ủy ban cải cách giáo dục trung ương. Bộ Giáo dục và viện Khoa học giáo dục phải báo cáo gấp về vấn đề của trường PTTH Kỹ thuật, đồng thời xây dựng một vài trường PTTHKT kiểu mẫu.

Chúng tôi thảo luận, nhất trí khảo sát trường ta và bàn bạc với trường ta về vấn đề trên..."

Ngày 04/4/1984, Đồng chí GS,TS Phạm Tất Dong Viện trưởng viện Khoa học giáo dục đã có công văn gửi trường

" Viện Khoa học giáo dục dự định tổ chức Hội nghị khoa học về đề tài : " Mô hình trường phổ thông trung học vừa học vừa làm gắn với đơn vị sản xuất trong thời gian tới. Viện đề nghị nhà trường đóng góp cho hội nghị một bản báo cáo kinh nghiệm thực tế..."

Ngày 08/4/1984 Bộ Giáo dục đã tổ chức cuộc họp gồm đầy đủ Bộ trưởng và các thứ trưởng, toàn bộ lãnh đạo các vụ, viện, ban thuộc bộ để nghe đồng chí Trịnh Trúc Lâm, Hiệu trưởng nhà trường trình bày Báo cáo khoa học về đề tài: "Quá trình xây dựng tính chất Phổ thông- Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Lao động sản xuất- Dạy nghề" của Trường phổ thông cấp III vừa học- vừa làm Quán Triều Thái Nguyên. Phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp sau khi dự, chú ý nghe

báo cáo đã phát biểu ý kiến: Khẳng định tính chất đúng đắn mà nhà trường thực hiện. Phó Thủ tướng cũng đã yêu cầu Bộ Giáo dục nghiêm thu đề tài khoa học trên và triển khai ứng dụng rộng rãi ở nhiều nhà trường.

Ngày 19/7/1984 Chính phủ đã tổ chức hội nghị bàn về vấn đề "Cải cách tính chất của nhà trường phổ thông Việt Nam" (Hội nghị gồm có 19 Bộ trưởng, Tổng cục trưởng của các bộ, ngành có liên quan tham dự, dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Võ Nguyên Giáp) Đồng chí Trịnh Trúc Lâm được mời báo cáo thực tế trước hội nghị, Kết luận hội nghị, đồng chí phó Thủ tướng một lần nữa khẳng định về quan điểm phương châm giáo dục của Đảng và sự phát triển đúng đắn của các loại hình trường phổ thông Nông nghiệp, phổ thông Công nghiệp, đồng chí cũng yêu cầu các bộ ngành cần quan tâm giúp đỡ, ngành Giáo dục cần tăng cường đầu tư và chỉ đạo.

Ngày 05/10/1984, Ban khoa giáo TW Đảng đã giới thiệu Đoàn đại biểu Ban tuyên huấn Đảng Cộng sản Nhật Bản lên tìm hiểu về mô hình nhà trường. Đồng chí Trưởng đoàn đã ghi vào sổ vàng của trường:

" Chúng tôi không phải đi tìm những ngôi trường khang trang đồ xộ, điều đó ở nước chúng tôi đã có. Chúng tôi đi tìm và thấy ở đây, hướng đào tạo, cách nghĩ, cách làm rất hay, rất đúng. Cách làm này ở đất nước Nhật chưa có..."

Có nhiều đoàn đại biểu của các trường cấp III từ thành phố Hồ Chí Minh, Quảng trị đến Lạng Sơn, Cao

Bằng...cũng đã đến tham quan và trao đổi kinh nghiệm với nhà trường và đã ghi lại những cảm tưởng tốt đẹp về nhà trường.

Ngày 10/12/1984 Bộ trưởng Bộ giáo dục Nguyễn Thị Bình đã lên thăm và làm việc với trường. Bộ trưởng đi thăm từng lớp học, vào từng xưởng trường xem các em lao động sản xuất. Bộ trưởng xúc động và phát biểu:

" Thật đúng là một cố gắng rất lớn của thầy trò, những gì chúng kiến ở đây làm chúng tôi rất khâm phục, Trường ta đã làm theo lời Bác Hồ dạy "Giáo dục phải kết hợp với lao động sản xuất"



***Bộ trưởng Bộ Giáo dục Nguyễn Thị Bình đến thăm trường
ngày 10/12/1984***

Trước kết quả phát triển vững chắc của nhà trường, Bộ Giáo dục và Viện Nghiên cứu giáo dục, rất tin tưởng và chủ trương phát huy ảnh hưởng của trường trên toàn quốc. Bức thư của đồng chí Vụ trưởng Vụ Cấp III Nguyễn Đình Am gửi tới trường ngày 10/12/1984" đã viết:

" Nhân dịp trường ta mới được Đảng và Nhà nước đánh giá và tặng thưởng Huân chương tôi có ý định tổng kết về công tác quản lý của nhà trường để chỉ đạo các trường khác. Đây là việc làm hết sức bổ ích và cần thiết cho Bộ cũng như cho trường.

Về phía Bộ nếu tổng kết được tốt thì có thể rút ra những vấn đề cần thiết cho chỉ đạo.

Về phía trường là một dịp nhìn lại mình một cách có hệ thống để tiến lên khắc phục những điều chưa được và làm tốt hơn những điều đã được..."

Những tháng tiếp sau đó Bộ Giáo dục đã tổ chức đề đồng chí Vụ trưởng Nguyễn Văn Am và thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm đi công tác ở một số tỉnh phía nam để báo cáo kết quả và trao đổi kinh nghiệm về thực hiện Chỉ thị 126 /CP của Chính phủ.

CHƯƠNG BA

TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRUNG HỌC VỪA HỌC VỪA LÀM THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 1986 – 2000

1- Chuyển trường ra địa điểm mới để phát triển.

Đầu năm 1985 (tháng 4/1985) ông Lê Quang Đạo Chủ tịch Quốc Hội và ông Vũ Ngọc Linh Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Bắc Thái lên thăm trường, sau khi đi thăm cơ sở vật chất nhà trường, nghe Ban Giám hiệu nhà trường báo cáo tình hình dạy văn hóa, dạy nghề và lao động sản xuất, ông Lê Quang Đạo đã phát biểu và gợi mở với Ban Giám hiệu là nhà trường phải tăng quy mô lên nữa để phù hợp với xu hướng phát triển của mô hình trường vừa học, vừa làm và sản xuất ra sản phẩm cần thiết phải chuyển địa điểm khác sao cho thuận tiện về giao thông, thuận lợi về điện nước và sản phẩm làm ra dễ tiêu thụ.

Trước sự gợi ý trên, Ban Giám hiệu nhà trường thấy cần thiết phải xây dựng mô hình trường vừa học văn hoá, vừa học nghề; vừa làm ra sản phẩm, cũng như sự cần thiết có địa điểm tiện lợi cho việc giao dịch và tiêu thụ sản phẩm của nhà trường, một vấn đề được đặt ra là phải tìm được một địa điểm mới thích hợp

Sau quá trình khảo sát, lãnh đạo nhà trường nhận thấy địa điểm của trường cấp 1 Nguyễn Viết Xuân cũ (đã nhập vào trường cấp 1-2 xã Quang Vinh) nằm trên trục đường quốc lộ số 3, cạnh đường vào nhà máy điện Cao Ngạn. Là địa điểm trung tâm vùng Đông bắc

Thành phố. Nơi đây thuận tiện về giao thông, thuận lợi về đường điện sản xuất, có mặt bằng rộng rãi, có sẵn một phần cơ sở vật chất. Đây vốn là khu tập thể của công nhân xây dựng nhà máy điện Cao Ngạn, được xây dựng từ năm 1960, cải tạo thành lớp học, có 6 phòng học cấp 4 đã xuống cấp. Địa điểm này thích hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường.

Cũng vào thời điểm năm 1986, do nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, khu mỏ than Núi Hồng (Đại Từ) được đầu tư nhằm khai thác than mỡ để luyện thành than cốc cung cấp cho công nghệ luyện gang của khu công nghiệp Gang thép Thái Nguyên. Do đó việc xây dựng đường sắt Quan triều - Núi Hồng trở nên cấp thiết. Địa điểm “đồi 1000” kề bên ga Quán Triều là nơi thích hợp cho việc đóng quân, tập kết phương tiện, vật tư, thiết bị máy móc và chỉ đạo xây dựng tuyến đường sắt Quan Triều - Núi Hồng. Sau khi được sự nhất trí của các cấp lãnh đạo Tỉnh, Thành phố, nhà trường đã nhường lại khu trường ở “Đồi 1000” cho Công ty xây dựng 472 thuộc binh đoàn Trường Sơn (binh đoàn anh hùng) đóng quân chỉ đạo việc xây dựng đường sắt Quan triều - Núi Hồng (Đại từ).

Ngày 03/7/1985 Ban Giám hiệu trường đã làm công văn gửi UBND Tỉnh Bắc Thái, UBND thành phố Thái Nguyên, UBXD cơ bản Tỉnh Bắc Thái, Ban Quản lý ruộng đất tỉnh Bắc Thái để xin được cấp khu đất trường cấp 1 Nguyễn Viết Xuân cũ và một phần ruộng của HTX Nông nghiệp Quang Vinh để làm địa điểm mới xây dựng trường.

Căn cứ công văn số: 325 ngày 03/8/1985 của UBND thành phố Thái Nguyên, công văn số: 60 của UBND cơ bản Tỉnh, công văn số: 197 của Ban Quản lý ruộng đất Tỉnh. UBND Tỉnh Bắc Thái đã ra Quyết định số: 514/UB-QĐ do ông Mai Phúc Toàn-Chủ tịch UBND Tỉnh ký, chính thức cấp 5.192 m² đất cho nhà trường để tiến hành xây dựng trường.

Được sự nhất trí của lãnh đạo UBND thành phố Thái Nguyên, sự quan tâm tạo điều kiện của các phòng ban chức năng, ngày 30/10/1985 tại UBND xã Quang Vinh, UBND thành phố Thái Nguyên đã chủ trì, tổ chức cuộc họp giữa nhà trường với UBND xã, HTX nông nghiệp Quang Vinh để đi đến thống nhất và ra biên bản gửi các cấp lãnh đạo. Tháng 11/1985 những thủ tục cần thiết cho việc chuyển địa điểm của trường PTTH Vừa học, vừa làm cơ bản đã hoàn thành.

Việc cắm đất, phân chỉ giới khu vực nhà trường cũng như công việc đền bù nhà dân, đền bù ruộng lúa, hoa mầu cho HTX nông nghiệp, nhà trường được UBND xã Quang Vinh hết sức ủng hộ. Bí thư Đảng ủy xã Quang Vinh ông Nguyễn Văn Nhạ, Chủ tịch UBND xã ông Nguyễn Tiến Liên, chủ nhiệm HTX nông nghiệp ông Trần Văn Phú đã tích cực vận động nên được nhân dân đồng tình tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường chuyển đến địa điểm mới.

Đầu năm 1986, sau tết Nguyên đán Bính Dần, nhà trường một mặt bắt đầu tiến hành xây dựng nhà xưởng ở địa điểm mới, một mặt cho đỡ máy móc phục vụ cho việc học nghề, lao động sản xuất được chuyển

đi trước và lắp ráp hoàn chỉnh trước khi tiến hành cải tạo những phòng học cũ, xây dựng phòng học mới.

Tháng 4/1986, trường được Ty Giáo dục cấp kinh phí và được Công ty xây dựng Nội thương tỉnh Bắc Thái xây mới 5 gian nhà hiệu bộ và phòng họp.

Tháng 6/1986 thầy trò nhà trường tự đóng gạch, xây thêm 3 phòng học. Đến tháng 9/1986 khi bước vào năm học mới nhà trường đã có 9 phòng học cho 12 lớp học 2 ca. Ngoài ra còn khu vực nhà kho, hệ thống các nhà xưởng đều do thầy trò nhà trường tự tay xây dựng.

2- Hoạt động trong điều kiện, hoàn cảnh mới.

Mô hình trường vừa học văn hóa, vừa học nghề, vừa làm kinh tế ở địa điểm mới được phát huy thuận lợi. Máy móc thiết bị được phát huy hết công suất, nhiều ki ốt ở mặt đường đã được xây dựng để vừa giới thiệu sản phẩm vừa để bán hàng hóa. Xưởng trường còn làm hàng gia công cơ khí, gia công hàng may mặc, máy xẻ gỗ phục vụ nhu cầu pha chế gỗ cho nhân dân địa phương quanh vùng.

Thời kỳ 1986 - 2000 Trường tiếp tục được bổ sung thêm các thầy cô giáo:

- Trần Thúy Nhiệm, Nguyễn Thị Nhài. (1986)
- Hoàng Ngọc Oánh, Hà Thúy Đềm. (1987)
- Tăng Chí Khâm, Hà Hồng Phương Cao Văn Nguyên. (1988)
- Phạm Thị Hòa, Nguyễn Thị Tuyết Hồng (1989)
- Nguyễn Cảnh Tiến, Đinh Thị Hải Yến. (1990)
- Trần Thị Khang, Lê Thế Điện. (1992)
- Trần Thị Khanh. (1993)

- Nguyễn Thị Chất, Bùi Thị Thơm.(1994)
- Triệu Quỳnh Châu. (1995)
- Phạm Đình Thắng. (1996)
- Vũ T Lệ Ly, Nguyễn T Bích Hải, Đỗ T Ngọc Thủy, Nguyễn T Tuyết Lê, Vũ Hải Yến.(1998)
- Lê Thị Thu. (1999)

Được dạy, học và hoạt động trong ngôi trường ở địa điểm mới, thầy trò nhà trường rất phấn chấn, không khí thi đua: “Dạy tốt - Học tốt” ngày càng sôi nổi. các tổ chuyên môn tăng cường thăm lớp dự giờ để bồi dưỡng giáo viên giỏi, giúp đỡ giáo viên còn hạn chế về chuyên môn.

Trong phong trào thi đua đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy văn hóa, Ban Giám hiệu đề ra các chỉ tiêu để thầy trò phấn đấu thực hiện như: Chỉ tiêu lên lớp, chỉ tiêu về học lực Khá, Giỏi; chỉ tiêu đạo đức Khá, Tốt cho từng khối, lớp; chỉ tiêu tốt nghiệp cho lớp 12, chỉ tiêu đạt Học sinh giỏi, Giáo viên giỏi cấp tỉnh...

Các tổ chuyên môn đã tăng cường trao đổi, rút ra những kinh nghiệm bổ ích trong các giờ lên lớp, đồng thời lên kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Đoàn Thanh niên kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn cùng Hội Cha mẹ học sinh trong việc giáo dục đạo đức học sinh, phòng chống các tệ nạn xã hội.

Đoàn trường thường xuyên duy trì đội Thanh

niên tình nguyện trong công tác vệ sinh môi trường ở khu vực nhà trường cũng như trên địa bàn địa phương nơi trường đóng.

Thông qua các ngày lễ lớn như Ngày Quốc tế phụ nữ 8-3, Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26-3, Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20-11. Đoàn thanh niên nhà trường đẩy mạnh phong trào luyện tập, biểu diễn văn nghệ, thể dục thể thao trong toàn thể học sinh. Học sinh của trường tham gia tích cực đạt kết quả tốt trong Hội khỏe Phù Đổng của tỉnh và các hoạt động văn nghệ, thể thao... của Ngành, Thành phố

Nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 hàng năm. Đoàn trường tổ chức giao lưu với các giáo viên của trường đã từng tham gia quân đội. Đặc biệt năm học học 1993 - 1994 nhân kỷ niệm 40 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, được sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu, Đoàn trường phối hợp với các thầy cô giáo trong Tổ Xã hội, tổ chức buổi giao lưu với một số chiến sỹ đã tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Buổi giao lưu đã để lại ấn tượng tốt đẹp và bài học giáo dục truyền thống cho các em học sinh

Trong công tác quản lý, Ban Giám hiệu không ngừng tăng cường kiểm tra công tác chuyên môn. Tăng cường liên kết với các nhà máy, xí nghiệp để đưa học sinh vào học nghề thực tế, học sinh được các cô, chú công nhân bậc cao dạy và kèm cặp như ông Đoàn Văn Cam ở phân xưởng Cơ Điện nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ; cô Trần Thị Liên ở phân xưởng may gia công xí nghiệp May Đức. Một số nghề tiểu thủ công được giáo

viên dạy nghề của trường kết hợp với một số phụ huynh học sinh tổ chức dạy nghề tại gia đình như: bà Cát dạy Gò tôn, Hàn thiếc, ông Nguyễn Văn Tính dạy nghề Đánh máy chữ...

Đã có nhiều trường cấp III ở các tỉnh bạn đến thăm trường để trao đổi kinh nghiệm về việc vừa dạy văn hóa và dạy nghề phổ thông trong nhà trường như: Trường cấp 3 thị xã Cao Bằng, Trường cấp 3 phổ thông Công nghiệp dệt Nam Định (tỉnh Nam Hà).

Để mở rộng giao lưu, trao đổi, học hỏi giúp đỡ lẫn nhau, Tháng 10/1987 nhà trường đã kết nghĩa với trường cấp III thị xã Cao Bằng (tỉnh Cao Bằng) và đã hỗ trợ trường cấp 3 thị xã Cao Bằng 5 máy khâu COLE. Thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm, thầy Phó Hiệu trưởng Vũ Anh Tuyền và một số giáo viên dạy nghề đã lên trường bạn để vừa bàn giao máy, vừa trao đổi kinh nghiệm trong dạy nghề.

Lễ bàn giao diễn ra thật cảm động, lãnh đạo Ty Giáo dục, UBND thị xã Cao Bằng đã đến dự và đánh giá cao sự giúp đỡ của nhà trường. Trước khi về, Ban Giám hiệu nhà trường đã cử thầy Vũ Văn Tuấn là giáo viên dạy may ở lại một tuần để bàn giao chi tiết máy, hướng dẫn sử dụng và giúp đỡ về chương trình giảng dạy, soạn giáo án...

Phát huy thế mạnh của mỗi địa phương, nhà trường đã liên kết với Trường cấp 3 phổ thông Công nghiệp dệt Nam Định để trao đổi sản phẩm do trường làm ra như: Bàn ghế mẫu giáo, ghế đèo trẻ em bằng sắt do xưởng trường sản xuất, đôi lầy mền chăn bông, vải

hoa của trường cấp 3 phổ thông Công nghiệp dệt Nam Định để làm nguyên liệu cho học sinh học nghề và xưởng may nhà trường sản xuất hàng hóa.

Vào những năm 1991 đến 1994 tình hình kinh tế đất nước nói chung và thành phố Thái Nguyên nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, quy mô nhà trường từ đó cũng không phát triển được, trường chỉ còn 12 lớp, có những lớp chỉ còn 30 học sinh.

Tình hình kinh tế của tỉnh lúc này còn gặp khó khăn, ảnh hưởng nhiều đến đời sống cán bộ giáo viên, nên trường phân công các giáo viên dạy nghề trực tiếp sản xuất ra sản phẩm hàng hóa như thầy Phùng Văn Nguyên, thầy Đỗ Trung Toàn (làm mộc đóng bàn ghế, giường, tủ để bán), thầy Lê Đức Thắng (làm cơ khí sản xuất bàn ghế sa lông sắt, giường sắt); Hệ thống xưởng cưa xẻ chuyển sang làm gia công do 02 thầy giáo Trần Hùng và Phùng Văn Nguyên đảm nhiệm.

Trước tình hình trên, Sở Giáo dục đã rà soát lại biên chế cán bộ giáo viên nhà trường và có ý định chuyển nhà trường từ công lập sang mô hình trường bán công. Biên chế nhà trường bị cắt giảm, lương ngân sách Nhà nước cấp không đủ, một số giáo viên phải chuyển sang hưởng lương bán công hoặc nghỉ chờ việc. Cán bộ giáo viên nhà trường chỉ còn 34 người, trong đó làm việc hưởng lương từ ngân sách là 24 người còn 10 người hưởng lương ngoài ngân sách ...

Công tác tuyển sinh vào lớp đầu cấp của nhà trường từ 100% vào hệ công lập nay cũng từng bước giảm dần để chuyển sang tuyển hệ bán công. Từ năm

học 1989-1990 tuyển 5 lớp công lập, sang năm học 1990-1991 tuyển 3 lớp công lập và 2 lớp bán công, năm học 1991-1992 tuyển 2 lớp công lập và 3 lớp bán công... Theo từng năm học số lớp công lập giảm dần, thay vào đó là số lớp bán công tăng lên.

Trước tình hình trên, chỉ bộ Đảng, Ban Giám hiệu kết hợp với BCH Công đoàn nhà trường đã đưa ra nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn như: Động viên cán bộ giáo viên khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ dạy và học, các xưởng trường tăng cường sản xuất, liên kết với các cơ sở kinh tế bên ngoài để trao đổi và tiêu thụ hàng hóa, mở một số ki ốt phía mặt đường để bán hàng... BCH Công đoàn nhà trường còn liên hệ với các xí nghiệp tạo thêm việc làm cho cán bộ giáo viên nhà trường.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn về đời sống, nhưng chất lượng giáo dục toàn diện vẫn đạt kết quả cao kể cả văn hóa và học nghề.

3- Dạy và học chương trình thí điểm phân ban đầu tiên ở tỉnh Bắc Thái.

Năm 1993 sau khi có chủ trương của Bộ Giáo dục, chương trình thí điểm phân ban được thực hiện ở 11 tỉnh, thành phố. Toàn quốc có 14 trường thực hiện chương trình thí điểm phân ban. Tỉnh Bắc Thái được Bộ giao cho 01 trường thực hiện thí điểm.

Năm học 1993 - 1994, Năm bắt kịp chủ trương của Bộ Giáo dục và nhận thấy mô hình trường vừa học vừa làm cần có sự đổi mới cho phù hợp với hoàn cảnh xã hội trong giai đoạn mới và thời điểm này Bộ Giáo

dục cũng không tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng loại hình trường vừa học vừa làm như trước nên trường PTTH Vừa học- vừa làm Quán Triều Thái Nguyên đã kịp đề xuất và được Bộ, Sở Giáo dục nhất trí chọn làm mô hình thí điểm phân ban. Với 3 ban là ban Khoa học Tự nhiên (ban A: Toán - Lý - Hóa), ban Khoa học Tự nhiên - Kỹ thuật (ban B: Toán - Hóa - Sinh - Kỹ thuật) và ban Khoa học Xã hội (ban C: Văn - Sử - Địa).

Được ưu tiên tuyển chọn học sinh vào lớp 10 trước các trường khác trên địa bàn Tỉnh, nhà trường đã tuyển được 200 HS, chương trình thí điểm chuyên ban đầu tiên có 4 lớp được chia làm 3 ban (1 lớp ban A: 50 HS; 2 lớp ban B: 100 HS; 1 lớp ban C: 50 HS). Giáo viên dạy các môn chuyên là những giáo viên có nhiều kinh nghiệm như các thầy Tăng Chí Khâm (môn Toán); thầy Ma Đình Hiếu (môn Vật lý); cô Phan Thị Hiền (môn Hóa học); thầy Hoàng Ngọc Oánh (môn Sinh học); thầy Trần Nhật Đán (môn Ngữ Văn); cô Lương Thị Nhung (môn Tiếng Anh)... Hè năm 1993 Bộ Giáo dục tổ chức thay sách và bồi dưỡng giáo viên để dạy chương trình thí điểm phân ban cho lớp 10 đầu cấp tại Giảng Võ Hà Nội. Mặc dù còn nhiều khó khăn, bỡ ngỡ, nhưng tất cả cán bộ giáo viên nhà trường đều phấn khởi, háo hức bắt tay vào chuẩn bị thực hiện chương trình thí điểm phân ban cho năm học mới.

Vào hè những năm 1994, 1995, Bộ Giáo dục tổ chức bồi dưỡng giáo viên, bổ sung kiến thức cho việc thay sách giáo khoa khối lớp 11, khối lớp 12 theo kế hoạch "cuốn chiếu" (tại Giảng Võ - Hà Nội). Theo đó

số lượng giáo viên tham gia dạy chương trình thí điểm phân ban tăng dần làm cho không khí thi đua “Dạy tốt-Học tốt” trong trường càng thêm phần chấn.

Trước khi bước vào năm học thực hiện thí điểm phân ban, Chi bộ Đảng, Ban Giám hiệu nhà trường họp bàn, ra Nghị quyết khẳng định quyết tâm, động viên giáo viên vượt qua mọi khó khăn trở ngại để hoàn thành nhiệm vụ.

Các giáo viên đã tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn với nội dung thiết thực mang tính chuyên môn sâu. Đã triển khai phương pháp “*Lấy học sinh làm trung tâm trong quá trình dạy học- Phát huy tính tích cực của học sinh trong giờ dạy*”. Tổ chức thăm lớp dự giờ, rút kinh nghiệm các bài dạy theo chương trình chuyên ban. Xây dựng các câu lạc bộ theo tổ bộ môn văn hóa: Câu lạc bộ thơ văn có các thầy cô giáo như: Trần Nhật Đán, Nguyễn Thị Tuyết Hồng, Hà Hồng Phương, Dương Thị Bích, do thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm làm chủ nhiệm; Câu lạc bộ Toán - do thầy Tăng Chí Khâm làm chủ nhiệm có các thầy cô: Nguyễn Thị Hồng, Phạm Đắc Việt, Thiều Quang Ngọc. Câu lạc bộ Lý - Hóa - Kỹ thuật có các thầy cô: Trần Xuân Thịnh, Phan Thị Hiền, Đặng Quỳnh Lan, Lương Thị Vân do thầy Ma Đình Hiếu làm chủ nhiệm. Mỗi một câu lạc bộ đều có một bảng tin, tập san để đăng tin, bài viết. Những bài Toán, Lý, Hóa khó đều được đưa lên bảng tin để tham khảo, động viên học sinh đưa ra các hướng giải khác nhau; những bài văn, bài thơ hay của thầy và trò đều được đưa lên để cả

trường cùng tham khảo thưởng thức.

Một phong trào, khí thế học tập sôi nổi đã được thầy trò nhà trường xây dựng. Những câu lạc bộ điểm 10, điểm giỏi được phát động thi đua giữa các lớp, các chi đoàn học sinh. Mô hình trên được Sở Giáo dục đánh giá cao, nhiều trường trong và ngoài tỉnh đến tham khảo học tập.

Ban Giám hiệu cùng Ban chấp hành Công đoàn đã tổ chức "Hội thao giảng" cho các đồng chí giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua cao. Thực hiện tốt kế hoạch giảng dạy, lập hồ sơ chuyên môn theo mẫu và hướng dẫn của ngành. Trường tăng cường kiểm tra chéo về chuyên môn theo đúng qui định. Tổ chức tốt các kỳ thi cuối học kỳ, cuối năm. Đánh giá đúng chất lượng học tập của học sinh.

Năm học 1994 - 1995, Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh các môn khoa học tự nhiên, trường có 7 giáo viên dự thi kết quả 7/7 người đều đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh đó là: Cô Nguyễn Thị Hồng, cô Đinh Thị Hải Yến (môn Toán); cô Lương Thị Vân (môn Kỹ thuật Công nghiệp); thầy Ma Đình Hiếu, Trần Xuân Thịnh (môn Vật lý); cô Phan Thị Hiền (môn Hóa học), thầy Hoàng Ngọc Oánh (môn Sinh học). Trường trở thành một đơn vị có tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cao nhất trong hội thi. Xếp thứ 3 toàn đoàn trong Hội thi

Năm học: 1995-1996 Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh các môn khoa học xã hội trường cử 4 cô giáo dự thi và cả 4 cô đều đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đó là: Cô Trần Thị Khang môn (GDGD); cô

Dương Thị Bích, Nguyễn Thị Tuyết Hồng môn (Ngữ văn); cô Lương Thị Nhung môn (Tiếng Anh).

Chương trình thí điểm phân ban là chương trình mới, mỗi ban đều có nội dung chuyên sâu đòi hỏi giáo viên phải hết sức nỗ lực, tìm tòi, học hỏi, vận dụng kinh nghiệm, vốn kiến thức sẵn có để nắm bắt được cốt lõi vấn đề để truyền thụ lại kiến thức cho học sinh. Có nhiều phần, nội dung mới hoàn toàn đòi hỏi giáo viên vừa tìm tòi nghiên cứu, vừa học hỏi đồng nghiệp, tham khảo các trường ở tỉnh bạn có cùng nhiệm vụ dạy thí điểm phân ban.

Một môn mới hoàn toàn được đưa vào dạy trong chương trình thí điểm phân ban là môn Tin học. Ban Giám hiệu đã cử thầy giáo: Nguyễn Văn Tiến đi học để về dạy. Môn Tin học đòi hỏi giáo viên phải là dạy môn toán, không những giỏi chuyên môn mà thông thạo ngoại ngữ Tiếng Anh, nắm bắt vững vàng ngôn ngữ lập trình máy tính để truyền thụ cho học sinh. Lúc đầu trường chỉ có 05 máy tính (đặt trong 1 phòng nhỏ 18 m²) học sinh ít được thực hành đầy đủ, thầy truyền đạt chủ yếu về lý thuyết, các khái niệm thông tin, cách biểu diễn thông tin, việc tổ chức các hệ thống thông tin, cách biểu diễn thuật toán, các ngôn ngữ lập trình LOGO, BASIC, PASCAL, FOX...

Các trường thực hiện chương trình thí điểm phân ban được Bộ Giáo dục cấp một số thiết bị như: Thí nghiệm thực hành đồng bộ môn Vật lý, Hóa học; các mô hình dạy Sinh học, Toán học; bản đồ Địa lý; tranh ảnh minh họa cho môn Lịch sử, Ngữ văn. Các tài

liệu, thiết bị đã được giáo viên sử dụng hiệu quả trong các bài giảng, làm các giờ lên lớp trở nên sinh động, dễ hiểu, học sinh vô cùng háo hức, phấn khởi trước các giờ học có thực hành và minh họa. Qua đó chất lượng học tập của học sinh tăng lên rõ rệt.

Từ ngày 20 đến 26/7/1995 tại Đà Nẵng, Bộ Giáo dục triệu tập giáo viên của 14 trường dạy thí điểm phân ban trong toàn quốc để rút kinh nghiệm sau 2 năm thực hiện. Qua 7 ngày nghe báo cáo, giáo viên các trường đã trao đổi, cùng rút ra những bài học, kinh nghiệm cần thiết để chuẩn bị tốt, cho kỳ thi tốt nghiệp đầu tiên của chương trình thí điểm phân ban mà Bộ Giáo dục đã tin tưởng, giao phó.

Đến hè năm 1996, Bộ Giáo dục cấp cho nhà trường 25 máy tính trong đó 24 máy đời 386 không có ổ cứng, 1 máy tính đời 486 ổ cứng 40MB. Phòng máy giao cho thầy Nguyễn Văn Tiến phụ trách. Sau trường PTTH Năng Khiếu, Đây là phòng máy tính thứ hai của tỉnh Bắc Thái có trong trường PTTH hồi đó.

Sau 3 năm (1 khóa học) thí điểm, năm học 1995-1996 kỳ thi tốt nghiệp chương trình thí điểm phân ban đầu tiên đã được tổ chức. Với sự chuẩn bị chu đáo về kiến thức và tâm lý, số học sinh dự thi là 153 em trong đó đỗ 134 đạt 87,58%.

Các lớp học chuyên ban đã có chương trình học tập phù hợp hơn, sát với khả năng của từng học sinh hơn, vì thế mà số học sinh khá, giỏi ngày càng tăng.

Ba năm thực hiện chương trình thí điểm chuyên

ban, qua giảng dạy thực tiễn, các giáo viên của nhà trường cũng đã đúc kết được nhiều kinh nghiệm đóng góp với Bộ Giáo dục - Đào tạo. Tập thể giáo viên nhà trường cũng đã nhận được sự quan tâm sâu sắc của Bộ Giáo dục- Đào tạo và Sở Giáo dục tỉnh Thái Nguyên. điều đó đã làm cho tập thể giáo viên nhà trường càng ý thức hơn về trách nhiệm của người "Tiên phong" trong công cuộc cải cách giáo dục.

Đội ngũ cán bộ giáo viên luôn rèn luyện mình và có nhiều tiến bộ, trưởng thành. Trong số 30 giáo viên của trường đã có 18 lượt giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi trong 5 kỳ thi Giáo viên giỏi cấp Tỉnh (1992-1996), trong đó có 4 giáo viên được công nhận từ 2 lần trở lên

Nhiều học sinh sau khi rời mái trường, tiếp tục vào học các trường sư phạm và đã trở thành Giáo viên giỏi cấp Tỉnh như: Nguyễn Thị Chất, Bùi Thị Thơm, Quản Thị Xuân... hay trở thành những người lãnh đạo ở các nhà trường Đại học, THPT, THCS như: Trịnh Thanh Dương, Nguyễn Văn Bắc, Đỗ Thị Huyền Lan, Nguyễn Thị Thu Hoài, ...Nhiều anh chị đã thành công trên các lĩnh vực chính trị xã hội như: Chị Trần Thị Kim Dung ủy viên BTV Trưởng ban Dân vận Thành ủy Thái Nguyên, Đồng Thị Hồng bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Tân Long, các anh Trần Thanh Hải chủ tịch UBND phường Quan Triều; Đinh Công Dũng Chủ tịch UBND phường Tân Long;...

Đã có 11 học sinh của trường sau khi tốt nghiệp Đại học sư phạm đã trở thành những thầy cô trở về

giảng dạy tại trường, trong đó đã trở thành Phó Hiệu trưởng nhà trường như cô: Nguyễn Thị Chất (học sinh khóa: 1987-1990.)

Những lớp học sinh học tập theo chương trình thí điểm chuyên ban, có nhiều em đã đạt thành tích xuất sắc trong học tập như: Đội học sinh giỏi lớp 12 môn Vật lý khóa học (1993 - 1996) có 3 em dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cả 3 em đều đạt giải đó là các em: Em Nguyễn Ngọc Vinh - Học sinh ban A đạt giải Nhì môn Vật lý. Em Nguyễn Văn Thanh, Bùi Anh Tuấn - Học sinh ban A đạt giải Ba môn Vật lý.

Các khóa sau nối tiếp các bước anh chị đi trước, các đội tuyển thi học sinh giỏi Tỉnh của nhà trường đều được Sở giáo dục và các trường bạn đánh giá cao như:

Em: Lê Bắc Hải - Học sinh lớp 12 Ban A khóa 1994 - 1997 đạt giải nhì môn Toán trong kì thi học sinh giỏi cấp Tỉnh.

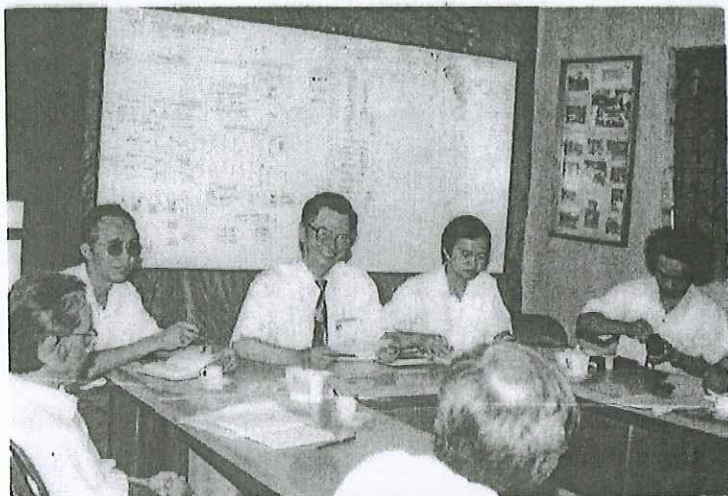
Em: Vương Trường Xuân - Học sinh lớp 12 Ban A khóa 1994 - 1997 đạt giải Ba môn Hóa trong kì thi học sinh giỏi cấp Tỉnh.

Em: Bùi Thị Nga - Học sinh lớp 12 Ban C khóa 1995 -1998 đạt giải Nhì học sinh giỏi toàn quốc môn Lịch sử đã được vào thẳng đại học.

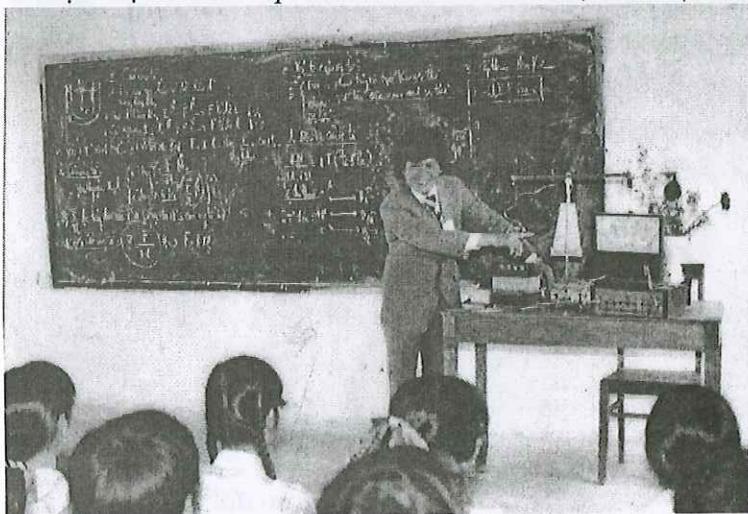
Em: Nguyễn Thị Thu Hằng, Trần Thị Thơm Học sinh lớp 12 Ban C năm học: 1997 - 1998 đạt giải Nhì và giải Ba học sinh giỏi môn Ngữ văn cấp Tỉnh.

Đã có nhiều học sinh ban A đạt điểm 10 môn Toán, học sinh ban C đạt 9, 10 điểm môn Văn, Sử, Địa trong các kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

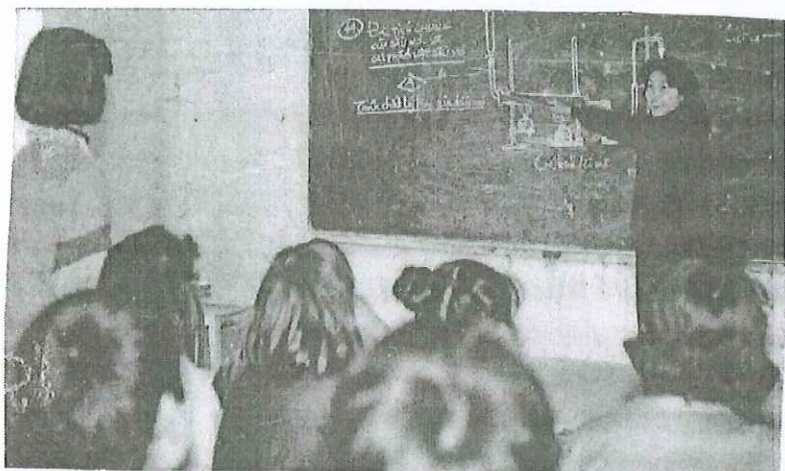
Một số hình ảnh hoạt động dạy và học



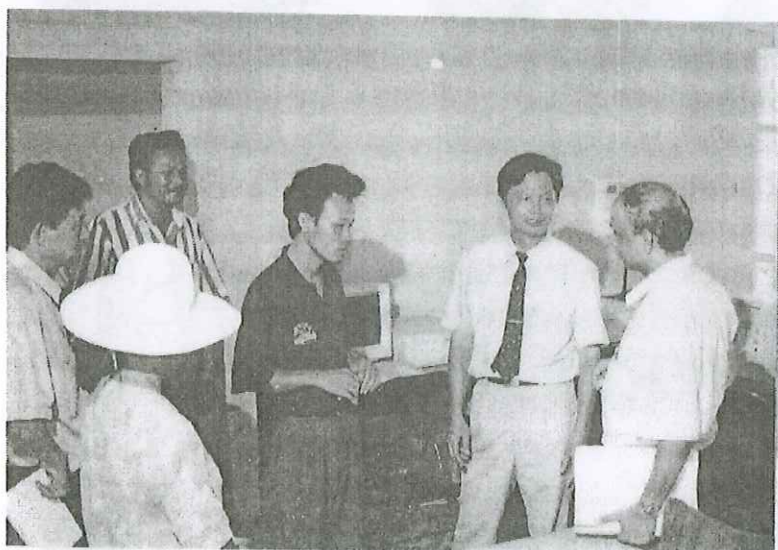
Thầy Trịnh Trúc Lâm- Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện thí điểm phân ban với sở Giáo dục năm (1995)



Thầy Ma Đình Hiếu với giờ Vật lý tại Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh



Giờ Hóa học của cô Phan Thị Hiền tại lớp 11A1



Thầy hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm trao đổi về dạy Tin học chương trình thi điểm phân ban với chuyên gia Ấn Độ

Được học chương trình chuyên ban cũng là cơ hội tốt để các em có năng khiếu bộc lộ tài năng của mình. Lớp 12 ban C khóa học 1994 - 1997 còn có riêng một câu lạc bộ thơ, chủ nhiệm câu lạc bộ là Thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm, các thành viên có cô giáo chủ nhiệm Nguyễn Thị Tuyết Hồng, các thầy cô giáo trong tổ văn như: Thầy Trần Nhật Đán, cô Hà Hồng Phương, cô Dương Thị Bích và 54 em học sinh trong lớp. Hàng tháng có ra tập san lấy tên là: “Năng mới”. Các em rất phấn khởi, học tập chuyên cần. Với sự phấn đấu trong học tập và rèn luyện xuất sắc cả 3 năm, Ban Giám hiệu đã thưởng cho tập thể lớp 12 ban C khóa 1994 - 1997 một chuyến đi ngoại khóa tại Lạng Sơn và sau chuyến đi ấy, các em đã sáng tác rất nhiều bài thơ hay như em: Nguyễn Đăng Mạnh, Trần Phương Lai, Đỗ Thúy Anh (Bằng Lăng), các em gửi các tác phẩm đầu tay của mình và đã được đăng trên báo Văn nghệ của Tỉnh và báo Giáo dục Thời đại.

Các em học sinh chuyên ban, các đội tuyển học sinh giỏi đạt được nhiều giải cao, đã tạo nên “Địa chỉ đáng tin cậy” đối với các bậc Cha mẹ học sinh lúc bấy giờ và các em cũng là niềm tự hào của tập thể giáo viên ngày ấy.

Qua hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh về các môn Khoa học xã hội, đã có giáo viên dự thi và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh gồm các thầy cô giáo sau: Trần Nhật Đán, Lương Thị Nhung, Dương Thị Bích, Nguyễn Thị Tuyết Hồng, Trần Thị Khang, Nguyễn Thị Chất.

Kết thúc 3 năm thi điểm chuyên ban, nhà trường đã được Bộ Giáo dục Đào tạo tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc thực hiện thi điểm trung học chuyên ban vòng 1 (1993 -1996).

Những khóa sau, trường tuyển sinh vào lớp 10 cùng các trường trong tỉnh. Trước một đối tượng học sinh đại trà, chất lượng không được đồng đều nhưng kết quả đã phản ánh đúng thực tế cố gắng giảng dạy của giáo viên, tích cực học tập của học sinh. Kết quả thi tốt nghiệp các năm giai đoạn 1986 - 2000 như sau:

Năm học	Số dự thi	Số tốt nghiệp	Tỷ lệ (%)
1986 - 1987	216	214	99.07
1987 - 1988	195	161	82,56
1988 - 1989	180	155	86.11
1989 - 1990	179	142	79.33
1990 - 1991	149	142	95.30
1991 - 1992	79	79	100.00
1992 - 1993	26	26	100.00
1993 - 1994	109	109	100.00
1994 - 1995	138	138	100.00
1995 - 1996	153	134	87,58
1996 - 1997	199	169	84,92
1997 - 1998	176	148	84.09
1998 - 1999	165	154	93.33
1999 - 2000	162	144	88.89

Với chương trình chuyên sâu về kiến thức theo ban, nên tỷ lệ thi đỗ vào các trường đại học của trường vượt trội hơn những năm trước.

4. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Công tác Đoàn Thanh niên trong thời kỳ 1986-2000 cũng có nhiều khởi sắc. Bí thư đoàn trường là đồng chí: Ma Đình Hiếu (1986-1990) Đinh Thị Hải Yến (1990-1998), Nguyễn Thị Chát (1998-2000) đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc. Bên cạnh nhiều hoạt động giáo dục, rèn luyện đoàn viên thanh niên học sinh. Hoạt động nổi bật mà Đoàn thanh niên nhà trường thực hiện và cũng là cũng là một sinh hoạt rất bổ ích, cuốn hút thầy trò nhà trường (năm 1997) đó là việc tham gia cuộc thi " 7 sắc cầu vồng" do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và chương trình VTV3 Đài truyền hình Việt Nam tổ chức.

Đội "7 sắc cầu vồng" của trường Phổ thông trung học Dương Tự Minh gồm các em:

- Nguyễn Thành Chung - Lớp 12C (Đội trưởng)
- Trần Phương Lai - lớp 12C
- Nguyễn Trung Hiếu - Lớp 11A1
- Vũ Viết Cường - Lớp 11A1
- Nguyễn Quốc Oai - Lớp 11B
- Nguyễn Thị Hạnh - Lớp 11C
- Vũ Thị Hương Lý - Lớp 10C

Sau khi đã thi đấu và chiến thắng trước các đội xuất sắc trong tỉnh như đội "7 sắc cầu vồng" trường PTTH Kỹ thuật Gang Thép (nay là trường THPT Chu

Văn An), đội “7 sắc cầu vòng” trường THPT Vùng cao Việt Bắc; đội “7 sắc cầu vòng” trường THPT Dương Tự Minh đã trở thành đội vô địch của Tỉnh là trường đại diện cho tỉnh Bắc Thái đi thi đấu với các đội vô địch của các tỉnh khu vực phía Bắc để chọn đội vô địch đi thi đấu toàn quốc.

Vào tháng 4/1998 tại Hải Phòng diễn ra vòng chung kết giữa đội tuyển của Trường với các đội tuyển Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Phòng, Hà Nội. Đội “7 sắc cầu vòng” của trường đã thua đội chủ nhà THPT Chuyên Thái Phiên (Hải Phòng) ở câu hỏi phụ cuối cùng và đã để lại ấn tượng tốt đẹp cho các đội bạn. Thắng lợi trong cuộc đấu trí “7 sắc cầu vòng” đã để lại mãi dư âm phấn chấn trong thầy và trò.

Hình ảnh dự thi “7 sắc cầu vòng” tại Hải Phòng năm 1998





*Đội tuyển "7 sắc cầu vồng" nhận phần thưởng
tại Hội thi năm 1998*

Trong không khí thi đua sôi nổi của nhà trường. Công đoàn đã phối hợp chặt chẽ với chuyên môn vận động cán bộ giáo viên xây dựng khối đoàn kết nhất trí, tiến hành đăng ký thi đua quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ các năm học.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, Công đoàn đã chú trọng bồi dưỡng về tư tưởng chính trị cho cán bộ giáo viên và làm tốt công tác xây dựng Đảng.

Trong việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các tổ Công đoàn đã cùng với tổ chuyên môn tổ chức giảng dạy theo chuyên đề "Phương pháp giảng dạy phù hợp với từng môn chuyên" để rút kinh nghiệm ở tổ, nhóm chuyên môn.

Với công tác chăm lo đời sống, ngoài việc tổ chức các "Ki ốt" sản xuất và bán "Bia sinh tố"; bán "Gạo, Ngô"; "Mùn cưa", Công đoàn còn bàn bạc với

Ban giám hiệu, lập phương án hàng tháng phân phối số tiền lãi do bán sản phẩm cho cán bộ giáo viên trực tiếp sản xuất ra.



Các Đ/C trong BCH Công đoàn từ năm 1972 - 1992

Từ những ngày đầu thành lập với sự đi lên, phát triển của nhà trường phải kể đến công lao đóng góp to lớn của Hội phụ huynh học sinh.

Hội trưởng Hội phụ huynh học sinh nhà trường đầu tiên từ năm 1974-1984 là ông Nguyễn Xuân Phụng (nguyên Giám đốc Công ty ô tô số 10 Bắc Thái). Ông đã cùng với lãnh đạo nhà trường vận động các nhà máy, xí nghiệp, hợp tác xã tiểu thủ công giúp đỡ nhà trường đưa học sinh vào học nghề và hỗ trợ về cơ sở vật chất ban đầu cho nhà trường.

Từ năm 1985 đến năm 1992, ông Nghiêm Lam Sơn, một thầy giáo đã nghỉ hưu làm Hội trưởng. Là thầy giáo tâm huyết với nghề dạy học, không quản ngại

khó khăn ông đã cùng với Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm ngày đêm lặn lội động viên các bậc PHHS cho con em sáng đi học văn hóa, chiều đi học nghề. Tấm gương tận tụy, nhiệt tình của ông đã động viên các thầy cô giáo nhà trường rất nhiều.

Từ năm 1993-1996 ông Nguyễn Văn Giản, năm 1997-1999 ông Nguyễn Trọng Oanh làm Hội trưởng. Đây là những cán bộ nghỉ hưu có con học tại trường, các ông đã cùng các bậc phụ huynh học sinh các lớp không quản ngại khó khăn, kết hợp với nhà trường tổ chức các buổi học tập ngoại khóa cho thầy và trò. Trong các phong trào thi đua, các dịp lễ lớn trọng đại của nhà trường đều có sự động viên của Hội phụ huynh học sinh. Hội đã góp phần rất lớn trong sự thành công, và phát triển đi lên của nhà trường.

5 -Đổi tên trường và Lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập trường (24/2/1972-24/2/1997)

Đề tăng cường giáo dục truyền thống và phù hợp với địa điểm mới của nhà trường tọa lạc trên trục đường mang tên Dương Tự Minh, tại địa điểm xã Quang Vinh, xưa kia thuộc phủ Phú Lương là nơi phen giậu phía bắc bảo vệ thành Thăng Long do Phò mã Dương Tự Minh cai quản, nên nhà trường đã đề nghị đổi tên trường. Được sự nhất trí của lãnh đạo sở Giáo dục & Đào tạo Thái Nguyên, ngày 30/01/1997 UBND lâm thời tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định số 62/QĐ-UB do phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Văn Pao ký Quyết định đổi tên từ trường PTTH Vừa học Vừa làm Quan Triều thành trường PTTH Dương Tự Minh.

ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

Số: 62 /QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 01 năm 1997

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
V/v Đổi tên trường Phổ thông trung học công nghiệp vừa học
vừa làm Quan triêu thành Trường phổ thông trung học
Dương Tự Minh.

UBND LÂM THỜI TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi),
- Căn cứ quyết định số 903/TTg ngày 26/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định UBND lâm thời tỉnh Thái nguyên,
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục đào tạo và Trưởng ban Tổ chức chính quyền tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Đổi tên trường phổ thông trung học công nghiệp vừa học vừa làm Quan triêu thành trường phổ thông trung học Dương Tự Minh trực thuộc sở Giáo dục đào tạo tỉnh Thái nguyên.

Điều 3.- Các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Tổ chức chính quyền tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Giám đốc Sở giáo dục đào tạo; Hiệu trưởng trường phổ thông trung học công nghiệp vừa học vừa làm Quan triêu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận :

- Ban TV-TU
(để báo cáo)
- Như điều 2
(để thi hành)
- Lưu VT-TCCQ-NC

TM/ UBND LÂM THỜI TỈNH THÁI NGUYÊN



ATT CHU TICH
BNG CHU TICH
KANG VAN BAC

*Quyết định đổi tên trường PTTH vừa học vừa làm
Quan Triêu thành Trường PT TH Dương Tự Minh*

Lễ dâng hương đặt tên trường THPT DƯƠNG TỰ MINH TẠI ĐỀN ĐUỒM



*Thầy Trịnh Trúc Lâm - Hiệu trưởng nhà trường
làm lễ dâng hương tại đền Đuồm*

Sự kiện trường đổi tên diễn ra đúng vào lúc thầy trò nhà trường đang nô nức chuẩn bị Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập trường

Ngày 24/2/1997, "Lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập trường". được tổ chức rất trọng thể.

Ngày Hội trường diễn ra trong không khí chan hòa thăm thiết tình thầy trò, tình bè bạn. Thầy cô giáo và học sinh nhà trường đã tổ chức đón tiếp rất thân thiết và nồng hậu các vị đại biểu và thầy cô cùng các anh chị học sinh cũ của trường.

Tới dự buổi lễ, có đông đủ đại biểu Đảng, Chính quyền, các ban ngành đoàn thể từ Tỉnh, Thành phố đến các Xã, Phường; đại biểu các công ty, xí nghiệp, trường học vốn từ lâu đã gắn bó với nhà trường trong việc đào tạo học sinh. Các đại diện Hội cha mẹ học sinh của trường và các lớp cũng có mặt đông đủ để chia vui với thầy trò nhà trường. Tại buổi lễ, thầy giáo Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm đã trình bày báo cáo 25 năm xây dựng và trưởng thành, qua bao khó khăn trở ngại nhưng vẫn kiên trì phấn đấu thực hiện đường lối phương châm giáo dục của Đảng. Báo cáo đã biểu dương tinh thần nỗ lực phấn đấu của các thầy cô giáo và nêu những gương mặt tiêu biểu về sự trưởng thành sau khi tốt nghiệp ra trường của một số học sinh. Báo cáo cũng đã bày tỏ lòng biết ơn chân thành đối với sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp, sự giúp đỡ chí tình của các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan xí nghiệp trong Tỉnh, Thành phố; Sở Giáo dục và các trường bạn đối với nhà trường

Những hình ảnh trong lễ kỷ niệm 25 năm thành lập trường



*Thầy Trịnh Trúc Lâm đọc diễn văn trong lễ kỷ niệm
25 năm thành lập trường*



*Đồng chí Mai Phúc Toàn Chủ tịch UBND tỉnh đến tặng hoa
chúc mừng nhà trường*



*Các đồng chí lãnh đạo Thành ủy và UBND thành phố
tới dự lễ kỷ niệm và chia vui với nhà trường*



Không khí ngày Hội trường càng rộn rã sôi nổi bởi chương trình văn nghệ chào mừng, Bài hát "Tin yêu một mái trường" do nhạc sĩ Phạm Đình Chiến nguyên là học sinh của trường khóa: 1978-1981 sáng tác vang lên rộn rã. Ở khắp khu trại của cả học sinh cũ và mới, những lều trại đều được trang hoàng lồng lầy đèn hoa, thầy trò các lớp xum họp quây quần trong không khí đầm ấm thân thiết.

Ngày Hội truyền thống 24/2/1997 đã để lại trong ký ức của các thế hệ thầy trò hồi ấy những kỷ niệm không bao giờ phai mờ...

Giai đoạn 1986 -2000 là giai đoạn nhà trường có nhiều đổi mới đó là: Chuyển đến địa điểm mới, chuyển đổi tên trường (mang tên Trường THPT Dương Tự Minh từ năm 1997), thay đổi chương trình dạy học với việc thực hiện thí điểm chương trình chuyên ban mới của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Trong giai đoạn này, một vinh dự to lớn đã đến với nhà trường đó là năm 1990, với những đóng góp qua quá trình dạy học và xây dựng nhà trường, thầy giáo Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú.

Đến năm 1997, với 40 năm cống hiến, 30 năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua của Ngành Giáo dục, 4 lần đạt danh hiệu "Giáo viên giỏi" toàn quốc và cả 4 lần đều được Bác Hồ khen thưởng; sau quá trình lãnh đạo nhà trường thực hiện bền bỉ, sáng tạo nhiệm vụ "Dạy người, dạy chữ, dạy nghề". Thầy đã có những Đề tài khoa học được nghiệm thu ở cấp Bộ và cấp Nhà

nước. Thầy Trịnh Trúc Lâm tiếp tục được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà Giáo Nhân dân. Đây cũng là người thầy giáo đầu tiên của ngành Giáo dục tỉnh Bắc Thái được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý trên



Đồng chí Nguyễn Ngô Hai ủy viên TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy gắn Huy hiệu Nhà Giáo Nhân dân cho thầy giáo Trịnh Trúc Lâm

Sau quá trình hơn 40 năm dạy học, tháng 12/1998, thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm đã được nghỉ hưu.

Thầy Vũ Anh Tuyền Phó Hiệu trưởng nhà trường Thầy là 1 trong số các thầy giáo đầu tiên có mặt để xây dựng và phát triển nhà trường, được Sở Giáo dục và Đào tạo Quyết định cử làm Quyền Hiệu trưởng, đến tháng 2 năm 2000 được UBND Tỉnh bổ nhiệm chính thức làm Hiệu trưởng.

Để bổ xung lãnh đạo Ban giám hiệu nhà trường. Tháng 1/1998, Sở Giáo dục và Đào tạo đã bổ nhiệm thầy Ma Đình Hiếu làm Phó Hiệu trưởng nhà trường. Cũng do yêu cầu công tác tháng 3/1998 thầy Ma Đình Hiếu được bầu là Phó Chủ tịch Công Đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Thái Nguyên và chuyển về công tác tại cơ quan Công đoàn Ngành Giáo dục tháng 7/1998.

Để kiện toàn Ban Giám hiệu nhà trường, tháng 9/1999 Sở Giáo dục và Đào tạo có Quyết định bổ sung thầy Phan Hữu Lương, giáo viên Vật lý của Trường THPT Lê Hồng Phong (Phổ Yên) về giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Từ năm 1999, được sự quan tâm của ngành Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch - Đầu tư và UBND tỉnh Thái Nguyên tạo điều kiện cho phép nhà trường lập dự án khả thi mở rộng và xây dựng công trình Trường THPT Dương Tự Minh.

Ngày 24/12/1999 UBND tỉnh Thái Nguyên có Quyết định số: 4215/QĐ - UB phê duyệt dự án khả thi mở rộng Trường THPT Dương Tự Minh với số vốn đầu tư ban đầu là 3 tỷ 8 trăm triệu, sau đó điều chỉnh lên 4 tỷ 1 trăm triệu đồng. Đây là bước ngoặt lịch sử trong tiến trình phát triển của nhà trường để có "Trường ra trường lớp ra lớp" to đẹp đàng hoàng, tạo điều kiện cho trường có bước tiến mới trong việc nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo và sức hấp dẫn của học sinh và phụ huynh đối với nhà trường.

CHƯƠNG BỐN

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

DƯƠNG TỰ MINH TRONG GIAI ĐOẠN 2000 - 2012

1- Phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ Đảng trong thời kỳ 2000 – 2012 .

- Đại hội chi bộ trường THPT Dương Tự Minh lần thứ XI được tổ chức vào tháng 9/2000. Đại hội đã bầu đồng chí Vũ Anh Tuyền - Hiệu trưởng tiếp tục làm Bí thư Chi bộ; Hoàng Ngọc Oánh (*Phó Bí Thư*); Nguyễn Thị Hợp (*Chi ủy viên*). Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ của chi bộ nhiệm kỳ 2000 - 2003, với chủ trương: "*Nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện bằng được các chỉ tiêu thi đua, giữ vững danh hiệu trường tiên tiến cấp tỉnh, xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh.*"

Các đảng viên đều nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ của mình. Kết quả phân loại đảng viên và chi bộ hàng năm như sau:

Năm 2001: 9/9 đồng chí đủ tư cách loại I, chi bộ xếp loại Khá.

Năm 2002: 6/9 đồng chí đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, 3/9 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chi bộ đạt cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh.

- Đại hội chi bộ lần thứ XII tổ chức vào ngày 13/5/2003. Đại hội đã bầu các đồng chí Vũ Anh Tuyền (*Bí thư*); Nguyễn Thị Hợp (*Phó bí thư*); Phan Hữu Lương (*Chi ủy viên*). Đại hội đã đánh giá kết quả nhiệm

kỳ XI và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của chi bộ nhiệm kỳ 2003 – 2005 là:

"Nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện bằng được các chỉ tiêu thi đua, tăng cường CSVN, mở rộng quy mô đào tạo, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển".

Năm học 2003 số đảng viên trong chi bộ là 13đ/c, có 12 đ/c là đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, và 01 đ/c hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh.

Năm 2004 có 13/13 đồng chí đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 3 đ/c hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chi bộ đảng đạt cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh.

Trong nhiệm kỳ 2003 - 2005 công tác phát triển Đảng có sự tiến bộ rõ rệt, là đơn vị cán bộ giáo viên có độ tuổi trung bình cao, song chi bộ đã phân công các đảng viên theo dõi giúp đỡ động viên quần chúng tích cực, thành lập tổ tu dưỡng, động viên quần chúng phấn đấu trở thành đảng viên. Giai đoạn này công tác phát triển đảng đã vượt chỉ tiêu đề ra, kết nạp được 4 đảng viên mới là các đồng chí Nguyễn Thị Tuyết Lê, Giang Kim Phụng, Trần Thị Khanh, Vương Thị Thu Hương. Giới thiệu được 5 Công đoàn viên ưu tú đi học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Nhiệm kỳ 2005-2010 là thời kỳ Đảng và Nhà nước đã có những Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị

nhằm thúc đẩy và nâng cao chất lượng của sự nghiệp giáo dục đào tạo (1)

Từ năm 2005-10/2008, Chi bộ Đảng do đồng chí Vũ Anh Tuyến là Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Hợp Phó bí thư và đồng chí Nguyễn Thị Chắt là Chi ủy viên. Chi bộ trường THPT Dương Tự Minh đã thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội chi bộ lần thứ XIII và bồi dưỡng kết nạp được 12 đảng viên mới (gồm các đồng chí: Hoàng Thị Đào, Vũ T Hải Bình, Nguyễn Thúy Nga, Cao Văn Nguyên, Phạm Minh Tiến, Trương Thị Lan, Nguyễn Thị Thu Hà, Phan Thị Bích Nga, Đỗ Thị Ngọc Thủy, Bùi Thị Thơm, Lương Thị Tuyên, Đỗ Thị Hải Hà, Bùi Thị Hương) vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tháng 10/2008 đồng chí Vũ Anh Tuyến Bí thư chi bộ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, được Đảng và Nhà nước cho nghỉ hưu. Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên đã ra Quyết định số: 563-QĐ/TU ngày 20/5/2009 Quyết định chuẩn y đồng chí Nguyễn Thị Hợp giữ chức vụ Bí thư chi bộ trường THPT Dương Tự Minh nhiệm kỳ 2005-2010, đồng chí Nguyễn Thị Chắt Phó Bí Thư, đồng chí Vương Thị Thu Hương chi ủy viên.

.....
(1)- Nghị quyết TW 2 khoá VIII về “Định hướng phát triển giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.”

- Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 15/4/2004 của Ban Bí thư TW Đảng về “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”.

- Ngày 11/1/2005 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số: 09/2005 QĐ-TTg phê duyệt đề án “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục giai đoạn 2005-2010

Đảng viên của chi bộ ngày càng tăng về số lượng và chất lượng. Đến tháng 6/2012. Số đảng viên của chi bộ là 31/59= 52,54%. Các Đảng viên của chi bộ đều giữ cương vị lãnh đạo, là những tấm gương sáng, là hạt nhân xung kích trong mọi hoạt động của nhà trường. Kết quả phân loại đảng viên hàng năm 100% đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chi bộ Đảng nhiều năm liên tục đạt “Cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh”.

- Năm 2006 đạt “Cơ sở đảng vững mạnh tiêu biểu.”

- Năm 2008 - 2009 hai năm liên tục được Thành uỷ tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc công tác Dân vận

- Năm 2011 được Thành uỷ tặng giấy khen đã hoàn thành xuất sắc công tác Xây dựng tổ chức Đảng

Đại hội chi bộ trường THPT Dương Tự Minh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2010-2015 tiến hành vào ngày 08 tháng 5 năm 2010. Chi bộ gồm 27 đảng viên trong đó có 25 đảng viên chính thức, 02 đảng viên dự bị. Đại hội đã bầu BCH chi bộ gồm 5 đồng chí, đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Thị Hợp là Bí thư, đồng chí Vương Thị Thu Hương Phó hiệu trưởng là phó bí thư chi bộ

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh, Thành Phố. Chi bộ Trường THPT Dương Tự Minh đặt ra mục tiêu là: *"Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, đổi mới toàn diện, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, phát huy mọi nguồn*

lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2010-2015".

Chi bộ trường THPT Dương Tự Minh, với tinh thần đoàn kết, nhất trí phát huy những thành tích đạt được trong nhiệm kỳ qua. Xây dựng chương trình hành động với các chỉ tiêu cụ thể. Xác định khâu đột phá là:

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, xây dựng đội ngũ giáo viên, đảm bảo chất lượng. Phần đầu đến năm 2015 có 20-25 % giáo viên có trình độ thạc sỹ. Hàng năm 90-100% đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và Lao động tiên tiến

Công tác Đảng: Chi bộ giữ vững danh hiệu cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, phần đầu đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu; 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kết nạp 10 đảng viên mới trở lên

Chính quyền đoàn thể:

-Tập thể nhà trường: *Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. Đề nghị Nhà nước tặng thưởng Huân chương LĐ hạng Hai. Phần đầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

-Các đoàn thể: Công đoàn, ĐTN nhà trường:

Giữ vững danh hiệu vững mạnh xuất sắc

- Hoàn thành cuốn Lịch sử trường THPT Dương Tự Minh (1972- 2012)

Một số hình ảnh hoạt động của chi bộ Đảng



*Đồng chí Nguyễn Văn Vượng-Trưởng ban Tuyên Giáo
Tỉnh Ủy triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng IX*



*Đồng chí Vũ Anh Tuấn – Bí thư chi bộ đọc báo cáo trước Đại
hội chi bộ nhiệm kỳ 2005 – 2008*



*Đồng chí Vũ Minh Tuấn ủy viên BTV trưởng ban Dân vận
Thành Ủy; Đ/C Ngô Thượng Chính - Bí thư Đảng ủy, Phó
Giám đốc sở Giáo dục - Đào tạo và các đảng viên dự Đại hội*



*Đồng chí Nguyễn Thị Hợp - Bí thư chi bộ trình bày báo cáo
chính trị trước Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015*

2-Tăng cường cơ sở vật chất và phát triển qui mô số lớp.

Gần 30 năm kể từ ngày thành lập, đến năm 1999 nhà trường đã tham mưu với ngành và Tỉnh lập dự án khả thi xây dựng công trình trường THPT Dương Tự Minh. Bắt đầu triển khai dự án xây dựng trường theo Quyết định số: 4215/QĐ-UB ngày 24/12/1999 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Số vốn đầu tư ban đầu là hơn 4 tỷ đồng, với hai gói thầu, qui mô 24 phòng học, 1200 học sinh do công ty xây dựng số 2 - Thái Nguyên thi công.

Gói thầu 1 trị giá 1.948.489.179đ, khởi công ngày 20/11/2000

Gói thầu 2 trị giá 2.161.510.821đ, khởi công ngày 20/8/2002, xây khu nhà 3 tầng với 15 phòng học, hàng rào bao quanh, cổng, nhà bơm nước, nhà bảo vệ, công trình được đưa vào sử dụng từng phần, hoàn thành chính thức vào ngày 20/8/2003.

Tháng 2/2007, Công ty xây dựng Xuân Hòa -Thái Nguyên xây dựng nhà giáo dục thể chất diện tích sử dụng 500m², trị giá 992.000.000đ, công trình hoàn thành tháng 10/2007, chào mừng kỷ niệm 35 năm thành lập trường.

Tháng 4 năm 2010, Công ty xây dựng Xuân Hòa - Thái Nguyên tiếp tục xây dựng nhà thiết bị thí nghiệm: Vật Lý- Hóa học- Sinh học 3 tầng với tổng diện tích 247m². Công trình hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 10/2010.



Lễ động thổ xây dựng ngôi trường mới năm 2000



Khu lớp học hoàn thành tháng 8/2003

Hàng năm nhà trường luôn tu bổ sửa chữa, mua sắm thêm bàn ghế, trang thiết bị. Đến nay bộ mặt nhà trường đã được thay đổi ngày càng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo môi trường sư phạm, đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất cho dạy và học. Ngoài ra trường còn xây dựng khuôn viên với hàng cây xanh, thảm cỏ và đường bê tông nội bộ làm cho cảnh quan nhà trường ngày thêm xanh - sạch - đẹp. Đáp ứng yêu cầu theo tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia

Cùng với xây dựng cơ sở vật chất ngày càng khang trang hiện đại, quy mô, số lớp cũng không ngừng tăng lên. Sau 4 khóa (1993-1999) tiến hành thí điểm chương trình trung học chuyên ban. Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Giáo dục & Đào tạo Thái Nguyên, Trường THPT Dương Tự Minh trở lại dạy - học theo chương trình trung học phổ thông đại trà và phát triển qui mô nhà trường theo chủ trương phát triển hệ công lập song song với hệ bán công (*theo đề án xã hội hóa Giáo dục của tỉnh*)

Số lớp và học sinh của trường đã tăng nhanh

* Năm 2000-2001 có 16 lớp với 704 học sinh
(trong đó có 12 lớp công lập, 04 lớp bán công)

* Năm 2003-2004 toàn trường có 20 lớp với 853 học sinh (trong đó 11 lớp công lập, 09 lớp bán công)

* Năm 2004-2005 có 20 lớp với 924 học sinh.
(trong đó 07 lớp công lập và 13 lớp bán công)

* Từ năm học: 2006-2007 trường bước vào thực hiện chủ trương phân ban mới thống nhất trong cả nước, thời kỳ này qui mô của trường vẫn duy trì 22 -

23 lớp, số lớp bán công giảm dần (*Vì theo Luật Giáo dục không có lớp bán công trong trường công lập*).

* Đến năm học: 2008-2009 thì 100% số lớp của nhà trường là hệ công lập

3- Phần đầu xây dựng trường tiên tiến xuất sắc.

Nhà trường luôn coi trọng việc học tập quán triệt quan điểm đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh uỷ, Thành uỷ... Tổ chức học tập nhiệm vụ, quy chế năm học, những quy định của Ngành. Chú trọng tuyên truyền Luật giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, tổ chức các hoạt động ngoại khoá để giáo dục tư tưởng đạo đức cho cán bộ giáo viên và học sinh.

Thông qua các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm, phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, phong trào văn hoá văn nghệ, thể thao nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường

Đặc biệt, Ban Giám hiệu nhà trường tiến hành học tập quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, học tập 5 chuyên đề giáo dục đạo đức cách mạng cho đảng viên trong thời kỳ CNH-HĐH, học tập và thảo luận, viết thu hoạch Chỉ thị 40/CT-TƯ của Ban Bí thư về "*Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*." Tham gia cuộc thi tìm hiểu 75 năm lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam do Thành uỷ phát động, các đảng viên tham gia nhiệt tình và đạt giải khuyến khích.

Nhà trường đã thường xuyên phát động phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt" để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Ngoài việc thực hiện tốt các Nghị

quyết của Đảng, của Tỉnh uỷ, Thành uỷ, nhà trường còn triển khai cuộc vận động ***"Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"***, triển khai ***"Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"***, cuộc vận động ***"2 không"***, và phong trào: ***"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"*** với nhiều hình thức tuyên truyền như viết bài, tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh nội bộ, 100% cán bộ giáo viên và học sinh tham gia học tập viết bài thu hoạch, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm cho cán bộ giáo viên và học sinh.

Tập thể cán bộ giáo viên nhà trường luôn đoàn kết nhất trí, phát huy tinh thần dân chủ, huy động được trí tuệ của tập thể, cá nhân, Nhà trường luôn quan tâm đến vấn đề giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh. Tiến hành các biện pháp, chống các hiện tượng tiêu cực trong học đường, kết hợp chặt chẽ với Hội phụ huynh học sinh nhà trường, các tổ chức xã hội ở địa phương trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

Ban giám hiệu nhà trường đã tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo chặt chẽ việc dạy và học văn hóa, học nghề phổ thông và tạo cơ sở vật chất đáp ứng cho việc phát triển qui mô theo hướng chỉ đạo của ngành. Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới quản lý kiểm tra đánh giá, khai thác và sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả, nắm vững chuẩn kỹ năng theo hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục- Đào tạo.

Ban Giám hiệu chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên

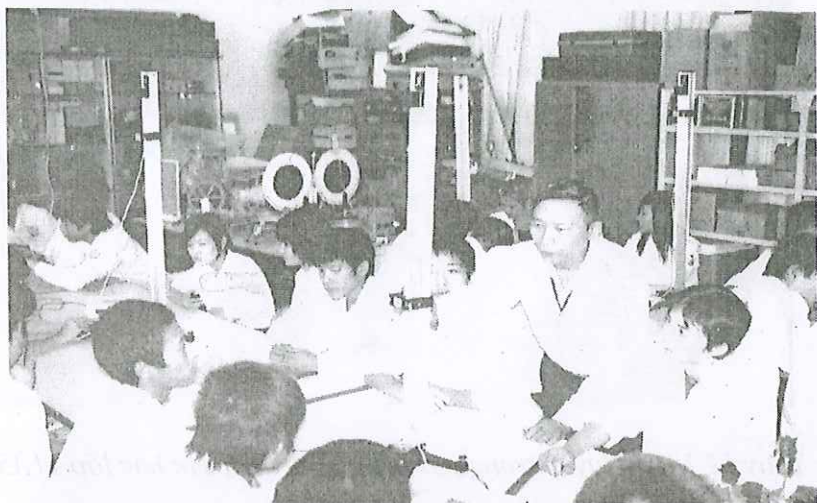
môn, tổ chức tốt việc bồi dưỡng ôn luyện học sinh giỏi ở các bộ môn và tham dự các kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Tổ chức các kỳ thi giáo viên giỏi cấp trường hàng năm để phát huy khả năng của giáo viên giỏi và chuẩn bị lực lượng tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

Giai đoạn này nhà trường đã đầu tư cho chuyên môn rất rõ rệt để các giáo viên soạn, giảng bài bằng giáo án điện tử, áp dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học. Nhà trường đã trang bị 60 máy vi tính ở các phòng học, phòng làm việc, trong đó có 35 máy đã nối mạng, nhiều phòng học được lắp máy chiếu để dạy giáo án điện tử, nhiều giáo viên đã khai thác ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả tốt.

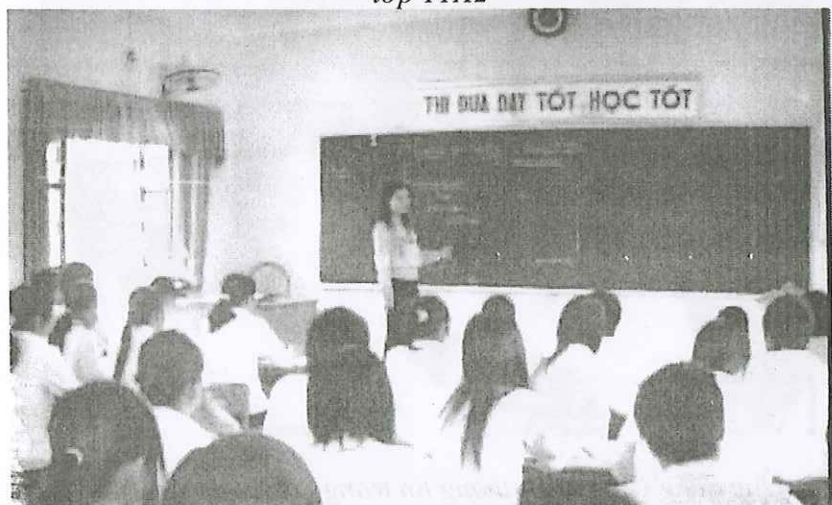
Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn, ban kiểm tra đã tiến hành kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch của ban Kiểm tra nội bộ trường học nhằm đánh giá công bằng, khách quan việc phấn đấu của mỗi cán bộ giáo viên làm cơ sở cho việc bình xét các danh hiệu thi đua, làm cho cán bộ giáo viên nhà trường tích cực chủ động trong công tác.

Ban Giám hiệu luôn chú trọng chỉ đạo chặt chẽ nghiêm túc các kỳ thi, thực hiện tốt các quy định việc dạy thêm, học thêm. Có biện pháp tích cực giúp đỡ học sinh yếu kém vươn lên đạt kết quả học trung bình, khá đồng thời chỉ đạo tốt việc tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi; bồi dưỡng cho các tổ chuyên môn phát huy khả năng của giáo viên giỏi, chú trọng bồi dưỡng các giáo viên trẻ để trở thành viên giỏi cấp Tỉnh các bộ môn.

Một số hình ảnh hoạt động chuyên môn của nhà trường



*Thầy Trần Xuân Thịnh trong giờ dạy thực hành môn Vật lý
lớp 11A2*



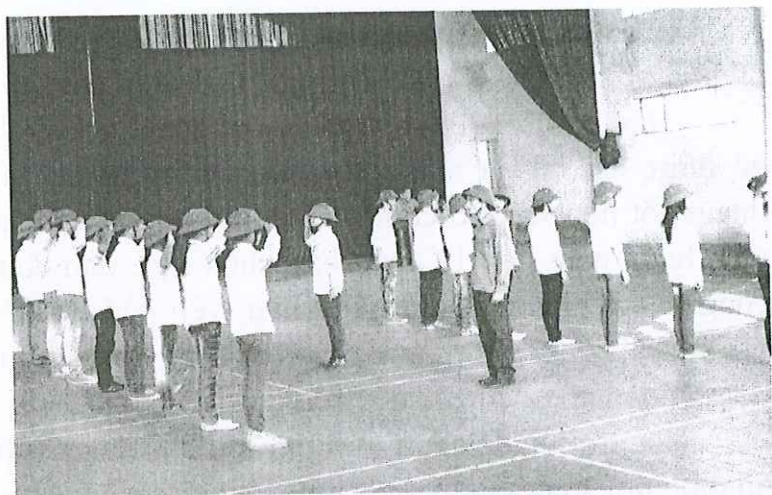
Cô Nguyễn Thị Chát trong giờ dạy Tiếng Anh lớp 11A1



Thầy Lê Nhật Huyền trong giờ thực hành môn Tin học lớp 11A5



Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn Toán của cô giáo Vương Thị Thu Hương tại lớp 12A5



*Thầy Ma Tiến Chung trong giờ dạy môn
Giáo dục QP-AN lớp 10A1*



*Giờ thực hành giao tiếp Tiếng Anh với giảng viên
người nước ngoài buổi ngoại khóa các môn KHXH năm 2010*

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên giai đoạn 2000 - 2012.

Năm 2000-2003: công tác xây dựng tổ chức cán bộ được chỉ bộ và nhà trường xác định là nhiệm vụ then chốt nên việc tổ chức, bố trí sắp xếp cán bộ giáo viên hàng năm hợp lý, đảm bảo khoa học, dân chủ và công bằng, phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu đặc điểm của nhà trường. Kế hoạch tuyển dụng giáo viên cũng hợp lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới của nhà trường.

Nhà trường có chủ trương, biện pháp để giữ vững ổn định đời sống giáo viên. Động viên đời sống tinh thần, vật chất của cán bộ giáo viên.

Trình độ chuyên môn đào tạo của giáo viên năm 2000-2003 có: 3 Thạc sỹ; 31 Đại học, 3 cao đẳng, 3 trung cấp.

Từ năm 2003- 2005: Ban giám hiệu nhà trường tiến hành củng cố và sắp xếp lại tổ chuyên môn cho phù hợp với nhiệm vụ đặc điểm của nhà trường. Động viên cán bộ giáo viên chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn

Để tăng cường bổ sung lãnh đạo nhà trường, tháng 6/2004 sở Giáo dục và Đào tạo quyết định bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Thị Hợp – Chủ tịch Công đoàn giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng nhà trường.

Năm 2005-2010: Ban giám hiệu thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ thông qua việc dự giờ thăm lớp, đi học tập dự giờ các trường bạn, tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Coi trọng nâng cao trình độ

chuyên môn, chính trị cho giáo viên. Giai đoạn này nhà trường bố trí tạo điều kiện bố trí 1 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị, 5 đồng chí đi học thạc sỹ. Trình độ đào tạo của cán bộ giáo viên như sau:

Năm học: 2004- 2005 tổng số cán bộ giáo viên là 45 trong đó giáo viên đứng lớp 40 đồng chí, 95% đạt chuẩn, 4/ 40 đồng chí là thạc sỹ chiếm 10%.

Năm học: 2005-2006 tổng số cán bộ giáo viên là 59 đồng chí trong đó giáo viên đứng lớp là 51, trình độ giáo viên 100% đạt chuẩn, 7/51 đồng chí là thạc sỹ chiếm 13,72% và có 5 đồng chí đang học thạc sỹ.

Phong trào phấn đấu trở thành giáo viên giỏi đã được giáo viên hưởng ứng tích cực và đạt kết quả tốt, tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh năm học 2004-2005 là 50,0%, năm học: 2009- 2010 là 56,5%.

Giai đoạn từ: 2003 - 2005 trường đã có 11 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp Tỉnh qua các Hội thi đó là các thầy cô:

- 1-Vương Thị Thu Hương (Môn Toán).
- 2- Vũ Hải Yến (Môn Vật lý)
- 3- Nguyễn Thị Hợp (Môn KTCN)
- 4- Giang Kim Phụng (Môn Thể chất)
- 5- Nguyễn Thị Thu Hà (Môn Toán)
- 6- Nguyễn Thúy Nga (Môn Sinh học)
- 7- Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Môn Văn)
- 8- Nguyễn Thị Tuyết Lê (Môn Lịch sử)
- 9- Cao Văn Nguyên (Môn Địa lý)
- 10- Nguyễn Thị Chát (Môn Tiếng Anh)

11- Bùi Thị Thơm (Môn Tiếng Anh)

Từ năm 2005- 2010 trường tiếp tục có 15 lượt thầy cô đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp gồm:

1- Vương Thị Thu Hương (Môn Toán)

2- Vũ Hải Yến (Môn Vật Lý) - 2 lần

3- Mai Thị Hồng (Môn Vật Lý)

4- Bùi Tất Thành (Môn Vật lý)- 2 lần

5- Mai Thị Huế (Môn Vật lý)

6- Đỗ Thị Ngọc Thủy (Môn Hóa học)- 2 lần

7- Vàng Thị Hồng (Môn Hóa học)

8- Hoàng Thị Đào (Môn Địa Lý)

9- Nguyễn Thị Thúy Hồng (Môn văn)

10 - Phạm Thị Thủy (Môn GD CD)

11- Lê Đoàn Hưng (Môn GDQP)

12- Đỗ Thị Thúy Hằng (Môn Tiếng Anh)

13- Lê Thị Thanh Định (Môn Toán)

14- Đỗ Thị Hải Hà (Môn Sinh)

15- Bùi Thị Hương (Môn Sinh)

Sau hơn 39 năm công tác cống hiến cho sự nghiệp giáo dục nói chung và trường THPT Dương Tự Minh nói riêng, thầy giáo Vũ Anh Tuyển Hiệu trưởng nhà trường đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba và nhiều Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thầy đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Đảng và Nhà nước cho nghỉ hưu (tháng 10 năm 2008). Sở Giáo dục & Đào tạo có Quyết định số: 1392/QĐ-SGDĐT ngày 12/11/2008 giao cho

cô giáo Nguyễn Thị Hợp - Phó Hiệu trưởng nhà trường người đã gắn bó với sự nghiệp của trường từ khi còn dạy ở trên đôi 1000, phụ trách nhà trường. Đến tháng 4/2009. UBND Tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số: 806/QĐ-UBND bổ nhiệm cô Nguyễn Thị Hợp là Hiệu trưởng nhà trường.

Trong thời gian từ 2000 - 2012 dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, Nhà trường luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về chính trị và chuyên môn tạo nên sự chuyển biến về công tác cán bộ nhà trường quan tâm bồi dưỡng đào tạo cán bộ trẻ có năng lực đảm nhận các chức vụ lãnh đạo nhà trường và các đoàn thể, đáp ứng yêu cầu quy hoạch cán bộ giáo viên. Bố trí sắp xếp phân công công tác hợp lý, khoa học trên cơ sở năng lực, đạo đức, trách nhiệm của cán bộ giáo viên nhà trường. Vì vậy đến năm học: 2011- 2012. Tổng số: cán bộ giáo viên là 59 trong đó có 51 giáo viên đứng lớp. Trình độ giáo viên đạt chuẩn là 100% ; giáo viên có trình độ thạc sỹ là: $13/51 = 25,5 \%$ và 06 thầy cô đang học thạc sỹ.

Lãnh đạo nhà trường đã đổi mới phương thức quản lý, phát huy tính tích cực sáng tạo của cán bộ giáo viên, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Có kế hoạch tuyển dụng giáo viên hợp lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới của nhà trường.

Đến tháng 10/2010 thầy Phan Hữu Lương - Phó Hiệu trưởng nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ,

được Nhà nước cho nghỉ hưu. Để bổ sung lãnh đạo nhà trường (tháng 10/2011) cô Nguyễn Thị Chát, người học sinh cũ của trường (khóa 1987-1990), nguyên Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Công đoàn trường được Sở Giáo dục & Đào tạo bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng.

5. Hoạt động của Công đoàn nhà trường

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, Ban chấp hành Công đoàn do đồng chí Hoàng Ngọc Oánh là chủ tịch (2000 - 2002) đồng chí Nguyễn Thị Hợp (2002-2007), đồng chí Nguyễn Thị Chát (2007-2012) đã phối hợp với Ban giám hiệu, tổ chức học tập triển khai tới toàn thể CBGV các Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc, các Nghị quyết của Tỉnh uỷ, Thành uỷ của Công đoàn Ngành. Triển khai cuộc vận động: **"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"**. Tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị của Ban Bí thư về **"*Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*"**. Đặc biệt triển khai thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "Hai không" với 4 nội dung: Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục. Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và việc ngồi nhầm lớp của học sinh.

Hưởng ứng cuộc vận động của Bộ Giáo dục, Công đoàn nhà trường luôn phát động phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt", động viên cán bộ giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đội ngũ cán bộ giáo viên luôn được học tập, bồi dưỡng chuyên môn thông qua các lớp tập huấn của

Ngành, các giờ dự thao giảng của đồng nghiệp, tham dự các kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường, cấp Tỉnh. Đặc biệt việc đổi mới ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, đã được giáo viên hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả. Trên 90% Công đoàn viên giảng dạy bằng giáo án điện tử. Công đoàn thường xuyên phát động làm đồ dùng dạy học và đưa vào sử dụng nhằm nâng cao chất lượng trong các giờ dạy.

Công đoàn nhà trường kết hợp với Ban Giám hiệu tổ chức tốt Hội nghị Cán bộ viên chức hàng năm, đảm bảo dân chủ, công khai, phát huy được quyền làm chủ, ý thức trách nhiệm của cán bộ giáo viên trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu của cá nhân và tập thể

Chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân, có kế hoạch nội dung và hoạt động hiệu quả.

Công đoàn đã triển khai cuộc vận động “Dân chủ- kỷ cương- tình thương- trách nhiệm”, tạo được sự đồng thuận trong tập thể sư phạm. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, Ban Giám hiệu Công đoàn trường có điều kiện để phát huy vai trò tham gia quản lý, góp phần tích cực chăm lo, ổn định đời sống việc làm, đảm bảo quyền lợi của cán bộ giáo viên.

Ban Giám hiệu phối hợp với các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác động viên khen thưởng giáo viên giỏi, học sinh giỏi, học sinh Tiên tiến, học sinh đạt giải

trong các kỳ thi do ngành tổ chức, nữ cán bộ giáo viên giỏi việc trường, đảm việc nhà...

Công đoàn nhà trường kết hợp với Đoàn thanh niên nhà trường tổ chức cho học sinh các lớp và toàn trường: Kí cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy sử dụng bảo quản cơ sở vật chất, kí cam kết thực hiện tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, thực hiện nội quy phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường xây dựng quỹ khuyến học làm phần thưởng động viên học sinh và giáo viên có thành tích trong học tập và giảng dạy.

Công đoàn phát động và thực hiện phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” từng giai đoạn. Kết quả hàng năm 100% nữ cán bộ giáo viên đăng ký và đạt danh hiệu này. Công đoàn tổ chức học tập nâng cao nhận thức về giới, chuẩn mực người phụ nữ Việt Nam trong tình hình mới, giáo dục nét đẹp trong cách ứng xử của nữ cán bộ giáo viên trường THPT Dương Tự Minh, qua đó nữ CBGV đã thấy được trách nhiệm, nghĩa vụ phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu năm học đề ra.

Công đoàn đã phối hợp với Ban Giám hiệu tổ chức thực hiện và giám sát chế độ chính sách, đảm bảo định mức lao động, đảm bảo việc thanh toán tiền lương, thừa giờ, các chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ giáo viên hàng năm.

Kết hợp với BGH xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy định thu chi, quỹ phúc lợi đảm bảo dân chủ công khai, thực hiện tốt quy chế đề ra. Chăm lo đảm bảo quyền lợi về tinh thần và vật chất cho CBGV hàng năm. Thực hiện tốt công tác động viên khen thưởng CBGV theo học kỳ, năm học. Tổ chức cho CBGV đi tham quan học tập trong các kỳ nghỉ hè.

Công tác giúp nhau làm kinh tế gia đình bằng cách giúp nhau vốn, với sự tham gia của nhiều công đoàn viên, tạo điều kiện cho các gia đình có thêm thu nhập, đảm bảo cuộc sống ổn định, Công đoàn cũng xây dựng quỹ đoàn viên nghèo, thường xuyên xét trợ cấp khó khăn cho các Công đoàn viên, động viên giáo viên chủ nhiệm, quan tâm tìm hiểu học sinh có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh cá biệt...để các em vươn lên trong học tập

Công đoàn tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, ủng hộ như: Quỹ hỗ trợ miền núi, vùng sâu vùng xa, quỹ hậu phương quân đội, ủng hộ vì trẻ thơ, đền ơn đáp nghĩa, v.v....Thăm hỏi đoàn viên Công đoàn là gia đình thương binh liệt sỹ nhân ngày 27/7 hàng năm. Công đoàn đã phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, Đoàn thanh niên nhà trường, tặng quà cho con thương binh, bệnh binh nhân dịp tết nguyên đán, tặng quà cho học sinh nghèo vượt khó vào dịp sơ kết học kì I và tổng kết năm học. Không những thế, Công đoàn nhà trường còn xây dựng kế hoạch, chương trình hành động “ Dân vận khéo”, trong CBGV và học sinh. Các em học sinh lớp

trên tặng sách giáo khoa cho học sinh lớp dưới khi kết thúc năm học, tạo nên sự gắn bó, đoàn kết tinh thần tương thân tương ái trong nhà trường.

Công đoàn tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan vững mạnh, tổ chức đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường thông qua hội nghị cán bộ viên chức, góp ý xây dựng Chi bộ Đảng, đảng viên thông qua sinh hoạt tổ Công đoàn. Tổ tu dưỡng, có kế hoạch chăm lo, bồi dưỡng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

Với sự phấn đấu nỗ lực của CBGV, Công đoàn trường THPT Dương Tự Minh đã hoàn thành xuất sắc chương trình kế hoạch hoạt động. CBGV luôn đoàn kết nhất trí, thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn. Tổ chức Công đoàn thực sự là nguồn cổ vũ động viên, là chỗ dựa tinh thần vững chắc để cho CBGV yên tâm công tác.

Trong những năm 2004 - 2007 Công đoàn nhà trường đã liên tục đạt Công đoàn vững mạnh xuất sắc được Công đoàn Giáo dục Việt Nam tặng 03 Bằng khen. Trong những năm 2007- 2011 Công đoàn nhà trường được Công đoàn ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên tặng giấy khen .

Trải qua các nhiệm kỳ, Công đoàn đã có những đóng góp tích cực, cán bộ giáo viên đoàn kết tạo nên sức mạnh tổng hợp thực hiện tốt nhiệm vụ của trường.

Một số hình ảnh hoạt động của Công Đoàn



Nữ công đoàn viên thi cắm hoa (8/3/2000)



Đ/C Nguyễn Thị Chắt – Bí thư Đoàn trường tặng hoa các thầy giáo đã tham gia bộ đội (22/12/2004)



Đoàn viên công đoàn nhà trường tham gia tại Hội diễn nghệ thuật quần chúng của Ngành GD-ĐT Tỉnh Thái Nguyên



Đ/C Ma Đình Hiếu-Chủ tịch CĐ ngành và đ/c Vũ Anh Tuyên-Hiệu trưởng nhà trường trao phần thưởng cho CBGV trong hội thi tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2006



*Tượng đài Tôn Trung Sơn - Quảng Châu - T.Q (Tháng 06/2007-)
CBGV nhà trường tham quan bảo tàng Tôn Trung Sơn Quảng
Châu - Trung Quốc (tháng 6/2007)*



*Nữ đoàn viên Công đoàn đạt danh hiệu "Giỏi việc trường –
Đàm việc nhà" 5 năm (2005 – 2009)*

6- Hoạt động của Đoàn thanh niên nhà trường.

Đoàn Thanh niên Trường THPT Dương Tự Minh do đồng chí Nguyễn Thị Chất làm Bí thư (1998-2006) sau đó là đồng chí Hoàng Thị Đào (2006 đến nay 2012) đã xác định công tác tập hợp thanh niên để giáo dục nhân cách, lễ sống cho đoàn viên thanh niên là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt góp phần rất quan trọng trong việc nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, củng cố niềm tin, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho tuổi trẻ nhà trường; từ đó giúp cho mỗi đoàn viên, thanh niên định hướng chính trị, xác định đúng đắn mục tiêu, thái độ động cơ học tập, có ý thức phấn đấu học tập tu dưỡng và rèn luyện để thấy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với tập thể, nhằm góp phần xây dựng nhà trường vững mạnh.

Vào đầu các năm học, Ban Chấp hành Đoàn trường đã xây dựng Chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh niên, xuyên suốt cho cả năm học, chỉ đạo sát sao các chi đoàn triển khai thực hiện các hoạt động diễn ra trong năm, trên cơ sở đó BCH Đoàn trường cùng với các đồng chí cán bộ giáo viên tổ chức cho học sinh học tập Nội quy học sinh, Điều lệ Đoàn thanh niên, bằng hình thức triển khai trong giờ sinh hoạt đầu giờ hoặc tuyên truyền vào giờ chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp....

Qua mỗi năm học, 100% cán bộ , đoàn viên thanh niên trong các chi đoàn đã học tập và nghiên cứu học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh, 6 bài học lý luận chính trị, tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị . 100%

đoàn viên thanh niên thực hiện tốt cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” do Trung ương Đoàn phát động.

Ban Chấp hành Đoàn trường đã phối hợp với Ban thường trực Hội cha mẹ học sinh, các đồng chí giáo viên chủ nhiệm triển khai thực hiện tốt việc cho học sinh ký cam kết theo nội dung không tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, thực hiện Luật giao thông đường bộ, không đốt pháo, sử dụng các chất cháy nổ.

Hàng năm Đoàn trường đều xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức cách mạng, tập trung chỉ đạo các chi đoàn triển khai học tập, thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, có kế hoạch phát động các đợt sinh hoạt chính trị, học tập các Nghị quyết Đại hội Đảng và đề ra những hành động cho tuổi trẻ nhà trường.

Trong các năm học, đoàn trường tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn như Ngày thành lập Đoàn 26-3, ngày Nhà Giáo Việt Nam 20-11, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12 qua đó giáo dục đạo đức học sinh. Ngoài ra, đoàn trường còn đề ra nội dung công tác giáo dục đạo đức và lối sống, ý thức thực hiện pháp luật luôn được quan tâm duy trì, thực hiện có hiệu quả, nổi bật trong hoạt động này là việc nắm bắt tư tưởng, tình cảm của đoàn viên thanh niên và các hoạt động của đội thanh niên kiểm tra, thanh niên tình nguyện, thanh niên xung kích ...

Ban Chấp hành đoàn trường chủ động nắm bắt tư tưởng và diễn biến tư tưởng của đoàn viên thanh niên, từ đó xây dựng nhiều mô hình hoạt động, thành lập nhiều câu lạc bộ phù hợp với sở thích, có ảnh hưởng sâu sắc đến tư tưởng đoàn viên thanh niên như: Câu lạc bộ Đạo đức, pháp luật, câu lạc bộ giúp bạn, câu lạc bộ âm nhạc, thể thao, tổ chức các diễn đàn “Thanh niên sống đẹp”, tổ chức các cuộc thi “Tuyên truyền viên giỏi” phòng chống các tệ nạn xã hội nhất là ma túy.

Đoàn trường biểu dương các gương điển hình trong tu dưỡng đạo đức, trong ứng xử với thầy cô giáo và bạn bè, nhiều tập thể và cá nhân đã đạt thành tích cao trong hoạt động này.

Đối với đoàn viên giáo viên, mỗi đồng chí cũng tự trang bị kiến thức chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho mình, bằng cách tự học hỏi, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho bản thân, thực hiện nghiêm các nội quy, quy chế chuyên môn, thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không”; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; đổi mới phương pháp dạy học, dạy học bằng giáo án điện tử. Chi đoàn giáo viên thật sự là chi đoàn làm nòng cốt gương mẫu đi đầu trong mọi phong trào, góp phần xây dựng cơ sở đoàn vững mạnh xuất sắc nhiều năm liên tục

Đoàn viên học sinh nỗ lực tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên nhà trường. Hàng năm Ban Chấp hành đoàn trường tổ chức nhiều phong trào thi

đua học tốt và các hoạt động hỗ trợ học tập cho đoàn viên thanh niên, tạo nhiều mô hình sân chơi trí tuệ lành mạnh, thật sự cổ vũ động viên và cuốn hút đoàn viên thanh niên tham gia. Các chi đoàn đăng ký thi đua giờ học tốt, ngày học tốt, tuần học tốt. Duy trì sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ như: 100 điểm giỏi, câu lạc bộ điểm 10,... Có sơ kết tặng thưởng biểu dương những tập thể và các cá nhân có thành tích trong học tập, tạo nên khí thế thi đua học tập, rèn luyện trong đoàn viên thanh niên.

Ban Chấp hành đoàn trường phát động các đoàn viên thanh niên thực hiện tốt cuộc vận động “ Hai không” với 4 nội dung.

Đoàn trường tổ chức phong trào tình nguyện trong học sinh, thông qua hình thức lao động như “ Ngày thứ 7 tình nguyện”, “ Ngày chủ nhật xanh”, xây dựng nhà trường “Xanh - Sạch - Đẹp”, góp phần vào việc xây dựng đô thị văn minh hiện đại cùng với tuổi trẻ Thành phố. Tình nguyện trong lao động và tình nguyện giúp nhau trong học tập, rèn luyện giúp đỡ bạn bè có hoàn cảnh khó khăn trong các chi đoàn và trong đoàn trường, ủng hộ các bạn vùng khó khăn...

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể vận động xây dựng quỹ "Chấp cánh ước mơ học sinh Dương Tự Minh" làm phần thưởng động viên học sinh giỏi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tặng áo ấm và quà tết cho học sinh nghèo vào dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

Đoàn trường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhằm giáo dục cho đoàn viên thanh niên phát triển toàn diện, nâng cao thể lực cho học sinh. Duy trì và phát huy các đội tuyên truyền ca khúc cách mạng. 100% các đoàn viên tham gia cuộc vận động “Thanh niên học sinh không hút thuốc lá”, tạo môi trường trong sạch, không có khói thuốc.

Ban Chấp hành đoàn trường quan tâm tới công tác nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, mở rộng đoàn kết tập hợp thanh niên trong trường học, tham gia xây dựng Đảng. Hàng năm, tiến hành tập huấn về kỹ năng nghiệp vụ cho các đồng chí là cán bộ chi đoàn nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ công tác, đồng thời đổi mới phương pháp lãnh đạo hoạt động của các chi đoàn.

Để có được thành tích hoạt động công tác Đoàn trong nhà trường, Ban Chấp hành đoàn còn chú ý xây dựng kế hoạch cụ thể và những văn bản hướng dẫn cán bộ chi đoàn, để cho cán bộ chi đoàn ngày càng chú trọng, đổi mới phương pháp, nội dung sinh hoạt chi đoàn, lề lối làm việc và các hoạt động khác của chi đoàn. Công tác đoàn viên của các chi đoàn đã có những chuyển biến tích cực, công tác quản lý đoàn viên được các chi đoàn làm tốt. 100% các chi đoàn đều có một bộ sách điều lệ đoàn và hướng dẫn thực hiện điều lệ, sổ sách theo qui định, các tài liệu tuyên truyền hoạt động đoàn, báo, tập san, ...Đoàn trường có tủ sách về đoàn rất phong phú. 100% các chi đoàn duy trì sinh hoạt đều đặn đúng quy định

Đoàn trường đã đổi mới phương pháp tổ chức các lớp đối tượng đoàn và tổ chức kết nạp Đoàn cho các thanh niên ưu tú. Tổ chức cho đoàn viên thanh niên học “ Sáu bài học lý luận chính trị” và đăng kí chương trình “Rèn luyện đoàn viên”. Ban chấp hành Đoàn trường luôn chú trọng việc bồi dưỡng phát triển Đảng viên trẻ; hàng năm giới thiệu đoàn viên ưu tú để học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Ban Chấp hành Đoàn trường đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động: “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” bằng nhiều hình thức như qua hệ thống loa phát thanh, bản tin Đoàn thanh niên; qua sinh hoạt 10 phút đầu giờ, qua các buổi chào cờ ... Nhằm giáo dục đoàn viên thanh niên nhận thức sâu sắc về những nội dung cơ bản có giá trị to lớn của tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ sâu rộng trong đoàn viên thanh niên về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, làm theo những lời Bác Hồ dạy “Nâng cao đạo đức Cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”; học tập 5 điều Bác Hồ dạy thanh niên.

Đoàn tổ chức diễn đàn “Thanh niên sống đẹp”, nét đẹp trong giao tiếp, ứng xử, nhằm giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn minh lành mạnh. Phổ biến những nội dung cơ bản của các bộ Luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên thanh niên như Luật Giáo dục, Luật Thanh niên, Luật Giao thông đường bộ, Luật Dân sự , Luật Hôn nhân gia đình.... đặc biệt tập trung nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho đoàn viên thanh niên trong cuộc sống và học tập hàng ngày.

Ban Chấp hành Đoàn trường chủ động tham mưu với Ban Giám hiệu, kết hợp với các tổ chuyên môn đặc biệt với các giáo viên bộ môn dạy môn Giáo dục công dân, triển khai học tập về Chủ nghĩa Mác Lê Nin - Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ban Chấp hành đoàn trường phối hợp tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân học sinh", tổ chức cho đoàn viên thanh niên đăng ký nếp sống văn minh và triển khai cuộc vận động: "Tuổi trẻ Việt Nam sống chiến đấu lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại". Một trong những hoạt động nổi bật của đoàn trường là tập trung triển khai phong trào: " 5 xung kích phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ tổ quốc"

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng, Ban chấp hành Đoàn trường kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong trường, động viên khuyến khích kịp thời đội ngũ cán bộ đoàn và đoàn viên thanh niên làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

Tổ chức đoàn nhẩy bén bám sát chủ trương, chính sách Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Tỉnh Đoàn, Thành Đoàn, thường xuyên kiểm tra đôn đốc các chi đoàn, biết lựa chọn, chọn thời điểm phát động phong trào và luôn sáng tạo, đổi mới mô hình hoạt động, để đáp ứng nhu cầu sở thích của đông đảo đoàn viên thanh niên gắn với lợi ích của họ. Chính sự sáng tạo của Ban Chấp hành Đoàn trường, sự nhiệt tình của các đồng chí đoàn viên đã thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thanh niên trong trường học.

Giai đoạn 2000 -2012, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trường THPT Dương Tự Minh đã đạt được những thành tích rất đáng khích lệ :

Năm học 2000 - 2001 Đoàn trường được tặng cờ thi đua xuất sắc của tỉnh đoàn Thái Nguyên tặng cho đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Năm học 2001- 2002 Đoàn trường được tặng Bằng khen của Trung ương đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Đoàn trường được Trung ương đoàn tặng cờ “Đơn vị 3 năm liền 2003 - 2006 dẫn đầu trong phong trào thi đua cấp Tỉnh khối THPT”.

Năm học 2006-2007 Đoàn trường tiếp tục đạt danh hiệu cơ sở đoàn vững mạnh xuất sắc được Trung ương đoàn tặng Bằng khen .

Năm học 2007-2008 Đoàn trường được Trung ương đoàn tặng bằng khen và là đơn vị xuất sắc dẫn đầu trong công tác Đoàn của Khối THPT - thành phố Thái Nguyên.

Năm học 2008-2009 Đoàn trường được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen có nhiều thành tích trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Năm học 2009-2010 Đoàn trường được Tỉnh đoàn tặng Bằng khen là đơn vị có nhiều thành tích trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Năm học 2010-2011 Đoàn trường được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen có nhiều thành tích trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Năm học 2011- 2012 đạt cơ sở đoàn vững mạnh xuất sắc đề nghị Trung ương đoàn tặng Bằng khen

Ngoài các thành tích của Đoàn trường đã đạt được trong những năm qua các Chi đoàn, các cá nhân trong Đoàn trường còn nhận được nhiều Giấy khen, Bằng khen, Huy chương vì thế hệ trẻ. Kỷ niệm chương vì thế hệ trẻ cho các cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Đoàn và trong sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ. Từ năm 1997 - 2009 đã có 4 đồng chí được nhận Huy chương, Kỷ niệm chương: “Vì thế hệ trẻ” của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trao tặng, đó là các đồng chí: Vũ Anh Tuyền, Đinh Thị Hải Yến, Nguyễn Thị Hợp và Nguyễn Thị Chất

Với nhiệm vụ được giao, Đoàn trường THPT Dương Tự Minh đã có đóng góp to lớn trong việc xây dựng hoạt động của tuổi trẻ nhà trường về mọi mặt chính trị, tư tưởng, chuyên môn, nghiệp vụ; củng cố, nâng cao chất lượng, tổ chức cơ sở Đoàn và đoàn viên, góp phần tăng tỉ lệ chi đoàn vững mạnh hàng năm đạt 90%. Không có chi đoàn yếu, kém. Ban chấp hành Đoàn trường đã xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn viên, có phẩm chất chính trị, có năng lực làm công tác Đoàn đáp ứng yêu cầu đề ra hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

**Những hình ảnh hoạt động của
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường**



*Thầy Trịnh Trúc Lâm nguyên Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng
phát biểu trong lễ kỷ niệm 70 năm thành lập Đoàn (1931-2001)*



Giao lưu giữa các thế hệ Giáo Viên & Học Sinh
Giao lưu giữa các thế hệ thầy trò năm 2009



*Đoàn trường viếng nghĩa
trang liệt sỹ của Tỉnh*



*Đoàn trường tổ chức vệ sinh
nghĩa trang liệt sỹ P.Quang Vinh*



**BCH Đoàn trường Viếng nghĩa trang các anh hùng liệt sỹ phường
Quang Vinh nhân ngày khai trường năm học 2009 - 2010**



*Bà Nguyễn Thị Tiêu- Trưởng ban thường trực Hội CMHS
tặng quà tết cho HS nghèo*



Ban Chấp hành Đoàn trường nhiệm kỳ: 2011 - 2012

7- Hoạt động của Ban thường trực Hội Cha mẹ học sinh

Thực hiện phương châm "Kết hợp giáo dục nhà trường - gia đình và xã hội" nhà trường kết hợp và tạo điều kiện cho Ban thường trực Hội Cha mẹ học sinh đẩy mạnh hoạt động. Bà Nguyễn Thị Tiêu là trưởng ban liên tục từ những năm 2000 đến năm 2012. Là người đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự phát triển đi lên của nhà trường. Phó ban và các ủy viên mỗi năm học thay đổi một lần nhưng Bà Trưởng ban vẫn được nhà trường và cha mẹ các lớp tín nhiệm, bầu lại giữ chức Trưởng ban thường trực Hội CMHS trong nhiều năm học qua.

Nhiệt tình, trách nhiệm, năng động, không quản ngại khó khăn trong công tác, Bà cùng Ban thường trực Hội CMHS trường và Ban thường trực Hội CMHS các lớp kết hợp chặt chẽ, phối hợp đồng bộ với Ban Giám hiệu, và lãnh đạo các đoàn thể nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động lớn như: Các đợt thi đua do ngành hoặc nhà trường phát động, các ngày lễ lớn trong năm học, các đợt thi giáo viên, thi học sinh giỏi, góp phần động viên, cổ vũ cán bộ giáo viên và các em học sinh

Hội Cha mẹ học sinh đã xây dựng Quỹ khuyến học để động viên học sinh nghèo vượt khó, những học sinh đạt thành tích cao trong học tập, những tập thể lớp có phong trào thi đua xuất sắc trong năm học, các thầy cô giáo có thành tích cao trong giảng dạy cũng như các đợt thi giáo viên dạy giỏi. Hỗ trợ các phong trào hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng cảnh quan,

môi trường sư phạm trong nhà trường ngày càng “Xanh - Sạch - Đẹp”.

Ban thường trực Hội Cha mẹ học sinh đã hoạt động không biết mệt mỏi cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Từ Hội nghị cán bộ viên chức đến Đại hội Đoàn trường, từ họp hội đồng kỷ luật học sinh đến sinh hoạt các lớp hàng tháng; các hoạt động ngoại khóa..., đều có mặt của Bà trưởng ban đại diện và Ban thường trực Hội để động viên quản lý con em, góp sức mình cho sự thành công chung của nhà trường.

Với lòng nhiệt tình, trách nhiệm và quá trình cống hiến to lớn cho nhà trường nói riêng và ngành GD&ĐT nói chung năm học: 2010- 2011 bà: Nguyễn Thị Tiêu trưởng ban đại diện Hội Cha mẹ học sinh nhà trường đã vinh dự được Bộ Giáo dục & Đào tạo tặng thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”. Đây là vinh dự to lớn cho các nhân Bà và là niềm tự hào cho Hội Cha mẹ học sinh cũng như nhà trường. Vì Bà là người Trưởng ban thường trực Hội CMHS thứ hai của tỉnh Thái Nguyên được nhận Kỷ niệm chương “ Vì sự nghiệp Giáo dục”.

8. Lễ kỷ niệm 35 năm thành lập trường

Ngày 6/11/2007, Trường THPT Dương Tự Minh đã tổ chức trọng thể **Lễ Kỷ niệm 35 năm thành lập trường.**

Đây là ngày Hội truyền thống lần thứ II nhân kỷ niệm 35 năm xây dựng và trưởng thành. Ngày hội được tiến hành vào thời điểm đã có nhiều thế hệ học sinh sau khi tốt nghiệp ra trường đã có nhiều em thành đạt trong

các lĩnh vực hoạt động khác nhau như: Chính trị, khoa học kỹ thuật, kinh tế ...

Ngày Hội tiến hành trong khung cảnh nhà trường mới được đầu tư xây dựng khang trang khiến cho các thế hệ thầy trò cùng các bậc cha mẹ học sinh đều hết sức vui mừng phấn khởi.

Lễ Kỷ niệm được đón tiếp nhiều đại biểu Đảng, chính quyền từ tỉnh, thành phố, ngành Giáo dục & Đào tạo các thời kỳ, lãnh đạo các phường xã trong thành phố, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các trường bạn và Ban đại diện Hội Cha mẹ học sinh nhà trường các thời kỳ. Đến với nhà trường ai nấy đều mừng cho sự đổi thay về bộ mặt trường sở và sự phấn đấu vươn lên của thầy trò nhà trường.

Lễ Kỷ niệm được tiến hành trọng thể, thầy Hiệu trưởng Vũ Anh Tuyền đã trình bày Diễn văn kỷ niệm 35 năm thành lập và phát triển của nhà trường với những bước tiến, những thành quả trong công tác giáo dục, những sự đổi thay lớn về cơ sở vật chất và sự lớn mạnh của đội ngũ thầy cô giáo nhà trường. Báo cáo cũng nêu lên nhiều gương mặt tiêu biểu về sự thành đạt của nhiều học sinh trong các lĩnh vực công tác.

Cùng với chương trình liên hoan văn nghệ sôi nổi, chương trình Hội trại và chương trình "Liên hoan mặn" giữa các thế hệ thầy và trò tại "Nhà đa năng" đã làm cho không khí ngày hội thêm tưng bừng, để lại những kỷ niệm khó quên trong ký ức các thế hệ của thầy trò nhà trường.

**Một số hình ảnh lễ kỷ niệm 35 năm thành lập
trường THPT Dương Tự Minh**



Đại biểu đến dự lễ kỷ niệm



*Đ/C Vũ Anh Tuyển – Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường
đọc diễn văn trong buổi lễ*



Đ/c Lê Duy Vy tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở GD – ĐT thay mặt LĐ tỉnh, Ngành GD tặng cờ, Bằng khen cho nhà trường



Đ/C Lê Duy Vy - Tỉnh ủy viên- Giám đốc sở GD – ĐT phát biểu trong buổi lễ



*Nhà giáo nhân dân: Trịnh Trúc Lâm
Hiệu trưởng đầu tiên nhà trường phát biểu tại buổi lễ*



*Đ/c Đỗ Mạnh Hùng - Phó trưởng ban Văn hóa Giáo dục
QuốcHội - Học sinh khóa 2 thay mặt các thế hệ học sinh
phát biểu trong buổi lễ*

9- Những thành tích tiêu biểu của thầy và trò trong giai đoạn 2000 -2012

- Năm học 2001-2002 có 5/6 thầy cô giáo đạt giáo viên dạy giỏi các môn khoa học xã hội tỉnh Thái Nguyên.

- Năm học 2002-2003 có 4/5 thầy cô giáo đạt giáo viên dạy giỏi trong kỳ thi giáo viên dạy giỏi các bộ môn khoa học tự nhiên tỉnh Thái Nguyên. Nâng tổng số giáo viên giỏi cấp Tỉnh của trường lên 19/35 đồng chí đạt 54,3%.

- Phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, phong trào “giỏi việc trường, đảm việc nhà” trong nữ cán bộ giáo viên được triển khai có hiệu quả trong năm học.

- Năm học 2004-2005 có 3/3 thầy cô giáo đạt giáo viên dạy giỏi trong kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh các môn KHXH tỉnh Thái Nguyên, nâng tổng số GV dạy giỏi tỉnh của trường là 21/36 là 58,3%.

- Từ năm 2000 đến 2005 nhà trường đã tổng kết 5 năm phong trào: “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” có 3 nữ cán bộ giáo viên đạt danh hiệu “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” cấp Tỉnh và 13 nữ cán bộ giáo viên đạt danh hiệu “Giỏi việc trường, đảm việc nhà cấp cơ sở”.

- Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường Đại học và cao đẳng từ năm 2008 đến nay tăng lên đáng kể :

Năm học: 2008-2009 = 27,5%;

Năm học: 2009-2010 = 48,5%;

Năm học: 2010 -2011 = 50,6%

Thông kê kết quả chất lượng GD từ: 2000 - 2012

Năm học	Số lớp	Số HS	HSG tỉnh	Học sinh TN	
				Số lượng	Tỷ lệ (%)
2000 - 2001	16	704	10	252/258	97,7
2001 - 2002	16	705	15	164/174	94,3
2002 -2003	18	789	10	238/250	95,6
2003 - 2004	20	853	24	260/263	98,9
2004 - 2005	20	924	18	233/236	98,7
2005 - 2006	23	1021	17	297/301	98,7
2006 - 2007	23	1033	12	207/324	63,9
2007 - 2008	23	933	17	314/367	85,6
2008 - 2009	22	887	27	228/269	84,8
2009 - 2010	23	875	73	268/278	96,0
2010 - 2011	22	930	82	228/300	76,0
2011- 2012	22	814	88	255/256	99,6

Từ năm 2005-2012 dưới sự lãnh đạo của ngành giáo dục, nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học, chất lượng giáo dục toàn diện vượt và đạt chỉ tiêu đề ra, nội bộ cán bộ giáo viên luôn đoàn kết nhất trí. Nhà trường 5 năm liên tục đạt "Tập thể lao động xuất sắc" được Bộ giáo dục tặng 03 Bằng khen (Từ năm học: 2004 - 2005 đến năm học: 2006- 2007).

Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2008 và đặc biệt năm 2009 nhà trường được Nhà nước tặng Huân chương Lao động Hạng Ba lần thứ hai.

Năm học 2011- 2012 nhà trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được Bộ Giáo dục & Đào tạo tặng Bằng khen

Các tổ chức Đoàn, Công đoàn đều đạt cơ sở vững mạnh xuất sắc. được các cấp trên khen thưởng.

- Danh hiệu thi đua - Hình thức khen thưởng đã đạt được giai đoạn: 2000 - 2012

Năm học	Danh hiệu TĐ	Hình thức khen thưởng
2000- 2001	TT LĐ Tiên tiến	Sở GD& ĐT tặng Giấy khen
2001- 2002	TT LĐ Tiên tiến	Sở GD& ĐT tặng Giấy khen
2002-2003	TT LĐ Tiên tiến	Sở GD& ĐT tặng Giấy khen
2003- 2004	TT LĐ xuất sắc	UBND Tỉnh tặng Bằng khen
2004- 2005	TT LĐ xuất sắc	Bộ GD & ĐT tặng Bằng khen
2005- 2006	TTLĐ xuất sắc	Bộ GD & ĐT tặng Bằng khen
2006- 2007	TTLĐ xuất sắc	Bộ GD & ĐT tặng Bằng khen
2007- 2008	TTLĐ xuất sắc	Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen
2008 -2009	TT LĐ xuất sắc	UBND Tỉnh tặng Bằng khen
2009 -2010	TT LĐ xuất sắc	Nhà nước tặng thưởng Huân chương LĐ hạng Ba
2010 -2011	TTLĐ Tiên tiến	Sở GD& ĐT tặng Giấy khen
2011-2012	TT LĐ xuất sắc	Bộ GD & ĐT tặng Bằng khen

Tổng quát về giai đoạn 2000-2012 của trường THPT Dương Tự Minh, có thể rút ra nhận xét như sau:

- Đây là giai đoạn qui mô học sinh phát triển nhất. Trình độ, chất lượng đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng cao. Nhà trường có sự thay đổi nhanh chóng về cơ sở vật chất theo định hướng trường THPT đạt chuẩn quốc gia.

- Giai đoạn tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, Ban giám hiệu nhà trường và phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cha mẹ học sinh ...

- Các cuộc vận động và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện và học sinh tích cực" được triển khai với nhiều hình thức phong phú và thu được hiệu quả giáo dục tốt nhất.

- Công tác xã hội hóa giáo dục được chú trọng, phát huy tốt nhất mọi nguồn lực trong việc phối hợp giáo dục đạo đức học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và bổ sung tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

Với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ giáo viên và học sinh nhà trường. Trường nhiều năm liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, chi bộ Đảng liên tục đạt cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Các tổ chức đoàn thể Công Đoàn, Đoàn Thanh niên liên tục đạt vững mạnh xuất sắc. Năm 2009 Trường THPT Dương Tự Minh đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân Chương Lao động hạng Ba lần thứ hai.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG



Đ/C Lê Duy Vy - Giám đốc Sở GD-ĐT trao phần thưởng cho CBGV đạt thành tích cao trong lễ tổng kết năm 2004



Bà Nguyễn Thị Hằng - Chủ tịch Hội LHPN Tỉnh Thái Nguyên triển khai học tập "Nâng cao nhận thức về giới" năm 2004



Đ/c Phan Hữu Lương – Phó Hiệu trưởng phát biểu tại diễn đàn hưởng ứng cuộc vận động “ Hai không ” năm 2008



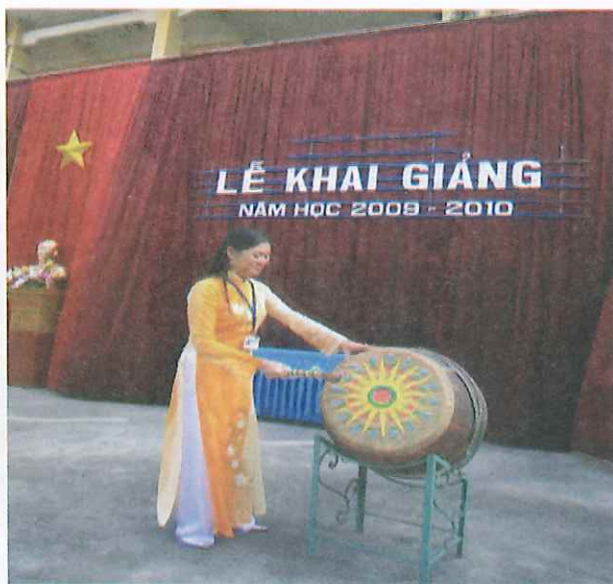
CBGV đạt thành tích cao nhận phần thưởng của nhà trường và PHHS tại Hội nghị



*Các thể hệ CBGV tại lễ kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam
20 -11-2008*



*HS giỏi toàn diện nhận phần thưởng của Nhà trường trong
lễ bế giảng năm học*



*Cô Hiệu trưởng Nguyễn Thị Hợp đánh trống
khai giảng năm học 2009 - 2010*



*Đại diện những học sinh đã đỗ vào các trường
đại học năm 2010 nhận phần thưởng của nhà trường*



Ông Đặng Viết Thuận ủy viên BTV Tỉnh ủy - Phó chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tại buổi lễ khai giảng



Ông Đặng Viết Thuận - Ủy viên BTV Tỉnh ủy - Phó chủ tịch UBND trao tặng Huân chương LĐ hạng Ba cho nhà trường



*Văn nghệ chào mừng lễ khai giảng
và đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba*



*Các thể hệ lãnh đạo nhà trường nhận hoa chúc mừng
nhân ngày 20/11/2011*



*Hội thảo biên soạn lịch sử trường THPT Dương Tự Minh
Tháng 4 năm 2012*



*Ban chỉ đạo, ban tư vấn, ban biên soạn và ban biên tập cuốn
Lịch sử trường THPT Dương Tự Minh*

TỔNG LUẬN

Chặng đường 40 năm qua của Trường Phổ thông Công nghiệp Cấp III thành phố Thái Nguyên trước đây nay là Trường THPT Dương Tự Minh đã để lại những cảm nhận tốt đẹp, những bài học sâu sắc về bước đi và sự phát triển của nhà trường, đó là:

1- Tiên phong triển khai mô hình Nhà trường học tập kết hợp với lao động sản xuất

Sự ra đời của Trường Phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên (24-2-1972) đã nhanh chóng trở thành một "hiện tượng" mới về phát triển giáo dục của tỉnh và cả nước bởi:

Đó là một nhà trường ra đời từ quyết tâm của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên; một nhà trường mà giấy gọi học sinh nhập học khóa đầu tiên lại do chính phó Chủ tịch UBND thành phố Dương Văn Quyền ký; một nhà trường hình thành cơ ngơi ban đầu từ Chỉ thị của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về vận động toàn Đảng toàn dân tham gia xây dựng trường. Trong lịch sử phát triển giáo dục của Tỉnh, từ xưa đến nay, chưa có trường hợp nào đặc biệt đến như thế.

Trở thành một hiện tượng mới bởi phương hướng của trường là hình thành mô hình "Trường vừa học- Vừa làm" ở một vùng đô thị, thực hiện phương châm "Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, Nhà trường gắn liền với gia đình và xã hội.". Đây cũng là mô hình mới xuất hiện đầu tiên trong ngành giáo dục ở các khu vực thành phố, thị xã

trong cả nước. Trở thành một hiện tượng mới còn bởi sức thuyết phục của một nhà trường đã kiên trì vượt qua bao khó khăn trở ngại; bởi sự năng động sáng tạo, phấn đấu không ngừng để đạt mục tiêu đề ra và cũng còn bởi là một nhà trường luôn biết nhạy bén tự đổi mới mô hình hoạt động để bắt kịp với yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới.

2. Không chùn bước trước khó khăn.

Có thể nói, ít trường THPT nào trong tỉnh Thái Nguyên lại phải vượt qua những chặng đường đầy gian nan, thử thách đến như vậy:

Đó là thời kỳ đầu, thầy trò bắt tay xây dựng cơ ngơi trên quả đồi hoang. Chỉ hai tháng sau ngày thành lập, trong hoàn cảnh đế quốc Mỹ tăng cường chiến tranh phá hoại lần thứ 2; thầy trò lại tiến hành đào hầm hào, làm "Lớp hầm" để tiếp tục duy trì việc dạy và học trên Đồi 1000.

Sau khi đế quốc Mỹ phải ngừng ném bom miền Bắc, từ nơi sơ tán ở Định Hóa trở về đồi 1000. Thầy trò lại phải tự lực khôi phục và xây dựng lại ngôi trường. Thế rồi những năm sau, cứ cách khoảng 2 năm lại có một cơn gió lốc dữ dội kéo sập đổ hầu hết cơ ngơi trường sở và thế là thầy trò lại trải qua 2 lần xây dựng lại trường từ những đồng gạch đỏ nát! Đến năm 1986, một lần nữa thầy trò lại tháo dỡ, mang vác đến xây dựng trường lớp mới.

20 năm, 5 lần xây dựng trường, lớp học, các thể hệ thầy trò nhà trường đã phải đổ biết bao mồ hôi và công sức lao động sản xuất: nung vôi, xây trường,

đóng bàn ghế... xem như vậy ngôi trường của một thời sôi nổi ấy thật đáng nhớ, đáng quý, đáng trân trọng biết nhường nào.

Gần 30 năm, phải tự lo toan lấy trường sở, mãi đến năm 1999 Trường mới được cấp vốn xây dựng cơ bản, để có một ngôi trường khang trang như hôm nay.

Cái khó khăn thường xuyên đến với nhà trường còn là việc thực hiện mô hình một nhà trường kiểu mới: Tiến hành học đi đôi với hành; giáo dục kết hợp với lao động sản xuất; gắn nhà trường với hoạt động kinh tế xã hội địa phương. Mặc dầu vậy, trường vẫn kiên trì vượt qua biết bao trở ngại, để tạo được sự đồng thuận, nhất trí và quyết tâm cao từ lãnh đạo nhà trường đến toàn thể thầy trò, để kiên trì thực hiện việc "Dạy người, dạy chữ, dạy nghề", để tạo dựng cho được cơ sở học nghề trong và ngoài nhà trường và để sản xuất được những sản phẩm cung ứng ra ngoài xã hội...

Khó cơ bản là làm sao vẫn luôn giữ được tính chất là một nhà trường? Giải quyết bài toán trên, tập thể lãnh đạo và cán bộ giáo viên nhà trường không chỉ kiên định quan điểm, giữ vững tinh thần, phát huy sáng tạo trong phong trào thi đua: "Dạy tốt", mà còn biết huy động các lực lượng xã hội, nhiều đơn vị, xí nghiệp, trường dạy nghề, Trung tâm hướng nghiệp hỗ trợ, để trường có điều kiện thực hiện mục tiêu đề ra.

Có thể nói, trong bất cứ hoàn cảnh nào, thầy trò nhà trường vẫn luôn tâm niệm và thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu " Dù khó khăn gian khổ đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt"

3. Kiên trì nâng cao hiệu quả hoạt động.

Bao nhiêu năm kiên trì vừa học văn hóa, vừa học nghề, vừa lao động sản xuất để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, rèn luyện nhân cách cho học sinh cũng như tạo ra chất lượng sản phẩm hàng hóa. Đã có hàng trăm tấn vôi, hàng vạn viên gạch, ngói, hàng trăm bộ bàn ghế học sinh, bàn ghế mẫu giáo và cả đến hàng ngàn bộ quần áo do nhà trường sản xuất được tiêu thụ ở nhiều vùng gần xa trong tỉnh, mang lại cho trường không chỉ hiệu quả giáo dục mà cả hiệu quả kinh tế, góp phần duy trì các hoạt động giáo dục của trường.

Hiệu quả cũng không dừng ở đó mà thể hiện ở sự trưởng thành của bao thế hệ học sinh đã từ mái trường này đi vào cuộc sống mà chúng ta không sao tổng kết hết được; dầu sao, chúng ta cũng rất tự hào về những gương mặt học sinh tiêu biểu đã được nêu lên trong tập sách này...

Kết quả trên đã được Bộ Giáo dục công nhận là một trường phổ thông trung học vừa học- vừa làm điển hình trong cả nước và đã tặng nhà trường "Cờ Thi đua xuất sắc"

4. Năng động và sáng tạo đã trở thành truyền thống.

Ngôi trường chuyển đến địa điểm mới và được tu bổ ngay một hoàn thiện khang trang hơn: có phòng học văn hóa, có phòng học nghề...Nhà trường cũng tự bỏ ra nhiều công của để xây dựng và mua sắm thiết bị dụng cụ dạy nghề. Các em học sinh cũng tự lo mua

sắm thêm dụng cụ cá nhân để học và hành nghề. Khu vực xưởng sản xuất được mở mang hơn để thu hút khách hàng... Có thể nói cơ sở vật chất của trường lúc đó tuy vẫn còn chưa đáp ứng đủ yêu cầu, nhưng về phía chủ quan, nhà trường đã có sự phấn đấu tự lực đến mức cao nhất.

Điểm sáng tạo của trường thể hiện ở việc "Mở rộng cánh cổng trường" đưa học sinh vào các xí nghiệp, các trường nghề để học nghề và tham gia sản xuất trực tiếp theo mô hình "Một trò hai trường" hay mô hình "Trường + Xí nghiệp". Thêm vào đó nhà trường lại mời được những phụ huynh học sinh là cán bộ kỹ thuật giỏi, những công nhân bậc cao đến trường lên lớp dạy nghề cho học sinh.

Điều năng động sáng tạo còn thể hiện ở việc biết khai thác phế liệu để mang về cho học sinh thực hành nghề, làm cho chi phí học nghề giảm đến mức tối thiểu và hiệu quả kinh tế đến tối đa.

Vì là một trường học nên việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên được nhà trường rất chú trọng với kế hoạch liên hoàn "Kiểm tra- đánh giá - bồi dưỡng - sử dụng". Nhà trường là một đơn vị thực hiện việc kiểm tra đánh giá giáo viên về mọi mặt một cách chặt chẽ, đây cũng là trường học đầu tiên khởi sự việc thi tuyển công khai giáo viên, khi có đơn xin đến trường làm việc và việc đó thực hiện chặt chẽ cho đến hôm nay.

Đoàn Thanh niên nhà trường đã là nòng cốt đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình, diễn đàn và

nhiều hoạt động đầy sáng tạo phù hợp với tuổi trẻ nhà trường góp phần làm cho việc tu dưỡng rèn luyện của đoàn viên thanh niên học sinh có nhiều tiến bộ.

5. Nhảy bèn và tự đổi mới mô hình đào tạo.

Kể từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và nhất là từ sau Đại hội VII. Vấn đề đặt ra ngày càng rõ đối với nhà trường là phải kịp thời điều chỉnh mục tiêu đào tạo cũng như tính chất của trường cho phù hợp nhằm " *Đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài hình thành đội ngũ lao động có tri thức, có tay nghề, có năng lực thực hành, tự chủ...* ".

Kể từ năm đất nước đổi mới, Lãnh đạo nhà trường cũng nhận thức được yêu cầu mới và liên tục tự đổi mới hướng đi cho phù hợp với các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Chính phủ và của Ngành về phát triển giáo dục. Do đó trường luôn nhảy bèn tự đổi mới và trưởng thành. Trường chuyển hướng từ mô hình "Vừa học - Vừa làm" sang mô hình trường: "Giáo dục kỹ thuật tổng hợp, dạy nghề, lao động sản xuất", tiếp đó tham gia thí điểm chương trình trung học chuyên ban, đến nay trường thực hiện chương trình trung học phân ban đại trà...

40 năm xây dựng và trưởng thành, Trường THPT Dương Tự Minh đã đào tạo hàng chục nghìn học sinh là con em các dân tộc trên địa bàn thành phố Thái Nguyên. Những học sinh sau khi tốt nghiệp từ mái trường này đã tung cánh đi khắp mọi miền của tổ quốc. Hàng nghìn em đã trở thành công nhân kỹ thuật, tiếp bước cha anh làm việc tại các cơ sở sản xuất trong

và ngoài tỉnh cũng không ít em đã trở thành những nhà Doanh nghiệp đứng vững trên thương trường. Hàng nghìn em đã đổ vào các trường Đại học, có học vị học hàm cao, đảm nhận các chức vụ quan trọng ở nhiều cơ quan ban, ngành hay trở thành những thầy cô giáo đầy triển vọng.

40 năm xây dựng và trưởng thành thầy và trò nhà trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học; nhiều năm liên tục đạt danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc và đã được Chủ tịch nước hai lần tặng thưởng Huân Chương lao động hạng Ba.

Dẫu biết rằng, trên con đường vươn tới, Trường THPT Dương Tự Minh vẫn còn gặp phải một điều trăn trở, đó là chất lượng học sinh tuyển vào chưa được cao. Tuy nhiên nhìn vào các yếu tố nội lực, chúng ta nhận thấy đội ngũ cán bộ, giáo viên đã trưởng thành đạt và vượt chuẩn; tập thể đoàn kết trong dân chủ kỷ cương; Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh; Đoàn thanh niên luôn đầu tàu xung kích; Công đoàn một lòng quan tâm đến sự tiến bộ, đến đời sống tinh thần và vật chất của cán bộ giáo viên; Cha mẹ học sinh các lớp cùng Ban đại diện Hội Cha mẹ học sinh nhà trường luôn sát cánh cùng với nhà trường trong công tác giáo dục con em; Điều kiện cơ sở vật chất ngày càng đầy đủ khang trang...tất cả đã làm cho chúng ta thực sự có lòng tin vào Trường trung học phổ thông Dương Tự Minh, nơi mà tinh thần quyết tâm, sáng tạo, ý thức tự lực tự cường, qua bao tháng năm thử thách đã trở thành nét truyền thống vững bền.

LỊCH SỬ
TRƯỜNG THPT
DƯƠNG TỰ MINH

PHỤ LỤC

TÓM TẮT TIỂU SỬ PHÒ MÃ DƯƠNG TỰ MINH

Dương Tự Minh là người dân tộc Tày, người làng Quan Triều, Thái Nguyên. Ông làm thủ lĩnh phủ Phú lương, một phủ lớn gồm các châu: Thượng Nouvên, Vĩnh Thông, Quảng Nouvên, Cẩm Hóa, Vạn

ĐÍNH CHÍNH

Trang 167, dòng 1

In là: Tóm tắt tiểu sử phò mã Dương Tự Minh

Sửa lại: Tóm tắt tiểu sử danh nhân Dương Tự Minh

Trang 167, dòng 12 và 13

Đã in: Dương Tự Minh là người có công lớn trong việc chống quân xâm lược nhà Tống.

Sửa lại: Dương Tự Minh là người có công lớn trong việc đánh tan quân xâm lược người nước Tống.

Nguyên, Bắc
ết phần Vĩnh
ong suốt hơn
là: Lý Nhân
1138),

ớn trong cuộc
ông, giữ vững
nước Đại Việt
ú Lương trở

thành vùng đất phồn thịnh

Suốt cuộc đời mình ông đã thực hiện phương châm: Ông coi việc chăm lo đến đời sống, quan tâm đến nguyện vọng của nhân dân, giữ gìn cho bờ cõi được yên ổn là trách nhiệm hàng đầu của người thủ lĩnh. Nhân dân các dân tộc phủ Phú Lương đều coi ông như cha và thực sự ông cũng ý thức được rằng: Phải thương dân như con. Ông là một nhà chính trị giỏi, một nhà kinh tế tài, một nhà quân sự xuất sắc, một thủ lĩnh trung thực và liêm khiết. Nhận định này được khẳng định bởi những cống hiến của ông đối với vùng Phú Lương nói riêng và nước Đại Việt nói chung. Theo cách nói ngày nay, ông đã thể hiện xuất sắc vai trò của

người lãnh đạo đối với nhân dân, giác ngộ tinh thần tự lực, tự cường, tinh thần yêu nước căm thù giặc, tạo niềm tin vững chắc của quần chúng đối với người tổ chức và lãnh đạo mình. Ông luôn đặt quyền lợi của nhân dân, quyền lợi của tổ quốc lên trên hết. Ông là người con ưu tú của nhân dân các dân tộc Phú Lương xưa, là một nhân tài trong những nhân tài hiếm hoi của thời Lý

Tin cậy và ghi nhận công lao của Dương Tự Minh. Năm Đinh Mùi (1127) Vua Lý Nhân Tông đã gả công chúa Diên Bình, đến năm giáp Tý (1144) Vua Lý Anh Tông đem công chúa Thiệu Dung gả cho Dương Tự Minh, phong Dương Tự Minh làm phò mã. Như vậy Dương Tự Minh hai lần được phong làm phò mã. Triều Lý đã thực sự thấy được công lao vô cùng to lớn và trách nhiệm hết sức nặng nề của Dương Tự Minh. Ông xứng đáng với lòng tin của nhân dân và của triều Lý. Trong lịch sử dân tộc, chưa có ai 2 lần được phong phò mã như ông

Dương Tự Minh là một tấm gương sáng như tên ông, như cuộc đời ông. Sau khi rời khỏi nhiệm vụ thủ lĩnh Phú Lương, ông trở về Diêm sơn và mất ở đây, nhân dân lập đền thờ ông. Đền thờ ông cũng có ở toàn bộ vùng " Thượng Du, Duôm, hạ lục đầu". Hầu như cả vùng Bắc Thái đâu đâu cũng lập đền thờ ông. Sau khi ông mất nhà Lý sắc phong ông là " uy viễn đồn tĩnh cao sơn quảng độ chi thần", các đời sau đều sắc phong ông là: "Cao sơn quý Minh".

TIN YÊU MỘT MÁI TRƯỜNG

Sông tác: Phạm Đình Khẩn
(Học sinh Khố 1978-1981)

Mời bạn đến thăm trường tôi, nét xuân sang khoe sắc nức cười. Mời bạn thăm khu trường
...ây, mái trường đây, đã qua bao năm tháng nhọc nhằn. Bao bàn tay xây dựng

tôi vang tiếng cười và vang tiếng hát. Hoà cuộc sống vui bạn ơi, nét xinh tươi náo nức ngày
nên. từng nếp nhà, hàng cây xanh ngát. Đây bạn hỡi hãy đừng quên, tháng năm xưa biết mấy tự

ngày, bên bạn bỏ, bên thầy cô, quá tháng năm không bao giờ quên. Từ ngày...
hào, ghi tạc vào trang sử xanh, cùng hát..

lên ngôi ca mái trường. Từng ngày, từng ngày niềm vui xôn xang.
Trường học ngày ngày rộn vang tiếng ca.

Từng lời thầy dạy bạn ơi biết chăng. Lời thầy dặn
Lời thầy dặn dò dặn đã thiết tha. Từng lời thấy 1.

đồ dù khó khăn vượt qua. Học tập luyện rèn để đến chân trời xa.
dạy bạn nhớ hãy đừng quên, để rồi một ngày bạn nhớ quay về..

Trường học ngày... thăm ngôi trường. Bạn hỡi hãy hát cho đời thêm vui,
Bạn hỡi hãy hát cho đời thêm vui,

về những năm tháng bên trường yêu dấu. Mai này dù đi xa
và thăm thiết hơn khi đồng lưu bút, ghi trọn tình thương yêu.

lòng vẫn luôn hằng nhớ. Bạn... Dương Tự Minh mến yêu. Ghi
trường..

trọn tình thương yêu. TIN YÊU MỘT MÁI TRƯỜNG.

*Bài hát truyền thống
của trường THPT Dương Tự Minh*

**BIÊN NIÊN SỬ TRƯỜNG PTTH
DƯƠNG TỰ MINH**
(*Mốc thời gian và những sự kiện nổi bật*)

- Tháng 4/ 1971	- Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên đề ra nghị quyết về thành lập Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố Thái Nguyên
- 16/10/1971	- Hội đồng Nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Nghị quyết cụ thể hóa Chỉ thị số 21 của Thành ủy Thái Nguyên về chủ trương " Vận động toàn Đảng, toàn dân tham gia xây dựng trường PTCN cấp III thành phố Thái Nguyên.
- 10/1971-2/1972.	- Tiến hành xây dựng trường sở tại khu đồi 1000 (thuộc làng Quan Triều TP Thái Nguyên)
20/11/1971.	- 87 HS đã đến nhập trường. hình thành 2 lớp học đầu tiên.
- Ngày 24/2/1972.	- Lễ thành lập trường và khai giảng năm học đầu tiên (71-72)
- Ngày 6/4/1972	- Đế quốc Mỹ mở lại cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân lần thứ hai. Trường thực hiện lệnh sơ tán của thành phố

- Ngày 8/6/1972	- UBND Thành phố ra quyết định số 63/TCCB cử ông Trịnh Trúc Lâm làm Phụ trách trường.
- Tháng 6/1972	- Đế quốc Mỹ tập trung đánh phá thành phố Thái Nguyên với cường độ cao và trên diện rộng. Trường vẫn tiếp tục trụ lại trên khu đồi 1000 và đào lớp hầm để học.
- Đêm 26/12/1972	- Đế quốc Mỹ tiếp tục cho máy bay B52 và máy bay chiến thuật ném 600 quả bom phá xuống thành phố Thái Nguyên. Trước tình hình đó trường được lệnh sơ tán lên huyện Đình Hóa.
- Ngày 18/1/1973	- Thầy trò nhà trường được lệnh trở về trường cũ trên đồi 1000.
- Ngày 6/4/1975	- 15 học sinh khóa I+II của nhà trường đi bộ đội.
- Ngày 5/5/1975	- Thực hiện NQ 40 NQ-TU thầy trò nhà trường khẩn trương tu sửa lại trường sở, sớm ổn định mọi mặt hoạt động.
Ngày 10/10/1980	- Ty Giáo dục Bắc Thái ra quyết định số 891/TCCB bổ nhiệm thầy giáo Trịnh Trúc Lâm làm Hiệu phó Quyền Hiệu trưởng. Các thầy Bùi Đình Lăng, Vũ Anh Tuyển làm Hiệu phó nhà trường.

- Tháng 12/1980	- Nhà trường có đường điện thoại
- Từ tháng 1/1981	- Trường chuyển tên là Trường PTTH Vừa học Vừa làm Thái Nguyên.
- Ngày 1/2/ 1982	- Ty Giáo dục Giáo dục Bắc Thái ra Quyết định bổ nhiệm thầy Trịnh Trúc Lâm làm Hiệu trưởng.
- Ngày 24/2/1982	- Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập trường.
- Ngày 8/4/1984	- Đồng chí Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm trình bày báo cáo khoa học về " <i>tính chất trường PTTH Vừa học- vừa làm</i> " trước cuộc họp của ban lãnh đạo Bộ và các cục, vụ, viện của Bộ Giáo dục-Đào tạo. Phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp tham dự hội nghị
- Ngày 24/2/1984	- Trường tổ chức trọng thể Lễ đón nhận Huân chương LĐ hạng Ba.
- Ngày 19/7/1984	- Thầy HT Trịnh Trúc Lâm báo cáo trước Hội đồng Chính phủ về vấn đề " <i>Xây dựng tính chất của nhà trường PTTH Việt Nam</i> ". do Phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp chủ tọa hội nghị.
- Ngày 10/12/1984	- Bộ trưởng Bộ Giáo dục: Nguyễn Thị Bình về thăm trường
- Tháng 4/1986	- Xây nhà văn phòng, phòng họp và phòng hiệu trưởng. (nhà cấp 4)

- Tháng 9/1986	- Trường chuyển ra địa điểm mới. trên trục đường Dương Tự Minh
- Ngày 20/11/1990	- Trường tổ chức trọng thể Lễ đón nhận danh hiệu Nhà Giáo ưu tú do Hội đồng Nhà nước phong tặng thầy giáo Trịnh Trúc Lâm.
- Năm 1993-1994	- Trường là 1 trong 14 trường PTTH cả nước tham gia thực hiện thí điểm phân ban lần thứ 1.
- Ngày 20/7/1995	- Bộ Giáo dục triệu tập giáo viên của 14 trường thí điểm chuyên ban tại Đà Nẵng để rút kinh nghiệm
- Năm 1995-1996.	- Khóa học thí điểm trung học phân ban đầu tiên ra trường.
- Ngày 20/11/1996	- Lễ đón nhân danh hiệu Nhà Giáo nhân dân do Chủ tịch Nước phong tặng thầy giáo Trịnh Trúc Lâm
- Ngày 30/1/1997	- UBND tỉnh ra Quyết định số 62/ QĐ-UBND đổi tên trường PTTH Vừa học vừa làm thành trường THPT Dương Tự Minh.
- Ngày 24/2/1997	- Lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập trường.
- Tháng 01/1998	- Sở GD&ĐT bổ nhiệm thầy Ma Đình Hiếu làm Phó Hiệu trưởng
- Tháng 10/1998	- Thầy Trịnh Trúc Lâm nghỉ hưu, thầy Vũ Anh Tuyển Phó Hiệu trưởng được sở GD - ĐT bổ nhiệm là Quyền Hiệu trưởng,

-Tháng 9 /1999	- Sở GD&ĐT ra Quyết định số:1103/TCCB bổ nhiệm thầy Phan Hữu Lương giáo viên trường THPT Lê Hồng Phong về làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.
-Ngày 24/12/1999	- Quyết định số 4215/QĐ-UB của UBND tỉnh Thái Nguyên với số vốn ban đầu hơn 4 tỷ đồng để xây dựng hai gói thầu với 24 phòng học đủ chỗ học cho 1200 học sinh trường THPT Dương Tự Minh.
- Tháng 2/2000	- UBND tỉnh ra Quyết định số: 254/QĐ-UBND bổ nhiệm thầy Vũ Anh Tuyền làm Hiệu trưởng nhà trường.
- Ngày 20/8/2003	- Hoàn thành 2 gói thầu XD trường
- Tháng 6/2004	- Sở GD-ĐT bổ nhiệm cô Nguyễn Thị Hợp làm Phó Hiệu trưởng nhà trường.
- Tháng 2/2007	- Xây dựng Nhà giáo dục thể chất.
- Ngày 6/11/2007	- Lễ kỷ niệm 35 năm thành lập Trường
- Tháng 10/2008	- Thầy Vũ Anh Tuyền nghỉ hưu,
- Tháng 11/2008	- Sở GD&ĐT ra QĐ số: 1392/QĐ-SGD Bổ nhiệm cô Nguyễn Thị Hợp Phó hiệu trưởng giữ chức vụ phụ trách trường (quyền Hiệu trưởng.)
- Tháng 3/2009	- Quyết định số 228/QĐ-SGD-

	ĐT của Sở GD&ĐT bổ nhiệm cô Vương Thị Thu Hương làm Phó Hiệu trưởng.
- Tháng 4/2009	- UBND tỉnh ra Quyết định số 806/QĐ-UBND bổ nhiệm cô giáo Nguyễn Thị Hợp làm Hiệu trưởng
- Tháng 4/2010	- Xây dựng bổ xung nhà thí nghiệm 3 tầng
- Ngày 4/ 9/2010	- Lễ đón nhận Huân Chương Lao động hạng Ba lần thứ hai của Nhà nước phong tặng và khai giảng năm học 2010-2011.
-Tháng 10/2011	- Quyết định của Sở GD-ĐT bổ nhiệm cô Nguyễn Thị Chất làm Phó Hiệu trưởng.
- Tháng 8/2012	- Hoàn thành biên soạn cuốn lịch sử Trường THPT Dương Tự Minh.

**DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN CÔNG TÁC TẠI TRƯỜNG
THPT DƯƠNG TỰ MINH QUA CÁC NĂM THÁNG**

Số TT	Họ và tên	Chức vụ Đã đảm nhiệm	Năm về trường công tác
1.	Trịnh Trúc Lâm	Hiệu trưởng	1971
2.	Vũ Anh Tuyền	Hiệu trưởng	1972
3.	Ka Sơn Bắc	GV Sử	1972
4.	Nguyễn văn Thắng	GV Toán	1972
5.	Tô Bảo	GV KTCN	1972
6.	Nguyễn Hải Đường	GV Văn	1972
7.	Nguyễn Tiến Lục	GV Sinh	1972
8.	Hà Minh Tiến	GV Văn	1972
9.	Đậu Thị Bơ	GV Nga văn	1972
10.	Nguyễn Văn Hộ	GV Toán	1972
11.	Vũ Thị Ty	Hành chính	1972
12.	Nguyễn Thị Sâm	Hành chính	1972
13.	Lê Kim Sơn	Hành chính	1972
14.	Nguyễn Thị Ngân	Hành chính	1972
15.	Dương Thị Tiến	Hành chính	1972
16.	Nguyễn Thị Ngôn	Hành chính	1972
17.	Lê Chí An	Hành chính	1972
18.	Nguyễn Tiến Trình	Hành chính	1972
19.	Nguyễn Trọng Thảo	Bí thư CB	1973
20.	Vũ Tuấn Niêng	GV Lý	1973
21.	Phan Thị Hạnh	GV Sinh	1973
22.	Trần Văn Kế	GV Hóa	1973
23.	Nguyễn Khánh Quý	GV Sử	1973
24.	Trần Nhật Đán	GV Văn	1973
25.	Trần Xuân Thịnh	GV Lý	1973
26.	Trương Ngọc Nham	GV Địa lý	1973
27.	Nguyễn Đan Quế	GV Toán	1973

28.	Đỗ Thị Thân	GV Hoá học	1973
29.	Nguyễn Văn Ang	GV dạy Nghề	1973
30.	Thiều Quang Ngọc	GV Toán	1974
31.	Lương Thị Vân	GV KT CN	1974
32.	Trịnh Quang Hành	GV Sử	1974
33.	Nguyễn Chính Nghĩa	GV Hóa	1975
34.	Nguyễn Thị Nương	GV Sinh học	1975
35.	Nguyễn Trọng Quyền	GV Thể dục	1975
36.	Nguyễn Thị Hồng	GV T Nga	1975
37.	Vũ Thị Thu	GV Sinh học	1975
38.	Nguyễn Thị Hoa	GV Thể chất	1975
39.	Nguyễn Thị Quỳnh	GV Toán	1975
40.	Ngô Trung Dậm	GV dạy Nghề	1975
41.	Nguyễn Khán	GV Chính Trị	1976
42.	Nguyễn T Minh Loan	GV Hoá học	1976
43.	Lã Thị Xiêm	GV Toán	1976
44.	Ma Khánh ý	GV Toán	1976
45.	Hoàng Tiến Đăng	GV Lý	1976
46.	Dương Thị Dung	GV Văn	1976
47.	Nguyễn Thị Nghĩa	GV Sử	1976
48.	Nguyễn Thị Phương	GV Thể chất	1976
49.	Đặng Kim Xuyên	GV Văn	1976
50.	Ma Đình Hiếu	Hiệu phó	1977
51.	Đỗ Thị Viện	GV Văn	1977
52.	Hà Minh Tiến	GV Văn	1977
53.	Phạm Đức Việt	GV Toán	1977
54.	Lương Thị Nhung	GV T Anh	1977
55.	Nguyễn Văn Chung	Hành chính	1978
56.	Vũ Thị Kim Dung	GV Hoá học	1978
57.	Doãn Thị Hiền	Hành chính	1978
58.	Nguyễn Thị Cảnh	Hành chính	1978
59.	Bùi Thị Si	Hành chính	1978
60.	Trần Thị Minh	Kế Toán	1978

61.	Nguyễn Thị Thanh	GV Sinh học	1979
62.	Cao Thị Hương	GV dạy Nghề	1979
63.	Đoàn Xuân Hậu	GV Lý	1979
64.	Đỗ Thành Kính	GV Hoá học	1979
65.	Phạm Thị Bình	GV Hoá học	1979
66.	Lê Đức Thắng	GV dạy Nghề	1979
67.	Nguyễn Văn Tiến	GV Toán	1979
68.	Nguyễn Thị Nguyệt	GV Sinh học	1979
69.	Lê Xuân Tiết	GV GDCD	1979
70.	Trương Việt Hải	GV Địa lý	1980
71.	Bùi Đình Lãng	Hiệu phó	1980
72.	Nguyễn Duy Tư	GV dạy Nghề	1980
73.	Dương Thị Bích	GV Văn	1981
74.	Phan Thị Hiền	GV Hoá học	1981
75.	Nguyễn Thị Phẩm	GV T Anh	1981
76.	Đặng Văn Ngọc	GV Trung văn	1981
77.	Đỗ Trung Toàn	GV dạy Nghề	1981
78.	Trần Thị Đàm	Kế toán	1981
79.	Hà Đức Lục	GV Văn	1982
80.	Nguyễn Thị Hồng	GV Toán	1982
81.	Dương Trường Sơn	GV Sử	1982
82.	Đàm Văn Tạch	GV GDCD	1982
83.	Nguyễn Thị Lan	Hành chính	1982
84.	Nguyễn Thị Bình	Hành chính	1982
85.	Nguyễn Hữu Ngọc	Hành chính	1982
86.	Nguyễn Ngọc Ánh	GV Văn	1983
87.	Phạm Thị Túy	GV GDCD	1983
88.	Trương Thị Lan	GV Thể chất	1983
89.	Trần Thanh Hà	GV dạy Nghề	1983
90.	Nguyễn Anh Tuấn	GV dạy Nghề	1983
91.	Giang Kim Phượng	GV GDTC	1983
92.	Nguyễn Thị Hợp	GV KT- Hiệu trưởng	1983
93.	Vũ Văn Tuấn	GV dạy Nghề	1983

94.	Phùng Văn Nguyên	GV dạy Nghệ	1983
95.	Đặng Quỳnh Lan	GV Hoá học	1984
96.	Phạm Thị Thịnh	GV T Anh	1984
97.	Ma Lăng Chính	GV dạy Nghệ	1984
98.	Phạm Trọng Quý	Hành chính	1984
99.	Nguyễn Thuý Nga	GV Sinh học	1984
100.	Nguyễn Văn Úc	GV dạy Nghệ	1985
101.	Tạ Uy Phong	GV Anh	1985
102.	Trần Thuý Nhiệm	GV Anh	1986
103.	Nguyễn Thị Nhài	GV Sinh	1986
104.	Hoàng Ngọc Oánh	GV Sinh	1987
105.	Hà Thuý Đềm	GV Địa lý	1987
106.	Tăng Chí Khâm	GV Toán	1988
107.	Hà Hồng Phương	GV Văn	1988
108.	Cao Văn Nguyên	GV Địa lý	1988
109.	Phạm Thị Hoà	GV GDCD	1989
110.	Ng. Thị Tuyết Hồng	GV Văn	1989
111.	Nguyễn Cảnh Tiến	GV Lý	1990
112.	Đinh T Hải Yên	GV Toán	1990
113.	Trần Thị Khang	GV GDCD	1992
114.	Lê Thế Điện	GV Sử	1992
115.	Trần Thị Khanh	GV Văn	1993
116.	Nguyễn Thị Chất	Hiệu Phó	1994
117.	Bùi Thị Thơm	GV T Anh	1994
118.	Triệu Quỳnh Châu	GV Sử	1995
119.	Phạm Đình Thắng	GDTC	1996
120.	Vũ Thị Lệ Ly	GV Lý	1998
121.	Nguyễn T Bích Hải	GV Hoá học	1998
122.	Đỗ T Ngọc Thuý	GV Hoá học	1998
123.	Nguyễn T. Tuyết Lê	GV Lịch sử	1998
124.	Vũ Hải Yên	GV Vật Lý	1998
125.	Phan Hữu Lương	Hiệu phó	1999
126.	Lê Thị Thu	CB Kế toán	1999

127	Vũ Thị Hải Bình	GV Anh	2001
128	Hoàng Thị Đào	GV Địa lý	2002
129	Đỗ Thị Hải Hà	GV Sinh học	2002
130	Vương T Thu Hương	Hiệu phó	2002
131	Đào Thị Lý	GV Văn	2003
132	Phạm T Bích Ngọc	GV Vật Lý	2003
133	Nguyễn Thị Thu Hà	GV Toán	2003
134	Nguyễn Thị Hoa	GV Văn	2004
135	Phạm Thị Thuỷ	GV GDCD	2005
136	Lê Đoàn Hưng	GV GDTC	2005
137	Dương Thị Lan	GV T Anh	2005
138	Phan Thị Bích Nga	GV Toán	2005
139	Hà Thị Anh Thư	GV Hoá	2006
140	Ma Tiên Chung	GDQP	2006
141	Phạm Minh Tiến	GV KTCN	2006
142	Trịnh Thị Hải Yến	GV Văn	2006
143	Đinh Trúc Hà	GV GDCD	2007
144	Lương Thị Tuyên	GV Hoá học	2007
145	Mai Thị Hồng	GV Vật Lý	2007
146	Bùi Tất Thành	GV Vật Lý	2007
147	Bùi Thị Hương	GV Sinh học	2007
148	Phạm Hương Giang	GV Địa	2008
149	Ng. Thị Thu Hà	GV Hoá học	2008
150	Nguyễn Thanh Huyền	CB Thư viện	2008
151	Lê Nhật Huyền	GV Tin	2008
152	Ngô Thị Việt Hằng	GV Toán	2008
153	Vũ Thị Thanh Huyền	GV Toán	2008
154	Nguyễn Kim Thuỷ	GV Toán	2008
155	Đào Thị Khánh Vân	GV Văn	2008
156	Nguyễn Thuý Hồng	GV Văn	2009
157	Vũ Thị Diệu Linh	GV Địa lý	2009
158	Vàng Thị Hồng	GV Hoá học	2009
159	Đoàn Thị Thanh Bình	GV KTCN	2009

160	Trương T Hương Hải	GV KTN	2009
161	Hoàng Minh Huế	GV Lịch sử	2009
162	Mai Thị Huế	GV Vật Lý	2009
163	Đỗ Thị Thúy Hằng	GV T Anh	2009
164	Nông T Thanh Huyền	GV T Anh	2009
165	Khoa Thành Đăng	GV Tin	2009
166	Trần Thanh Hà	GV Tin	2009
167	Lê Thị Thanh Định	GV Toán	2009
168	Trương Thị Mỹ	GV Văn	2009
169	Nguyễn Thị Thung	GV Văn	2010
170	Ngô Thị Quỳnh Anh	GV Lịch sử	2010
171	La Thị Hiếu	CB Y tế	2010
172	Trịnh Thị Hồng Vân	GV Văn	2011
173	Dương Thị Yến	GV Toán	2011
174	Đặng Hiền Thương	GV Toán	2011
175	Vũ T Thu Giang	GV Tiếng Anh	2012

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ QUA CÁC THỜI KỲ

TT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ
1	Đồng chí: Nguyễn Trọng Thảo	1972 -1980
2	Đồng chí: Bùi Đình Lãng	1980 - 1987
3	Đồng chí: Trịnh Trúc Lâm	1988 - 1998
4	Đồng chí: Vũ Anh Tuyển	1998 - 2008
5	Đồng chí: Nguyễn Thị Hợp	2008 đến nay

DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG QUA CÁC THỜI KỲ

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ ĐẢM NHIỆM	THỜI GIAN
1	Thầy: Trịnh Trúc Lâm	- Phụ trách trường - Phó hiệu trưởng - Hiệu trưởng	1972-1980 1980-1982 1982-1998
2	Thầy: Vũ Anh Tuyền	- Phó Hiệu trưởng - Quyền Hiệu trưởng - Hiệu trưởng	1980- 1998 1998- 2000 2000- 2008
3	Cô: Nguyễn Thị Hợp	- Phó Hiệu trưởng - Q.Hiệu trưởng - Hiệu trưởng	2004- 2008 2008 -2009 2009 - Nay
4	Thầy: Bùi Đình Lãng	Phó Hiệu trưởng	1980- 1987
5	Thầy: Ma Đình Hiếu	Phó Hiệu trưởng	1998
6	Thầy: Phan Hữu Lương	Phó Hiệu trưởng	1999 -2010
7	Cô: Vương T Thu Hương	Phó Hiệu trưởng	1999 - Nay
8	Cô: Nguyễn Thị Chất	Phó Hiệu trưởng	2011 - Nay

**CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ - HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG QUA CÁC THỜI KỲ**

Nguyễn Trọng Thảo
Bí thư chi bộ
Giáo viên dạy Chính trị
1973 - 1979



Bùi Đình Lãng
Bí thư chi bộ
Phó hiệu trưởng
1980 - 1987



Trịnh Trúc Lâm
Bí thư chi bộ
1988 - 1998
Phụ trách trường
1971 - 1980
Quyền Hiệu trưởng
1980 - 1982
Hiệu trưởng
1982 - 1998



Vũ Anh Tuyển
Phó Hiệu trưởng
1980 - 1998
Quyền Hiệu trưởng
1998 - 2000
Bí thư chi bộ
Hiệu trưởng
2000 - 2008



Nguyễn Thị Hợp
Phó Hiệu trưởng
2004 - 2008
P.HT - Phụ trách trường
2008 - 2009
Bí thư chi bộ
Hiệu trưởng
2009 - Nay



CHÂN DUNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG QUA CÁC THỜI KỲ



Thầy: Ma Đình Hiếu



Thầy: Phan Hữu lương



Cô: Vương Thị Thu Hương



Cô: Nguyễn Thị Chát

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN QUA CÁC THỜI KỲ



Trương Ngọc Nham



Hoàng Tiên Đăng



Phạm Thị Túy



Hoàng Ngọc Oánh



Nguyễn Thị Hợp



Nguyễn Thị Chắt

CHÂN DUNG CÁC BÍ THƯ ĐOÀN TRƯỞNG QUA CÁC THỜI KỲ



Trần Xuân Thịnh



Vũ Anh Tuyên



Trịnh Quang Hành



Phạm Đức Việt



Ma Đình Hiếu



Nguyễn Thị Nguyệt



Nguyễn Văn Tiến



Đinh Thị Hải Yến



Nguyễn Thị Chát



Hoàng Thị Đào

TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH

25 NĂM TRƯỜNG THÀNH

VÀ PHÁT TRIỂN

Diễn văn của thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm
tại Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập trường 24/2/1997

Căn cứ vào đề nghị của UBND thành phố Thái Nguyên và Ty Giáo dục Bắc Thái, ngày 24/2/1972 UBND tỉnh Bắc Thái đã kí Quyết định thành lập Trường phổ thông Công nghiệp cấp III Thái Nguyên. Ngày 24/2/1972 cũng là ngày lễ khai giảng năm học đầu tiên của nhà trường tại địa điểm khu đồi 1000 lịch sử thuộc phường Quan Triều, tiểu khu bắc thành phố Thái nguyên.

Để hình thành ngôi trường mới, BCH Thành ủy Thái Nguyên đã đề ra chủ chương "Vận động toàn Đảng toàn dân tham gia xây dựng trường PTCN Thái Nguyên". Chủ trương trên đã được sự hưởng ứng hết sức nhiệt tình của toàn Đảng bộ và nhân dân thành phố. Vì thế, chỉ sau một thời gian ngắn, một ngôi trường mới đã được hình thành. Cùng với đội ngũ cán bộ và giáo viên được Ty Giáo dục cử về, nhà trường đã sớm đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng theo mục tiêu đã được xác định trong phương án thành lập trường. Hoạt động trên đã được Thứ trưởng Bộ Giáo dục Lê Liêm nói gọn trong lời phát biểu trước buổi lễ khai giảng thành lập trường như sau:

"Đây là một nhà trường nằm trong lòng dân và trong trái tim của Đảng".

Trải qua 25 năm, với những tên gọi khác nhau từ "Trường phổ thông công nghiệp Thái Nguyên" đến "Trường phổ thông trung học vừa học-vừa làm Thái Nguyên" và "Trường trung học phổ thông Dương Tự Minh", nhà trường đã trải qua nhiều khó khăn trở ngại, luôn giữ vững và phát triển: Từ 2 lớp học đầu tiên trường đã nhanh chóng phát triển thành một trường Phổ thông trung học có qui mô trung bình 12-15 lớp với sĩ số luôn ổn định trên dưới 600 học sinh.

25 năm đã qua, trường luôn kiên định phương hướng phát triển và có bước đi phù hợp với những quan điểm, phương châm giáo dục của Đảng, luôn nắm bắt và thể hiện sáng tạo những Chỉ thị Nghị quyết của Trung ương Đảng và Chính phủ trong công cuộc cải cách giáo dục.

Từ 1972-1982 là thời kỳ nhà trường thực hiện tích cực và sáng tạo Chỉ thị 237CT/TTg của Thủ tướng Chính phủ về " *Đưa lao động sản xuất vào nhà trường*". Cùng với các hoạt động giáo dục nhằm giữ vững và nâng cao chất lượng đạo đức, văn hóa, nhà trường đã đẩy mạnh giáo dục lao động cho học sinh với việc hình thành các xưởng trường vừa dạy nghề vừa tổ chức cho học sinh lao động sản xuất ra nhiều sản phẩm hàng hóa phục vụ rộng rãi trong địa phương như: vôi, gạch, ngói, hàng kim khí, hàng mộc, hàng may mặc, hàng gốm sứ v.v..Kết quả trên đã được Bộ Giáo dục công nhận là một trường phổ thông trung học vừa học-vừa làm điển hình trong cả nước và tặng trường "Cờ Thi đua xuất sắc". Từ đó nhà trường đã

vinh dự được đón tiếp nhiều đoàn đại biểu giáo dục của các địa phương trong cả nước đến tham quan và trao đổi kinh nghiệm.

Từ năm 1982-1992 là thời kỳ nhà trường đẩy mạnh hoạt động giáo dục theo Quyết định 126/CP ngày 19/3/1981 của Chính phủ về *"công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông và sử dụng hợp lý học sinh tốt nghiệp ra trường"*. Trước một quyết định quan trọng, một công việc mới mẻ lại triển khai trong hoàn cảnh có nhiều khó khăn nhưng nhà trường vẫn quyết tâm thực hiện và đạt được kết quả nhất định: Chất lượng đạo đức, văn hóa cũng như chất lượng về hướng nghiệp, học nghề của học sinh đã có nhiều tiến bộ. Nhà trường đã thể hiện được lời dạy của Thủ tướng Phạm Văn Đồng: "Nhà trường phổ thông phải là nơi dạy người, dạy chữ, dạy nghề". Với kết quả và kinh nghiệm trên, trường được Phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp mời về báo cáo thực tế tại cuộc họp của Hội đồng Chính phủ bàn về đẩy mạnh việc thực hiện quyết định 126/CP.

Từ năm 1993 đến nay trường lại có bước phát triển mới: là một trong 15 trường đầu tiên của cả nước thực hiện thí điểm chương trình trung học chuyên ban. Trước những yêu cầu mới thầy trò nhà trường luôn tìm tòi phương pháp dạy và học mới để đạt mục tiêu đào tạo của chương trình chuyên ban đề ra. Kết thúc 3 năm thí điểm, nhà trường đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo tặng Bằng khen là trường có thành tích xuất sắc thực hiện thí điểm trung học chuyên ban vòng 1 (1993-1996).

25 năm qua, có 122 cán bộ giáo viên đã từng công tác và có nhiều đóng góp công sức với nhà trường.

Đội ngũ cán bộ giáo viên luôn rèn luyện mình và có nhiều tiến bộ, trưởng thành. Trong số 30 giáo viên hiện nay của trường đã có 18 lượt giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi trong 5 kỳ thi giáo viên dạy giỏi của Tỉnh (1992-1996) trong đó có 4 giáo viên được công nhận từ 2 lần trở lên. Năm học: 1993-1994 có 7 giáo viên tổ tự nhiên tham gia dự thi, 7/7 thầy cô đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, trường trở thành một đơn vị có tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cao nhất trong hội thi và được xếp thứ 3 toàn Tỉnh.

Phong trào thi đua của nhà trường luôn được duy trì và phát triển, hàng năm 80-100% Cán bộ giáo viên và các tổ chuyên môn đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua, Lao động Tiên Tiến, Tập thể lao động tiên tiến và Tiên Tiến xuất sắc

Chi bộ Đảng nhà trường có tỷ lệ đảng viên từ 30 - 35% cán bộ giáo viên, các đồng chí đều là những Đảng viên phấn đấu tốt. Chi bộ luôn được Thành ủy công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh trong nhiều năm liên tục.

Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn giữ vững danh hiệu đơn vị vững mạnh và vững mạnh xuất sắc của Thành phố và Tỉnh.

Trong suốt 25 năm qua nhà trường luôn thực hiện phương châm "xã hội hóa giáo dục" để xây dựng và phát triển trường, vì vậy không những trường nhận

được sự giúp đỡ về cơ sở vật chất của Thành phố và nhiều đơn vị, nhà máy, địa phương làm cho nhà trường ngày một khang trang hơn. Trường còn được sự phối hợp tham gia giáo dục, dạy nghề của Trường Kỹ nghệ thực hành Bộ Công nghiệp nhẹ, Trung tâm giáo dục KTTH Thái Nguyên, sự liên kết hỗ trợ của nhiều trường phổ thông, trường Đại học. Nhiều nhà máy đã góp phần to lớn trong lĩnh vực dạy nghề cho học sinh như: Nhà máy Giấy Hoàng Văn Thụ, Z127, Z115, nhà máy Cơ khí 3-2, Xí nghiệp May Bắc Thái, nhà máy Sứ Bắc Thái, hợp tác xã Cộng Lực...

Trong quá trình giáo dục, Hội phụ huynh học sinh luôn phát huy tác dụng cùng với nhà trường quản lý giáo dục con em, trong đó đã có nhiều PHHS là nghệ nhân những nghề truyền thống cũng có nhiều đóng góp trong việc truyền nghề cho con em.

Trải qua 25 năm, lần lượt 22 thế hệ học sinh đã trưởng thành và đi vào cuộc sống, thời gian còn chưa đủ để cho các em có nhiều thành đạt hơn, song cũng đã có những gương mặt đầy triển vọng. Những năm qua trường đã có nhiều em vào các trường Đại học và rồi từ đó đã trở thành nhà khoa học trẻ tuổi như Nguyễn Hùng công tác tại Viện Hạt nhân Đà Lạt, những bác sỹ tài năng đang phục vụ ở nhiều bệnh viện như Kim Long, Nguyễn Chính, Bùi Dung, Trịnh Hùng, Nguyễn Điệp hay là những giảng viên ở một số trường Đại học như Trịnh Thanh Hải, Nguyễn Hùng, Nguyễn Tú, Nguyễn Văn Sinh, Trần Viết Khanh, Hồng Anh, Phạm Thị La....

Trong số những học sinh tốt nghiệp Đại học cũng đã có những em trở lại trường giảng dạy như Nguyễn Thị Tuyết Hồng, Nguyễn Thị Chất, Bùi Thị Thom hoặc đang giảng dạy ở các trường THPT khác như Quản Thị Xuân, Trịnh Thanh Dương, Nguyễn Huyền Lan...

25 năm qua nhờ sự lãnh đạo chỉ đạo của các cấp bộ Đảng, chính quyền và ngành Giáo dục, của các ban, ngành, cơ quan, đoàn thể, của phụ huynh học sinh toàn trường; thầy trò nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu vươn lên làm cho trường liên tục trở thành Trường Tiên Tiến xuất sắc và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Thư của Ông Nguyễn Đình Am
Vụ trưởng vụ PTTH Bộ Giáo dục - Đào tạo

Hà nội ngày 10/12/1984

Thân kính anh Trúc Lâm !

Nhân dịp trường ta mới được Đảng và Nhà nước đánh giá và tặng thưởng Huân chương tôi có ý định tổng kết về công tác quản lý của nhà trường để chỉ đạo các trường khác.

Đây là việc làm hết sức bổ ích và cần thiết cho Bộ cũng như cho trường.

Về phía Bộ nếu tổng kết được tốt thì có thể rút ra những vấn đề cần thiết cho chỉ đạo.

Về phía trường là một dịp nhìn lại mình một cách có hệ thống để tiến lên khắc phục những điều chưa làm được và làm tốt hơn những điều đã được.

Trước mắt bản đề cương này sẽ giúp anh trong chỉ đạo Hội nghị khoa học sắp tới một cách nhìn toàn diện, bổ ích. Sau này trên cơ sở những điều tổng kết hàng năm anh sẽ bổ sung và xây dựng được những bản báo cáo bổ ích phục vụ cho các Hội nghị của Sở, của Bộ.

Tôi trực tiếp viết đề cương và tổng kết. Nhưng nếu có thời gian tôi sẽ lên ở lâu tìm hiểu các vấn đề đặt ra trong đề cương thì tốt hơn. Nhưng anh biết đây công việc nhiều tôi chưa thể làm như vậy được. Tôi căn cứ vào những bài phát biểu của anh tại các Hội nghị Vừa học vừa làm và một số báo cáo về trường ta đã có ở Bộ

từ trước tới nay và đã cố gắng hình thành một cách phác thảo những nét lớn.

Tôi đề nghị anh nghiên cứu kỹ bản đề cương này bổ sung các tư liệu: Số liệu, kết quả, ngày tháng, cách làm của anh v.v... Yêu cầu phản ánh trung thực tình hình thực tế của nhà trường.

Và khi người ta đọc xong thì hình dung được đúng những công việc của trường đã làm thông qua vai trò quản lý của Chi bộ, Hiệu trưởng, Công đoàn đặc biệt là vai trò của Hiệu trưởng.

Điều nào trong đề cương không phản ánh đúng công việc của trường thì bỏ đi không cần thiết phải gượng ép.

Tôi biết rằng để mình anh làm thì lâu vì anh bận nhiều việc hơn tôi vì thế tôi phải chủ động.

Vấn đề kệt cho tôi không đủ tư liệu, số liệu. Nếu không có gì trở ngại thì anh cho tôi mượn những báo cáo hằng năm của trường trong một số năm trở lại đây.

Để cho nhanh anh ghi tóm tắt kiểu như trả lời những chi tiết tôi đặt ra trong đề cương khoảng 20 - 30 trang giấy.

Cố gắng sau Hội nghị khoa học Vừa học vừa làm anh cho tôi một số tư liệu để làm việc.

Vì sự nghiệp chung của cả Trường lẫn Bộ, rất mong anh giúp đỡ./.

Siết chặt tay
Nguyễn Đình Am

Thân kính anh Truân Lâm!

Nhân dịp tướng tá mới đưa Đảng ra như
mùa đánh giặc và tăng cường huấn luyện
tôi có ý định tổng kết về công tác quản lý
của một tướng tá" chỉ đạo các tướng khác.

Đây là việc làm hết sức bổ ích và
cần thiết cho Bộ cũng như cho tướng
Vũ phiến Bộ nên tổng kết đưa bớt thứ
có thể rút ra những vấn đề cần thiết
cho chỉ đạo.

Vũ phiến tướng là một dịp nhìn lại mình
một cách có hệ thống để kiểm tra khóa
phục những điều chưa được và làm
tốt hơn những điều đã được.

Trước mặt bạn tôi cũng vậy sẽ
giúp anh trong chỉ đạo học nghị khoa
học sắp tới một cách toàn diện hơn.
Sau này trên cơ sở những điều tổng kết
hàng năm anh sẽ bổ sung và xây
dựng được những bài báo cáo học tập
phục vụ cho các học nghị của Bộ.

Tôi trực tiếp viết đề cương và tổng kết.
Nhưng nếu có thời giờ tôi sẽ làm 1

BÀI PHÁT BIỂU NHÂN DỊP KỶ NIỆM 35 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH

Thạc sỹ Lê Duy Vy

Tỉnh ủy viên- Giám đốc sở GD-ĐT Thái Nguyên

Từ thành phố Thái Nguyên ngược lên phía Bắc theo đường quốc lộ số 3 Thái Nguyên đi Bắc Kạn chỉ 2 km là gặp ngôi trường mang tên người anh hùng dân tộc Dương Tự Minh, 2 lần là Phò mã Triều Lý vì có công chống giặc ngoại xâm bảo vệ vững chắc biên cương của tổ quốc.

Trường Dương Tự Minh hôm nay thật khang trang, tọa lạc trên khu đất vuông bằng phẳng tương truyền là đền “Hạ mã” năm nào với những dãy nhà cao tầng bề thế. Đây là khu lớp học, phòng học bộ môn, nhà hiệu bộ, nhà rèn luyện thể chất, hệ thống sân chơi bãi tập, nhà để xe. Những hàng cây thẳng tắp cứ mỗi ngày một xanh thêm che chở cho hàng trăm học sinh thân yêu vui cắp sách tới trường.

Có được sự thay đổi kỳ diệu ấy là kết quả sự quan tâm của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, đặc biệt là ngành chủ quản đã và đang trực tiếp chỉ đạo làm thay đổi diện mạo các nhà trường nhằm đáp ứng công cuộc đổi mới sự nghiệp Giáo dục & Đào tạo, và nhu cầu học tập của con em nhân dân thành phố cũng như tỉnh Thái Nguyên.

Hơn 35 năm trước trên quả đồi 1000 lịch sử. Trường Dương Tự Minh với cái tên đầu tiên của mình:

Trường Phổ thông Công Nghiệp cấp 3 thành phố Thái Nguyên được khởi công xây dựng từ những nhà tranh vách đất mái lá lợp xúp, khiêm tốn nép mình bên những rừng tre vừa mọc lên trên trận địa. Quyết định ngày 24/02/1972 của UBHC Tỉnh đã xác định trường Phổ thông Công Nghiệp cấp 3 thành phố Thái Nguyên đặt dưới sự lãnh đạo của UBHC thành phố về mọi mặt, đồng thời chịu sự chỉ đạo của Ty Giáo dục về mặt chuyên môn nghiệp vụ. Trường có nhiệm vụ đào tạo thanh niên các dân tộc thành phố Thái Nguyên thành một lớp người có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có trình độ văn hóa, có kiến thức khoa học kỹ thuật; mặt khác, trường có nhiệm vụ lãnh đạo tốt việc vừa học - vừa làm ra của cải, sản phẩm xã hội.

Như vậy ngay từ khi mới thành lập, đây là một trong ba trường đầu tiên của cả nước thuộc hệ thống các trường PTTH Vừa học vừa làm được phát triển mạnh ở thập niên sau này. Năm 1983 trường được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba. Năm học 1982 - 1983 được nhận cờ Thi đua xuất sắc của Bộ Giáo dục...Nhiều vấn đề đã được đúc kết từ thực tiễn đến lý luận qua quá trình hoạt động và phát triển của nhà trường như: Vấn đề giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông, vấn đề lao động sản xuất và dạy nghề trong trường PTTH kỹ thuật - Vừa học vừa làm. Hình ảnh xã hội hóa giáo dục của nhà trường thật sống động với sự liên kết của 3 phường, 7 xã, 9 cơ quan, 21 xí nghiệp ...

Các thể hệ học sinh giai đoạn 1972-1992 không thể quên những ngày tháng học tập và lao động gian khổ, muôn vàn sự vất vả nhọc nhằn, ngày 2 buổi vừa học vừa tham gia lao động sản xuất.

Giai đoạn thí điểm chuyên ban (từ năm học 1993 - 1994 trường là 1 trong 14 trường của cả nước thực hiện thí điểm phân ban lần thứ 2) đã làm nên thành công tại sân chơi “7 sắc cầu vồng” do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí minh, Bộ Giáo dục - ĐT và VTV3 Đài truyền hình Việt Nam tổ chức...

Ba mươi năm năm qua, nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên biết đến nhà trường với nhiều tên gọi khác nhau: Phổ thông Công nghiệp, PTTH Vừa học- Vừa làm, THPT Dương Tự Minh; nhà trường cũng đã 4 lần “bắt tay làm lại” cơ sở vật chất: Năm 1972 vừa mới thành lập đã phải triệt để sơ tán tránh bom B52 của giặc Mỹ, năm học 1981-1982 cùng hứng chịu cơn lốc lịch sử tàn phá khu Bắc thành phố, năm 1985 - 1986 chuyển ra địa điểm mới cũng chỉ với 2 dãy nhà cấp 4 đã xập sệ và đến năm 2000 bắt đầu xây dựng ngôi trường mới khang trang như ngày hôm nay.

Đã có nhiều thế hệ học sinh trưởng thành từ mái trường này, giờ đây trở lại không khỏi ngỡ ngàng bởi sự đổi thay của nhà trường hôm nay. Những thế hệ các thầy cô khai đất mở trường vẫn còn đó (dù rằng có thầy cô tóc đã bạc trắng, lưng đã còng hơn, bước chân không còn chắc chắn như xưa). Ngày ấy với hành trang được trang bị từ các trường sư phạm hầu hết các cán bộ giáo viên nhà trường phải lao vào công việc tìm tòi,

học hỏi để hiểu thêm và nắm vững nguyên lý giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, hướng nghiệp để làm tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường.

Hôm nay cán bộ giáo viên nhà trường đã đông đảo hơn, trẻ trung hơn. Trước yêu cầu đổi mới sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo, thầy và trò trường THPT Dương Tự Minh đang nỗ lực phấn đấu nâng cao chất lượng dạy và học trong bối cảnh chung của toàn ngành quyết tâm thực hiện tốt cuộc vận động: *“Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và nói không với việc ngồi nhầm lớp của học sinh”*.

35 năm qua, các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường đã cố gắng không ngừng để tự khẳng định mình, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Hiện nay trường có hơn 10% giáo viên là thạc sỹ, hơn 50% thầy cô đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi qua các kỳ thi do sở Giáo dục - Đào tạo tổ chức. Cánh chim đầu đàn, tấm gương tận tụy hết lòng vì học sinh thân yêu của đội ngũ thầy cô giáo nhà trường những năm qua chính là nhà giáo Nhân Dân Trịnh Trúc Lâm. Nhiều năm qua trường luôn đạt danh hiệu trường Tiên tiến và Tiên tiến xuất sắc. Đặc biệt 3 năm học gần đây đạt Tiên tiến xuất sắc, được Bộ Giáo dục & Đào tạo tặng Bằng khen. Chúng ta hoàn toàn tin tưởng trong tương lai chất lượng dạy và học của trường sẽ sớm vươn lên một tầm cao mới xứng đáng là địa chỉ tin cậy và là một trong những điểm sáng của ngành Giáo dục & Đào tạo tỉnh Thái Nguyên ./.

DIỄN VĂN KỶ NIỆM 35 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH

*Diễn văn của thầy Hiệu trưởng Vũ Anh Tuyến
tại Lễ kỷ niệm 35 năm thành lập trường (Năm 2007)*

Vào đầu những năm 70 của thế kỷ 20, Cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ở vào thời kỳ cam go ác liệt nhất, giặc Mỹ thất bại ở miền Nam điên cuồng bắn phá miền Bắc, chúng dùng đủ loại máy bay, vũ khí tối tân kể cả siêu pháo đài bay B52 đánh phá, hủy diệt Hà Nội, Hải Phòng và các tỉnh, thành phố trong đó có cả thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái. Miền Bắc Xã hội Chủ nghĩa vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu , việc duy trì học tập, đào tạo các thế hệ cho mai sau là nhiệm vụ của ngành Giáo dục và toàn xã hội. Để đáp ứng yêu cầu học tập cho con em nhân dân các dân tộc trên địa bàn khu Bắc thành phố Thái Nguyên. Thành ủy, UBND thành phố Thái Nguyên đã có chủ trương xin lập trường cấp 3 khu Bắc Thành phố, chủ trương đó đã được mọi tầng lớp nhân dân hết sức phấn khởi thực hiện, để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IV, Thành ủy Thái Nguyên đã có Chỉ thị số: 21 về xây dựng trường phổ thông công nghiệp cấp 3 Thành phố.

Ngày 20/11/1971 ngày tựu trường đầu tiên của 87 học sinh khóa I. Ngôi trường được hình thành với sự chung tay xây dựng của thầy trò cùng với nhân dân, các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Đoàn thể Thành phố, các Phường, Xã ... ngôi trường mái lá trên khu " Đồi

1000 lịch sử". Đồi 1000 lịch sử là trận địa pháo cao xạ 100mm đã góp phần bắn rơi chiếc máy bay thứ 1000 khi chúng xâm phạm, bắn phá thành phố công nghiệp Thái Nguyên. Đồi 1000 thuộc phường Quán triêu thành phố Thái Nguyên

Ngày 24/2/1972 lễ công bố Quyết định số: 102/TC-UB của UBND tỉnh Bắc Thái do chủ tịch UBND tỉnh ông Doanh Hằng ký về việc thành lập:

" Trường phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố", dưới sự lãnh đạo của UBND thành phố về mọi mặt, Ty Giáo dục quản lý về công tác chuyên môn. Đây là ngày khai giảng đầu tiên của khóa học đầu tiên khai sinh ra trường THPT Dương Tự Minh hôm nay. Trong buổi lễ khai giảng đầu tiên đó nhà trường được vinh dự đón tiếp đồng chí Lê Liêm Bí thư Đảng, Đoàn, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT về dự và phát biểu căn dặn thầy trò: Đồng chí Thứ trưởng khẳng định: " Mục tiêu, phương châm giáo dục của nhà trường là đúng đắn, Thứ trưởng nói *"Đây thực sự là một nhà trường sống trong lòng dân và trong trái tim của Đảng"*

Từ ngày đó trên địa bàn thành phố Thái Nguyên có 3 trường cấp III ở trung tâm có trường cấp III Lương Ngọc Quyến, ở phía nam có trường cấp III Gang phép, phía Bắc có trường cấp III Công Nghiệp, đáp ứng một phần nhu cầu học tập học tập của con em nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên (Hàng năm thu hút khoảng 25- 30% học sinh học xong cấp II vào học cấp III tại các nhà trường)

Với phương châm xây dựng nhà trường theo gương ba điển hình tiên tiến ở thời kỳ đó mà ngành Giáo dục- Đào tạo phát động học tập và làm theo. Trường phổ thông Công nghiệp cấp 3 thành phố đã đề ra phương hướng:

- Nền Cẩm Bình (Toàn dân chăm lo sự nghiệp GD)
- Cờ Bắc Lý (Cấp II Bắc Lý- Lý Nhân, Nam Hà) thi đua dạy tốt, học tốt (2 tốt)
- Hướng Hòa Bình (Trường Thanh niên dân tộc XHCN Hòa Bình) Vừa học tập vừa lao động sản xuất.

Việc xã hội hóa giáo dục, trường Phổ thông Công nghiệp cấp 3 đã thực hiện ngay từ khi mới thành lập. Nhìn lại những ngày đầu, những khóa đầu trong điều kiện cả nước có chiến tranh, cả nước cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi, xây dựng thành công CNXH ở miền Bắc. Những năm đầu tiên thầy và trò vừa học tập vừa lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu. Giấc đánh ngày ta học đêm, giấc đánh đêm ta học ngày. Cứ thế học đủ chương trình học tất các môn, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Có lẽ các khóa học đầu tiên không thể nào quên vào trung tuần tháng 12/1972 khi giặc Mỹ dùng siêu pháo đài bay B52 bắn phá thành phố Thái Nguyên, thầy và trò đã hành quân suốt đêm từ thành phố Thái Nguyên sơ tán lên xã Phụng Tiến huyện Định Hóa, nhờ sự giúp đỡ của Trường cấp III Định Hóa thầy và trò lại tiếp tục học tập. Cuộc hành quân thần tốc ấy có cả 2 cỗ xe "đặc chủng" chở dụng cụ nhà bếp và lương thực phục vụ cho thầy và trò đi sơ tán.

Từ cuối năm 1972 Mỹ thất bại trong chiến tranh phá hoại, ngừng ném bom bắn phá miền Bắc. Việc vừa học tập, vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu là nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, ngoài việc học tập các môn văn hóa, học sinh còn tham gia lao động sản xuất. Các thế hệ học sinh giai đoạn 1972 - 1992 không thể nào quên những ngày tháng học tập và lao động gian khó, muôn vàn sự vất vả nhọc nhằn, ngày 2 buổi vừa học vừa tham gia lao động sản xuất: Từ việc sàng than nhặt cốc, đóng gạch, nung vôi, tự tay xây trường, dựng lớp rồi may gia công, rèn, hàn, nguội, mộc máy, mộc tay, đến đục gang, đan lát, dệt thảm, thêu thùa, gôm, sứ, ép bột giấy, làm guốc mộc, làn guột, ... Sản phẩm của học sinh nhà trường đã một thời có mặt tại hầu hết các trường Mầm non, Tiểu học của thành phố Thái Nguyên và một số huyện như Võ Nhai, Đại Từ, Phú Bình, Phú Lương, Định Hóa,... Những sản phẩm phục vụ cho các em từ Đu quay, Cầu Bập Bênh, đến Bàn Ghế, Giường, Tủ, Giá đựng đồ chơi, Giá sách,... Cứ thế trường đã trở thành trường đầu tiên của tỉnh Bắc Thái tham gia vào hệ thống các trường Vừa học - vừa làm trong cả nước. Trường đã được đón nhiều đồng chí thay mặt Đảng, Nhà nước, Bộ, Ngành về thăm, động viên như bà: Nguyễn Thị Bình Nguyên Bộ trưởng Bộ Giáo dục, ông Lê Quang Đạo, nguyên Bí thư Trung ương Đảng ... và cái tên trường cấp 3 Vừa học Vừa làm Quan Triều cứ quen gọi từ đó. Để làm tốt nhiệm vụ "Vừa học- vừa làm", trường đã làm tốt việc xã hội hóa giáo dục, đã liên kết với 3 phường, 7 xã, 9 cơ quan, 21

xí nghiệp. Vất vả là thể xong thầy và trò nhà trường vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ, tình cảm thầy và trò sâu nặng không thể nào quên. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của nhà trường được duy trì và luôn là một đơn vị dẫn đầu của ngành và địa phương. Trong học tập, trong lao động vẫn vang lên bài ca về nhà trường, về tình thầy trò. Các cô học trò "Thợ nề" thừa ấy chắc hẳn còn nhớ một câu trong bài hát do thầy Hiệu trưởng Trịnh Trúc Lâm sáng tác "*Tay em trát, tay em xoa, bàn tay này nồng thơm mùi vữa...*"

Nhà giáo, nhà thơ, nhà quản lý giáo dục quá cố Khánh Kiêm đã có vần thơ về trường:

" Tiếng máy cưa xen lẫn tiếng giảng bài

Vừa học vừa làm nhân đôi vẻ đẹp "

Hai mươi năm qua đi trong điều kiện đất nước có chiến tranh và nền kinh tế kiệt quệ sau chiến tranh thầy trò nhà trường đã học như thế, làm như thế và trưởng thành như thế.

Từ năm 1986 cả nước tiến hành công cuộc đổi mới, để phát huy tốt hơn nữa nhiệm vụ của nhà trường trường được chuyển về địa điểm mới, tiếp thu cơ sở của trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân thuộc phường Quang Vinh thành phố Thái Nguyên trên một diện tích hơn 4500m² với 2 dãy nhà cấp 4, 6 phòng học cũ kỹ, dột nát, thầy và trò lại tiếp tục xây trường, dựng lớp.

Từ năm học 1992 - 1993 trường là trường đầu tiên của tỉnh Bắc Thái và là một trong 14 trường của cả nước thực hiện thí điểm phân ban lần thứ 2. Nhiệm vụ học văn hóa là hàng đầu, phải đổi mới tư duy trong lĩnh

vực giáo dục, các lớp học chuyên ban đó có chương trình học tập phù hợp hơn, sát với khả năng hơn và tất nhiên cũng có nhiều học sinh khá giỏi hơn. Lớp học sinh ngày đó làm nên thành công tại sân chơi " 7 sắc cầu vồng" do TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục & Đào tạo và VTV3 đài Truyền hình Việt Nam tổ chức. 5 năm thực hiện chương trình thi điểm chuyên ban nhà trường đã đúc kết nhiều kinh nghiệm quý báu với Bộ Giáo dục & Đào tạo. Những lớp học sinh thực hiện chương trình thi điểm phân ban đã gặt hái được nhiều thành công, tạo nên "Địa chỉ đáng tin cậy" cho nhà trường

Vào đầu năm 1997 để chuẩn bị cho kỷ niệm 25 năm thành lập trường, để có tên gọi cho phù hợp Chi bộ Đảng, Ban Giám hiệu nhà trường đã đề nghị với Sở Giáo dục & Đào tạo, UBND tỉnh Bắc Thái xin đổi tên trường. Ngày 30/1/1997 UBND tỉnh Thái Nguyên có Quyết định số: 62/QĐ-UB đổi tên trường phổ thông Công Nghiệp Vừa học- vừa làm Quan Triều thành trường PTTH Dương Tự Minh. Từ đó trường được vinh dự mang tên người anh hùng dân tộc Dương Tự Minh, người có công dẹp tan bọn giặc Tống và xây dựng mối quan hệ đoàn kết giữa các dân tộc vùng biên cương phía Bắc vào thời nhà Lý năm (1127).

Phấn khởi trước những thành tích đã đạt được trong công cuộc đổi mới, vinh dự được mang tên người anh hùng dân tộc Dương Tự Minh, năm học 1997-1998 thầy và trò nhà trường đã thi đua "Dạy tốt- Học tốt", phấn đấu đạt nhiều thành tích trong giáo dục toàn

diện. Được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và ngành GD&ĐT Thái Nguyên hết sức quan tâm cho phép trường lập dự án khả thi mở rộng và xây dựng công trình trường THPT Dương Tự Minh. Ngày 24/12/1999 UBND tỉnh Thái Nguyên đã có Quyết định số: 4215/QĐ-UB phê duyệt dự án khả thi mở rộng và xây dựng công trình trường THPT Dương Tự Minh. Trong Quyết định ghi rõ:

- Quy mô đến năm 2010: 24 lớp, 1200 HS
- Vốn đầu tư xây dựng: 3.780.000.000đ

Đây là bước ngoặt lịch sử trong lịch sử phát triển nhà trường. Dự án khả thi trên đã được thực thi và hoàn thành vào năm 2003. Từ đó một ngôi trường khang trang, hiện đại đã hoàn thành, tọa lạc trên diện tích 10.000m², cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 3km, làm rạng rỡ khu bắc TP Thái Nguyên, đủ điều kiện để thầy và trò thực hiện tốt nhiệm vụ các năm học.

Để chuẩn bị cho kỷ niệm 35 năm thành lập trường, tạo điều kiện tốt cho các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường tiến tới xây dựng trường chuẩn quốc gia. UBND tỉnh Thái Nguyên đã cho phép nhà trường bổ sung dự án xây dựng nhà Giáo dục thể chất, công trình gần 1 tỷ đồng bằng vốn chương trình mục tiêu của ngành và vốn xây dựng của nhà trường, công trình đã được hoàn thành vào tháng 10/2007

Kính thưa các vị đại biểu, thưa các thầy cô giáo

Trải qua 35 năm xây dựng và trưởng thành, trường THPT Dương Tự Minh trước đây là trường cấp III Công nghiệp TP Thái Nguyên đã đào tạo hàng chục

ngàn học sinh tốt nghiệp THPT là con em nhân dân các dân tộc khu Bắc TP Thái Nguyên nói riêng, con em nhân dân trong tỉnh núi chung. Những học sinh đã trưởng thành dưới mái trường THPT Dương Tự Minh, tung cánh đi khắp mọi miền của tổ quốc, hàng ngàn em được học lên trong các trường đại học, cao đẳng, hàng ngàn em đã trở thành công nhân kỹ thuật tiếp bước cha anh làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp, nhiều em cũng trưởng thành trong các phong trào lao động sản xuất tại các địa phương. Trong số học sinh trưởng thành tại trường THPT Dương Tự Minh có thể điểm đến những gương mặt tiêu biểu như:

- Anh Đỗ Mạnh Hùng, học sinh khóa II nay là Tỉnh ủy viên, Phó trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên

- Chị Trần Kim Dung - Chủ tịch hội phụ nữ TP Thái Nguyên

- Anh Vũ Quốc Khánh- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Trưng Vương

- Anh Nguyễn Công Dũng, Lê Hải Nguyên là Phó Chủ tịch UBND Phường Tân Long

- Anh Trần Thái Hòa - Phó chủ tịch UBND phường Quan Triều

Trong lĩnh vực khoa học và công nghệ :

- Anh: Nguyễn Hùng- HS khóa II nay là viện sỹ viện Hạt nhân Đà Lạt, nhiều HS đã học đạt trình độ Tiến sỹ như:

- Tiến sỹ Trịnh văn Hùng - Phó trưởng khoa sau đại học trường đại học Y khoa Thái Nguyên

- Tiến sỹ: Trịnh Thanh Hải - Phó trưởng khoa Toán Đại học sư phạm Thái Nguyên

- Tiến sỹ: Trịnh Nhuận Kiên - đang du học, nghiên cứu tại Hàn quốc

Nhiều anh chị có trình độ thạc sỹ giữ các chức vụ trưởng, phó các phòng ban trong các cơ quan Nhà nước, các trường đại học như :

- Thạc sỹ Chu Thị Thơm- Nhà văn, nhà nghiên cứu phê bình văn học Báo Giáo dục & Thời đại

- Thạc sỹ Phạm Văn Hùng- Giám đốc Trung tâm khảo thí và kiểm định chất lượng Đại học Thái Nguyên

- Thạc sỹ: Trần Viết Khanh- Trưởng phòng Đào tạo Đại học sư phạm Thái Nguyên

- Phóng viên; Nam Hải- Trưởng ban thời sự Đài phát thanh truyền hình Thái Nguyên.

Trong lĩnh vực LĐSX nhiều anh chị đã trở thành thợ giỏi bậc cao 7/7 như anh: Nguyễn Thanh Sơn nhà máy Cán thép Gia sàng, nhiều anh chị trong LĐSX đã trưởng thành trở thành lãnh đạo các xí nghiệp như:

- Các anh Hồ Anh Tú, Nguyễn Thanh Sơn, Phó giám đốc Công ty giấy Hoàng Văn Thụ - Thái Nguyên

- Anh: Trần Như Thịnh- Giám đốc Công ty gạch chịu lửa Hà Nội

- Chị: Dương Thị Bích Hợp- Phó giám đốc kho Bạc tỉnh Thái Nguyên

Trong lĩnh vực văn hóa, thể thao nhiều HS đã phát huy tốt thành tích trong quá trình học tại trường phần đầu để trở thành vận động viên đạt nhiều Huy chương vàng trong thi đấu toàn quốc và khu vực. Điển hình là

vận động viên điền kinh: Dương Thị Đỗ đoàn Công an tỉnh Thái Nguyên.

Rời mái trường THPT Dương Tự Minh thân yêu hàng ngàn học sinh tham gia vào quân ngũ, dũng cảm chiến đấu trên các chiến trường, nhiều em đã đạt thành tích xuất sắc và trở thành những tấm gương tiêu biểu như: Thượng tá Nguyễn Văn Bùi - Trợ lý phòng Quân lực quân khu I, Trung tá Nguyễn Văn Xanh - Cục quân huấn quân khu I ...

Tiếp bước truyền thống cha anh, hàng trăm anh, chị trưởng thành từ mái trường THPT Dương Tự Minh tiếp tục học vào các trường đại học cao đẳng sư phạm trở thành giáo sư, giảng viên đại học, giáo viên trong các trường THPT, có nhiều anh chị về công tác tại trường đã phân đấu trở thành giáo viên giỏi cấp tỉnh như: Chị Nguyễn Thị tuyết Hồng, Nguyễn Thị Chất, Bùi Thị Thơm,... Nhiều anh chị đã trở thành nhà quản lý giáo dục các cấp.

35 năm qua đội ngũ thầy cô giáo, CBGV nhà trường không ngừng trưởng thành:

- Thầy Hiệu trưởng đầu tiên: Thầy Trịnh Trúc Lâm đã trở thành Nhà giáo Ưu tú, Nhà giáo Nhân dân đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên

- Thầy giáo: Ma Đình Hiếu-Nguyên Phó Hiệu trưởng nhà trường, nay là Chủ tịch Công đoàn Ngành GD & ĐT Thái Nguyên

- Thầy Hà Đức Lục, nguyên GV Văn nhà trường nay là Trưởng phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng Sở GD & ĐT Thái Nguyên

Thầy: Trịnh Quang Hành, nguyên GV Lịch sử của nhà trường nay là Phó Hiệu trưởng trường THPT Sông Công - Thái Nguyên

- Thầy Đoàn Xuân Hậu nguyên GV Vật Lý nhà trường nay là Hiệu trưởng trường THCS Sóc Sơn Hà Nội...

Năm học 2006- 2007 nhà trường đã có trên 50% thầy cô giáo đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh qua các hội thi

Kính thưa các vị đại biểu, thưa các thầy cô giáo cùng toàn thể các em học sinh

35 năm phấn đấu và trưởng thành thầy và trò trường THPT Dương Tự Minh luôn quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học. Trường luôn là đơn vị đi đầu trong việc thí điểm thực hiện các hình thức giáo dục mới cấp THPT. Trường nhiều năm đạt danh hiệu trường Tiên tiến xuất sắc, đã được Chủ tịch nước tặng Huân chương LĐ hạng Ba, Bộ GD tặng cờ thưởng luân lưu, được UBND Tỉnh Thái Nguyên, Sở GD&ĐT Thái Nguyên tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen. Từ năm học 1998- 1999 đến nay trường liên tục đạt trường Tiên tiến, Tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh. 3 năm học gần đây: Từ năm học 2004- 2005 đến năm học 2006- 2007 đạt trường Tiên tiến xuất sắc được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen 3 năm liên tục.

35 năm qua các thế hệ CBGV và học sinh nhà trường đã vượt qua muôn vàn khó khăn không ngừng vươn lên để tự khẳng định mình, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp GD & ĐT. Hiện nay trường có 23 lớp

với trên 1000 học sinh, tổng số 56 CBCC trong đó có trên 10% trình độ thạc sỹ, trên 50% GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp tỉnh. Với điều kiện CSVN đầy đủ, khang trang, mọi trang thiết bị phục vụ cho dạy và học đồng bộ và hiện đại. Thầy và trò nhà trường xin hứa quyết tâm phát huy tốt những thành tích đã đạt được, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thực hiện tốt cuộc vận động "2 Không", nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng GD toàn diện, giữ vững danh hiệu trường Tiên tiến xuất sắc năm học 2007 - 2008. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đề trường THPT Dương Tự Minh trở thành địa chỉ tin cậy, xây dựng thương hiệu của trường THPT Dương Tự Minh trong thời kỳ mới.

Kính thưa các vị đại biểu, thưa các thầy cô giáo cùng toàn thể các em học sinh!

35 Năm xây dựng và trưởng thành thầy và trò trường THPT Dương Tự Minh luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể của ngành GD & ĐT và sự giúp đỡ nhiệt tình của các cơ quan hữu quan. Trong buổi lễ trọng thể hôm nay tôi xin thay mặt các thể hệ thầy trò trường THPT Dương Tự Minh bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến các cấp lãnh đạo, bày tỏ lời cảm ơn đến các đơn vị bạn, lời tri ân sâu sắc đến các thể hệ thầy cô giáo.

Xin trân trọng cảm ơn.

**BÀI PHÁT BIỂU TẠI LỄ KỶ NIỆM 35 NĂM
NGÀY THÀNH LẬP TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH**

Đỗ Mạnh Hùng

*Nguyên học sinh khóa II (1972 – 1975) (*)*

Kính thưa quý vị đại biểu !

Kính thưa thầy Trịnh Trúc Lâm - Nhà giáo Nhân dân, nguyên Hiệu trưởng đầu tiên của Trường !

Kính thưa thầy Vũ Anh Tuyên - Hiệu trưởng nhà trường và các thầy cô giáo đã và đang công tác, giảng dạy tại trường THPT Dương Tự Minh!

Thưa các anh, chị, các bạn đồng môn, đại diện các thế hệ học sinh và các bạn học sinh thế hệ hôm nay của nhà trường !

Tôi rất vinh dự và xúc động được thay mặt các thế hệ học sinh phát biểu tại buổi lễ kỷ niệm trang trọng này. Thế hệ chúng tôi học ở trường ta vào buổi ban đầu thành lập, khi đất nước còn đang khói lửa chiến tranh, trường nghèo, thầy nghèo, trò nghèo, nhưng bù lại chúng tôi thực sự được ngồi học ở mái trường Xã Hội Chủ Nghĩa, cuộc sống vật chất rất kham khổ, điều kiện học tập rất khó khăn, nhưng chúng tôi được sống, học tập và rèn luyện trong tình cảm yêu thương, tất cả vì học sinh thân yêu của thầy Trịnh Trúc Lâm - Hiệu trưởng và của thầy giáo, cô giáo trong nhà trường. Có thể các thầy, các cô mỗi người một cách giảng, trong lớp chúng tôi có người học giỏi, có người chưa giỏi. Nhưng tất cả đều tận tâm, cố gắng. Chúng tôi đã được học những giờ Toán của thầy Tuyên, thầy Quế; giờ

Văn của thầy Đường, thầy Đán, giờ Lý của thầy Niêng, giờ Hóa của thầy Kế, cô Thân, giờ Sửu của thầy Hành, thầy Phát, giờ Địa của thầy Nham, giờ Sinh của cô Hạnh, giờ chính trị của thầy Thảo mà nhiều học sinh chúng tôi vẫn gọi là “Bổ Thảo”... Những giờ học ấy đã đem lại cho chúng tôi những tài sản quý báu nhất của con người, đó là đạo đức làm người và kiến thức. Chúng tôi nhớ mãi bốn câu thơ của thầy Nguyễn Hải Đường (mặc dù hôm nay thầy đã đi xa, không về được để dự ngày vui này):

“Mới sáng nghe còi bừng tỉnh giấc,

Ánh hồng nỏ nước mặt trời lên

Một ngày qua, trang đời nhích lại

Nhắc người đèn sách chó lãng quên”

Có thể nói, chúng tôi đã lớn lên, đã đi vào cuộc sống, đã lao động, làm việc từ những khung cảnh ấy, từ sự dạy dỗ, từ tình cảm yêu thương của những thầy, cô tuyệt vời như thế. Vì vậy, mà hôm nay chúng tôi về đây tham dự buổi lễ này để nói lên tình cảm vô cùng biết ơn của chúng tôi đối với nhà trường, với thầy Hiệu trưởng và các thầy cô của một thời khó khăn mà trong sáng vô cùng... Đó là hạnh phúc của chúng tôi. Một hạnh phúc nữa của chúng tôi là được kết nạp Đoàn và được tham gia sinh hoạt Đoàn của thời ấy, cách sinh hoạt rất trẻ trung, sôi nổi, nhưng cũng rất trưởng thành, rất trách nhiệm trước đất nước, trước việc học hành, trước gia đình và bạn bè. Tôi có thể tạm gọi đó là sinh hoạt Đoàn của thế hệ đàn em Đặng Thùy Trâm, của Nguyễn Văn Thạc. Chính vì thế mà vào năm học lớp

10 (cuối cấp III thời đó), là năm học: 1974-1975, 100% đoàn viên nam trong lớp chúng tôi tình nguyện nhập ngũ và đến tháng 3/1975, khi chưa kịp thi tốt nghiệp, lớp đã có 15/18 học sinh nam đi bộ đội. Lớp chỉ còn 3 học sinh nam là bạn Nguyễn Văn Hùng, hiện nay là Tiến sỹ Vật lý, bạn Lưu Đức Sinh sau này giảng dạy tại Đại học Sư phạm Việt Bắc và tôi do chưa đủ tuổi, nên được ở lại lớp tiếp tục học. Lớp trống vắng hẳn đi, nhưng chúng tôi rất tự hào về các bạn.

Còn một điều nữa mà tôi nghĩ sẽ là không phải nếu không nói đến, đó là mái trường xưa ấy, chúng tôi đã được nuôi dưỡng bằng những bữa cơm nhà bếp của cô Ngân, cô Chính, cô Tiến nấu cho chúng tôi ăn. Những bữa cơm đậm bạc độn ngô, thức ăn chỉ có canh rau, cá khô, lạc rang, đậu phụ, thịt là thứ vô cùng quý hiếm, nhưng đó là những bữa ăn ngon lạ lùng, những bữa ăn mà các cô đã dồn tâm sức sao cho nóng, cho ngon, những bữa ăn không bao giờ bị bớt xén.

Kính thưa quý vị đại biểu !

Kính thưa các thầy cô giáo !

Thưa toàn thể các anh chị, các bạn!

Nói lên những suy nghĩ trên, một phần chúng tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn của mình, một phần chúng tôi muốn tâm sự với các bạn học sinh hiện nay của nhà trường. Các bạn đang sống và học tập trong điều kiện thuận lợi hơn thế hệ chúng tôi rất nhiều, nhưng cũng chịu nhiều tác động phức tạp hơn chúng tôi. Mong rằng các bạn hãy học thật thi thật, có kiến thức thật, phần đầu học giỏi, có kiến thức giỏi để tiếp tục xây dựng

truyền thống tốt đẹp của trường ta, mai sau lập thân, lập nghiệp xuất sắc, góp phần cùng với những người cùng thế hệ xây dựng nên một Thái Nguyên giàu đẹp, xây dựng tổ quốc Việt Nam theo mục tiêu *Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*.

Thay mặt các thế hệ học sinh đã may mắn được học tại trường, một lần nữa chúng em xin kính chúc thầy Trịnh Trúc Lâm, kính chúc các thầy cô giáo của chúng em sức khỏe và hạnh phúc.

Xin kính chúc sức khỏe các thầy cô giáo, các vị đại biểu và toàn thể các anh chị, các bạn.

Chúc trường chúng ta, trường mang tên vị anh hùng dân tộc của quê hương Thái Nguyên, có bước phát triển mạnh mẽ hơn, mãi mãi là mái trường mà nhiều thế hệ học sinh được học tập, rèn luyện, trưởng thành ./.

(*) Anh Đỗ Mạnh Hùng hiện nay là phó trưởng Ban Văn hóa xã hội Quốc Hội nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam khóa XIII

NƠI CHẤP CÁNH ƯỚC MƠ

Trong xu thế hội nhập hiện nay tri thức là nền tảng cơ bản giúp đẩy nhanh quá trình phát triển đất nước, ý thức được điều đó, nhiều năm qua trường THPT Dương Tự Minh đã nỗ lực không biết mệt mỏi để góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài phục vụ sự nghiệp trồng người chung của cả nước đồng thời tạo những bước đi vững chắc phát triển kinh tế xã hội quê hương Thái Nguyên.

Được thành lập từ năm 1972, đến nay nhà trường luôn là đơn vị đi tiên phong trong việc thí điểm các mô hình đào tạo như phổ thông công nghiệp, phổ thông trung học vừa học vừa làm, thí điểm phổ thông trung học chuyên ban, phổ thông trung học đại trà. Với những nỗ lực nâng cao chất lượng đào tạo, trường đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng 2 Huân chương Lao động hạng Ba cùng nhiều bằng khen, các danh hiệu cao quý khác của ngành Giáo dục cũng như của UBND tỉnh Thái Nguyên. Tôn vinh đã nhiều song phần thưởng quý giá nhất dành cho nhà trường chính là chất lượng giáo dục của trường ngày càng được các cấp, ngành, nhân dân trong tỉnh tin tưởng và muốn cho con em mình vào học. Điều này góp phần tạo động lực để cán bộ giáo viên trường THPT Dương Tự Minh tiếp tục nhiệt huyết lái con thuyền tri thức đến bến bờ thành công.

Năm học 2009-2010, trường THPT Dương Tự Minh có 59 cán bộ giáo viên. Đội ngũ cán bộ giáo viên của nhà trường luôn được chọn lọc; 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ trong đó thạc sỹ là 13,7%. Tỷ lệ giáo viên nhà trường đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh là 45,9%. Trong quá trình hoạt động của mình, nhà trường luôn quan tâm tạo điều kiện động viên cán bộ giáo viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn. Năm 2010 nhà trường tiếp tục cử 5 giáo viên đi học thạc sỹ và cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Ngành tổ chức. Điều này tạo nền tảng vững chắc để trường nâng cao chất lượng giảng dạy cho học sinh. Về cơ sở vật chất, nhìn chung nhà trường đã trang bị tương đối đầy đủ những trang thiết bị cần có như máy vi tính, máy chiếu đa năng, các loại sách báo, sách tham khảo, đồ dùng thí nghiệm... phục vụ yêu cầu nghiên cứu, giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh trong trường, từng bước xây dựng theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Nhà trường đã phối hợp với Hội cha mẹ học sinh nhà trường xây dựng vườn hoa, cây cảnh bổ sung cảnh quan môi trường của nhà trường ngày càng sạch đẹp, góp phần tạo nên một môi trường giáo dục lành mạnh cho học sinh. Cùng với việc từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trường cũng đã thực hiện có phong trào về soạn và giảng bằng giáo án điện tử. Đến nay, trên 85% giáo viên nhà trường sử dụng tốt và thực hiện dạy học bằng giáo án điện tử.

Bằng cái tâm của người thầy cùng với nỗ lực vươn lên của học sinh, nhiều năm qua trường luôn đạt được

những thành tích đáng tự hào. Riêng năm học 2009 - 2010 có 88% học sinh đạt hạnh kiểm khá tốt; 27,09% học sinh đạt danh hiệu tiên tiến; tỷ lệ tốt nghiệp đạt 96,04%. Kể từ khi thành lập đến nay, nhà trường đã đào tạo ra hàng vạn học sinh trong đó có nhiều học sinh nay trở thành chiến sĩ, cán bộ sĩ quan, bác sĩ, giáo viên...đóng góp một phần quan trọng cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà. Ngoài ra, trường cũng đã xây dựng quỹ “Chắp cánh ước mơ học sinh Dương Tự Minh” được trên 25 triệu đồng làm phần thưởng động viên HS có thành tích cao trong học tập.

Phát huy truyền thống gần 40 năm xây dựng và phát triển, những năm tiếp theo trường THPT Dương Tự Minh tiếp tục duy trì, củng cố vững chắc nề nếp, kỷ cương dạy và học; tăng cường chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Đồng thời củng cố đội ngũ giáo viên có kiến thức chuyên môn vững vàng, đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; đổi mới công tác quản lý và tập trung hướng nghiệp cho học sinh để nâng cao học sinh đỗ vào các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp trong cả nước, góp phần cùng cả nước nâng cao hiệu quả trong sự nghiệp trồng người ./.

Tạp chí Thông tin tháng 2/2010
Của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên

GIAO LƯU VĂN NGHỆ “XUÂN ẤM TÌNH THƯƠNG” VÀ XÂY DỰNG QUỸ “CHẤP CÁNH ƯỚC MƠ HỌC SINH TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH”

Trường THPT Dương Tự Minh vừa tổ chức buổi giao lưu văn nghệ “Xuân ấm tình thương” để tuyên góp tặng quà, áo ấm cho học sinh nghèo, con liệt sĩ, thương bệnh binh... nhân dịp đón xuân Tân Mão và xây dựng quỹ “Chấp cánh ước mơ học sinh Dương Tự minh”

Từ nhiều năm nay, nhà trường luôn phối hợp với Hội cha mẹ học sinh thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, thường xuyên quan tâm, động viên giúp đỡ giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn khi ốm đau hoạn nạn, học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Đến nay, 100% lớp đã xây dựng được quỹ Hội cha mẹ học sinh làm phần thưởng cho học sinh có thành tích cao trong học tập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Trong học kỳ 1 vừa qua, nhà trường đã trích 28 triệu đồng từ quỹ “Chấp cánh ước mơ học sinh Dương Tự Minh” để khen thưởng cho các em là con thương binh, bệnh binh, con nạn nhân chất độc da cam, học sinh nghèo và các em gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên trong học tập. Hưởng ứng cuộc vận động của công đoàn ngành Giáo dục - Đào tạo Thái Nguyên, thành đoàn Thái Nguyên về chăm lo, hỗ trợ học sinh nghèo nhân dịp đón tết Tân

Mão 2011, Chi ủy, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các đoàn thể phát động quyên góp tặng áo ấm và quà tết cho học sinh nghèo, con thương binh, bệnh binh, con nạn nhân chất độc da cam, học sinh vùng đặc biệt khó khăn. Sau khi phát động đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các thầy cô giáo, các em học sinh, các bậc phụ huynh học sinh toàn trường.

Nhân dịp này, nhà trường đã tặng 22 áo ấm cho 22 học sinh nghèo và 44 phần quà cho học sinh nghèo, con thương binh, bệnh binh; tặng 5 áo ấm và quà cho các em học sinh trường giáo dục và hỗ trợ trẻ em thiệt thòi tỉnh, tổng số tiền và quà trị giá 13 triệu đồng. Ngoài ra, công đoàn nhà trường gửi tặng 2 xuất áo ấm mỗi xuất trị giá 300.000 đồng cho học sinh vùng cao huyện Định Hóa ./.

Hồng Liên

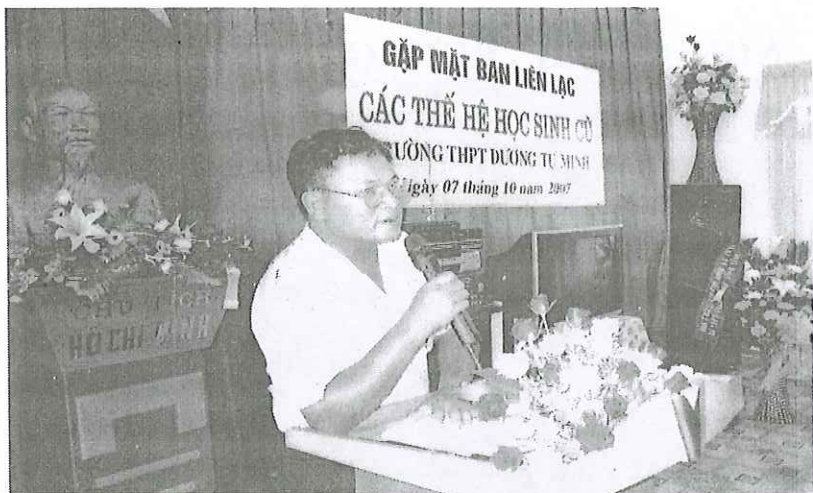
NGHĨA TÌNH TRƯỜNG CŨ, TRÒ XƯA



*Thầy: Trịnh Trúc Lâm, Nguyên Hiệu trưởng nhà trường
phát biểu tại buổi gặp mặt*



Cựu HS lớp 10B khóa 1978-1981



Thầy giáo Vũ Anh Tuyên - Hiệu trưởng nhà trường phát biểu trong buổi gặp mặt Ban liên lạc các thế hệ học sinh



Các thầy cô và học sinh khóa 78 - 80

Các thầy cô giáo và Ban liên lạc học sinh khóa 1978 - 1981



*Các thầy cô giáo và học sinh lớp 12A1 khóa 1994-1997
dự kỷ niệm 25 năm thành lập trường*



Các thế hệ học sinh dự lễ kỷ niệm 35 năm thành lập trường

NHỮNG KÝ ỨC KHÔNG QUÊN

NHỮNG NGÀY ĐẦU TIÊN ẤY

Ma Đình Hiếu

Chủ tịch Công đoàn

Ngành GD-ĐT Thái Nguyên

Ba mươi năm trước, vào một chiều thu rực rỡ nắng vàng, cầm trong tay giấy giới thiệu của Ty Giáo dục Bắc Thái, tôi tìm về trường Phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố (tên gọi cũ của trường THPT Dương Tự Minh). Bước tới sân trường, tôi cứ ngỡ lạc vào một trường công nhân nào đó, bởi quanh tôi là những học sinh trong trang phục màu xanh bảo hộ, đầu đội mũ lưỡi trai trùm kín mít; chỗ nào cũng thấy những cuộn thép Ø6, Ø8, Ø10; rồi cả những súc gỗ lớn ngổn ngang, ánh lửa hàn lóe sáng ...

Phụ trách nhà trường khi đó là thầy Trịnh Trúc Lâm. Tôi đã không khỏi lo lắng khi thầy Lâm hỏi: Ngoài việc dạy, em còn biết nghề gì?. Sau đó tôi mới hiểu, đã là giáo viên ở trường thì ngoài dạy một môn văn hóa, thì mỗi giáo viên còn phải tham gia quản lý hoạt động sản xuất tại các xưởng.

Cho đến giờ, tôi không thể nào quên những ngày đầu tiên chập chững vào nghề. Do chưa quen nên nhiều hôm ở xưởng về, mặt mũi tôi bỏng rát vì những ánh lửa hàn, nước mắt cứ giàn giụa, suốt đêm phải đắp khăn ướt; rồi những lần vào xưởng đúc gang, cùng các em học sinh chọc miệng lò đón dòng gang đỏ rực đổ vào khuôn đúc bi moóc, lửa lò nung và gió quện vào nhau thổi rất mặt cả thầy và trò.

Ngay từ những ngày ấy, quan điểm “Học đi đôi với hành, giáo dục gắn với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội” đã được quán triệt rất đầy đủ ở ngôi trường của chúng tôi. Sau này, không còn hệ phổ thông trung học vừa học vừa làm thì Trường của tôi lại là một trong những đơn vị đầu tiên của cả nước đi tiên phong dạy học thí điểm chương trình phân ban lần 2. Hôm nay, ngôi trường ấy đã bước sang tuổi 35, dẫu không còn là giáo viên của Trường nhưng điều tôi luôn được chia sẻ với các bạn đồng nghiệp đang công tác tại đây và với các em học sinh thân yêu của Trường đó là: Tôi mãi yêu và luôn tự hào về mái trường đã cho tôi biết bao kỷ niệm và đã cho tôi có được cuộc sống như ngày hôm nay.

Tháng 11 năm 2007

BIẾT BAO KỶ NIỆM ẤM LÒNG

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Cựu học sinh của trường

Nhớ lại thửa nào, khi tôi còn là một cô bé con, vì yêu thích nghề thợ may nên rủ bốn người bạn thân thi vào trường Phổ thông Công nghiệp cấp III thành phố để vừa học chữ vừa có một nghề khi tốt nghiệp.

Thi đỗ, năm đưa chúng tôi đến trường nhận lớp, nhận thầy cô chủ nhiệm. Lúc quay về, chẳng ai nói với ai lời nào. Mỗi đứa một tâm trạng. Lúc chia tay, Minh nói khe khẽ, ngập ngừng “ Trường xơ xác quá các bạn nhỉ”? Lòng chúng tôi se lại, có chút gì buồn chán len lỏi vào tâm hồn mỗi người. Đó là khóa học 1979 - 1982, hệ 10 năm và cô giáo chủ nhiệm là Đỗ Thị Viện.

Lớp học của chúng tôi lúc bấy giờ được xây bằng gạch xỉ, bàn ghế ghép lại từ những thanh tre. Sáng học văn hóa, buổi chiều vào xưởng may, lao động công ích và đi nhặt than cốc cách trường tới 6 - 7 cây số. Vất vả là thế nhưng được sự động viên, an ủi của những người thầy đầy tài năng, nhiệt huyết và hết lòng thương yêu học trò nên chúng tôi không hề nản chí. Mà ngược lại,

chúng tôi ngày càng gắn bó, thân thiết với ngôi trường, với những người thầy của mình.

Vào dịp kỷ niệm 10 năm thành lập Trường, tôi vinh dự được nhà trường chọn vào đội tuyển thi học sinh giỏi môn Văn toàn quốc. Và tôi đã giành giải nhì nên được tuyển thẳng vào khoa Văn, trường Đại học Sư phạm Việt Bắc. Phần thưởng của tôi khi đó là một chú gấu Misa bằng đất nung – một sản phẩm của nhà trường, cùng với 3 thiệp giấy đen không dòng kẻ và 2 giấy khen của ty Giáo dục – Đào tạo và của trường.

Mới đó mà 25 năm đã trôi qua. Những kỷ niệm đó tôi vẫn trân trọng, giữ gìn, cũng là thứ giáo án để dạy cho các con và học trò của tôi về một thời đã thuộc về quá khứ.

Tốt nghiệp đại học tôi về nhận công tác tại trường THPT Đại Từ. Đến năm 1988, tôi may mắn được trở về giảng dạy tại ngôi trường xưa đã gắn bó. Tôi luôn tự nhủ, cần phải cố gắng thật nhiều để truyền đạt kiến thức tốt nhất đến các em, vừa để đáp lại tâm lòng, tình cảm mà các thầy cô đã dành cho chúng tôi.

35 năm đã qua, hoài niệm về một thời đã qua, càng thấy tự hào về mái trường THPT Dương Tự Minh hôm nay ./.

Tháng 11 năm 2007

DÒNG CHỮ VÀ CÂU CHUYỆN CŨ

Trịnh Trúc Lâm

Sáng hôm đó, em Hứa Thu Len được mẹ đeo đến trường, tới chúc mừng và trân trọng tặng tôi gói tặng phẩm nhỏ nhân kỷ niệm “Ngày Nhà giáo Việt Nam”. Em vẫn thế, bên lén như 15 năm trước, khi còn là học sinh lớp 10 và cũng chỉ kịp nói với tôi lời chúc mừng ngắn ngủi rồi lại phải nhường cho tốp học sinh khác hồ hởi đến chúc mừng... Tôi cứ áy náy mãi vì mới chỉ nói được với em lời cảm ơn mà chưa hỏi han được điều gì về em.

Trong lớp giấy bọc tặng phẩm màu hồng đính chiếc nơ nhỏ là một quyển sách còn thơm mùi giấy mới - cuốn **BÔNG SEN VÀNG** của nhà văn Sơn Tùng và ngay ở trang đầu tôi đọc thấy dòng chữ em viết run run nhưng nắn nót :

“ Kính tặng thầy, người cha thân yêu của các thế hệ học trò chúng con ”

Dòng chữ làm tôi xúc động quá, quả thật chưa bao giờ tôi nhận được những lời xưng hô kính trọng mà thân thiết đến thế, ngắn ngủi thôi mà ẩn chứa điều gì đó rất sâu sắc? khiến tôi suy nghĩ và câu chuyện cũ về em Hứa Thu Len hiện lên như mới ngày nào...

Hứa Thu Len vào học lớp 10 trường ta năm học 1991-1992. em là một học sinh có nét mặt thanh tú, đôi mắt tròn to thông minh luôn mở rộng, nhưng khổ nỗi em lại là một học sinh tật nguyền và phải đi trên một bàn chân gỗ đến trường, đó là hậu quả của một tai nạn lúc em còn mới có 7 tuổi.

Mẹ Len làm công nhân đường sắt gác rào chắn ngang qua đường bộ ở ga Đồng Quang. Hôm đó vào ngày thứ năm, được nghỉ học, mẹ cho em đến nơi làm việc tại trạm gác để tiện trông nom, vì bố em đi công tác xa. Vào tầm trưa, có một đoàn tàu hàng đi qua. Mẹ Len vội cầm cờ ra làm nhiệm vụ ở barie chắn đường. Len ra đứng gần chòi gác để xem tàu, các toa tàu đen đen, xám xám cứ lướt qua lướt qua làm em hoa mắt, chóng mặt rồi lão đảo ngã lăn ra đất, thế là sức hút của đoàn tàu kéo em vào đường sắt và bánh xe của toa cuối đã nghiền đứt luôn cả bàn chân phải của em. Mẹ Len và mọi người hốt hoảng vội chạy tới bế xốc em đưa ngay đến bệnh viện Đa khoa gần đó. Các thầy thuốc đã tập trung cấp cứu cho em nên mới thoát khỏi hiểm nghèo vì hôn mê sâu và mất máu quá nhiều, nhưng cũng phải tháo ngay khớp cổ chân!.. Len đã phải điều trị mấy tháng liền và phải nghỉ luôn năm học đó.

Năm học sau, Len lại tiếp tục đến học ở trường tiểu học gần nhà với đôi nạng gỗ! các thầy cô và bạn bè thấy vậy càng thương yêu và gần gũi Len hơn, Len cũng dần lấy lại được tinh thần và cố gắng học tập nên ngày càng học giỏi. Sau khi gia đình đưa em đến “Trung tâm chỉnh hình Thái Nguyên” làm cho em bàn chân giả để thay cho việc phải dùng nạng gỗ đến trường thì từ đó Len bắt đầu tập đi, từng bước, từng bước guồng gao, khập khiễng, nhưng rồi đi mãi cũng quen dần, may là trường cấp I và cấp II Sơn Cẩm cũng gần nhà nên cũng đỡ nhọc nhằn, vất vả.

Học xong cấp II, Len thi đỗ vào trường với điểm khá cao, nhưng khó khăn mới lại đến với em, vì trường cách xa nhà đến trên 7 cây số. Thế là Len lại phải cố gắng tập đi xe đạp và tập đạp xe với một bàn chân gỗ! và cứ thế ngày nắng cũng như ngày mưa, không bao giờ em đến trường muộn giờ.

Hình ảnh Len vượt khó đi học làm cho thầy trò cả trường cảm mến nhưng ai cũng ái ngại. Tôi đến gặp trao đổi với gia đình và tìm được cho em một chỗ trọ gần trường, đó là nhà bà cụ Ngọ (nhà chỉ có bà và hai cháu gái nhỏ, bố mẹ các cháu đi làm công nhân ở xa).

Len mới ở ít ngày mà đã được cụ Ngọ rất mến và khen về nét ăn ở có ý tứ của Len. Hai em nhỏ cũng

luôn quần quýt bên chị Len, vậy mà em vẫn không nguôi nhớ nhà, nhớ mẹ, không sao tập trung tư tưởng để học tập được, nhất là khi chiều xuống, Len hay ra hiên đứng thần thờ...

Thế rồi Len trình bày nguyện vọng với tôi - xin thầy cô và cụ Ngọ thông cảm để em về nhà. Em hứa sẽ cố gắng đạp xe đi học đều đặn.

Cũng từ sau ngày đó, cả trường lại thấy Len ngày qua ngày tiếp tục đạp xe đến trường... Kết thúc năm học đầu tiên, Len đạt kết quả học tập giỏi và trở thành một học sinh xuất sắc của khối 10.

Buổi lễ bế giảng năm học được tổ chức trọng thể. Sau phần báo cáo tổng kết của Hiệu trưởng là đến phần tuyên dương khen thưởng. Thầy Ma Đình Hiếu trưởng Ban tổ chức lần lượt công bố danh sách các em được khen thưởng rồi mời lên nhận giấy khen và phần thưởng, đó là những tập vở được bọc trong tờ giấy hoa màu hồng. Khi thầy Hiếu mới nói:

- Mời em Hứa Thu - Thế là cả hội trường bật rộ lên những tràng vỗ tay sôi nổi, phấn khích.

- Xin mời em Hứa Thu lên sân khấu. - Lúc này thì cả hội trường lại lắng hẳn xuống và xúc động dõi theo Len khắp khiễng, từng bước chậm chạp, chân nhắc một cách khó khăn lên từng bậc cao,

đến khi em đã bước lên đến mặt sàn sân khấu thì những tràng vỗ tay động viên lại rộ lên không ngớt.

- Xin mời thầy hiệu trưởng lên trao giấy khen và phần thưởng cho học sinh xuất sắc toàn trường em Hứa Thị Len lớp 10B

Tôi bước vội lên và rẽ vào cánh gà sân khấu. Mọi người bất ngờ thấy tôi cầm ra một đôi lớp xe đạp cũng quần cẩn thận bằng giấy hoa và đến bên Len, trao tặng em “đôi lớp phần thưởng” giữa tiếng vỗ tay bật lên vang dội. Len đưa hai tay run run đỡ lấy đôi lớp, và thế là em bật khóc! Tôi cũng không kìm nén được xúc động vội nhìn xuống hội trường, nhiều cô giáo và nữ sinh cũng gục đầu vào vai nhau...

Hứa Thu Len đã đỗ tốt nghiệp phổ thông với số điểm khá cao và thi đỗ vào Trường Cao đẳng ngoại ngữ, ra trường Len vào làm việc tại một công ty máy tính ở đường Phan Đình Phùng thành phố Thái nguyên.

Nhìn quyển sách Len tặng tôi và dòng chữ ngắn ngủi chân thành, tôi hiểu rằng em đã không quên những gì không thể nào quên....

20/11/ 2007

XIN ĐƯỢC GỌI TIN YÊU LÀ VĨNH VIỄN

Kính tặng thầy Trịnh Trúc Lâm
và các thầy cô trường THPT Dương Tự Minh)

Chu Thị Thơm ()*

Khi vấp ngã, mới thấy mình biết lỗi
Khi buồn đau mới thương kiếp con người
Khi trượt dốc phía bên trời mây trắng
Mới biết mình còn khuyết thiếu, thầy ơi!

Xin được gọi cả bảng đen phấn trắng
Cho bao dung, nồng hậu đón em về
Xin giấc mơ xưa trở thành sự thật
Có một ngày chợt tỉnh giữa cơn mê...

Xin trở lại con đường xưa quen thuộc
Với những bàn chân bè bạn đến trường
Với những trận mưa bùn lầy tuột dép
Nắng xói mặt người, nhem nhuốc bụi than ...

Xin được nhớ những nhọc nhằn ngày cũ
Khi vàng trắng căn tỏa sáng thay đèn
Khi đạn bom bỗng rạch ngang tiếng trống
Cho một ngày khát vọng mới kịp nhen...

Xin được gọi tin yêu là vĩnh viễn

Xin được thương bằng tất cả cuộc đời
Xin được gọi cho những lần quên lãng
Đàn em về trong tiếng gọi: Thầy ơi...

() Thạc sĩ Chu Thị Thơm, Phó trưởng Ban
biên tập Báo Giáo dục & Thời đại*



Cựu học sinh Chu Thị Thơm – Khóa học 1977-1980 thay mặt các thế hệ học sinh phát biểu trong buổi lễ kỷ niệm 20 năm thành lập trường

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	05
---------------------	----

CHƯƠNG MỘT

Chuẩn bị thành lập Trường PTTC Cấp III

TPTN	11
1- Bối cảnh ra đời của nhà trường	11
2- Xây dựng cơ sở vật chất – Tiến hành tuyển sinh và khai giảng năm học đầu tiên.....	14

CHƯƠNG HAI

Trường PTCN Cấp III Thái Nguyên giai đoạn

1972 – 1986	22
A. Thời kì 1972 -1975	22
I- Những thuận lợi và khó khăn thách thức	22
II. Thực hiện nhiệm vụ các năm học (1972-1975)	25
1- Qui mô trường lớp và cơ cấu CBGV.....	25
2- Công tác phòng không sơ tán.....	27

3- Hoạt động vừa học vừa làm.....	29
4- Đẩy mạnh HĐ Của các tổ chức đoàn thể	31
B- Thời kỳ 1975-1986.....	34
1-Khôi phục trường sở.....	34
2- Tiến hành giáo dục KTTH- dạy nghề.....	35
3- Xây dựng Đảng và bộ máy lãnh đạo	48
4- Nâng cao chất lượng giảng dạy.....	52
5- Hoạt động của Đoàn Thanh niên.....	55
6- Hoạt động của Công đoàn trường.....	56
7- Nhìn lại thành quả 10 năm hoạt động.....	58

CHƯƠNG BA

Trường PTTHVH-VL giai đoạn 1986-2000.....	69
1- Chuyển trường ra địa điểm mới.....	69
2- Hoạt động trong hoàn cảnh mới.....	72
3-Dạy học theo chương trình phân ban.....	77
4- Hoạt động của đoàn thể nhà trường.....	89
5- Đổi tên trường và Lễ Kỷ niệm 25 năm thành lập trường.....	93

CHƯƠNG BỐN

Trường Trung học phổ thông Dương Tự

Minh giai đoạn 2000 -2012 102

1-Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ.....102

2- Tăng cường CSVC và qui mô..... 109

3- Phân đầu xây dựng trường TTXS..... 112

4- Xây dựng đội ngũ giáo viên.....118

5- Hoạt động của Công đoàn..... 122

6- Hoạt động của đoàn Thanh niên 130

7- Hoạt động của BTT Hội cha mẹ HS.....142

8- Lễ kỷ niệm 35 năm thành lập trường 143

9- Những thành tích tiêu biểu.....148

TỔNG LUẬN..... 159

PHỤ LỤC.....166

LỊCH SỬ TRƯỜNG THPT DƯƠNG TỰ MINH

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN THỊ HỢP

Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng

Trường THPT Dương Tự Minh

Chủ biên

NGND Trịnh Trúc Lâm

Chế bản vi tính- sửa bản in

Nguyễn Hữu Ngọc

Trình bày

Nguyễn Hữu Ngọc

In 300 cuốn khổ 14.5 X 20,5 cm. Tại Doanh nghiệp tư nhân Tiến Dậu Giấy phép xuất bản số 24 GP-STTTT do Sở Thông tin Truyền thông Thái Nguyên cấp ngày 18/9/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2012.

ĐÍNH CHÍNH

Trang 147

Đã in: Đ/c Đỗ Mạnh Hùng- Phó Trưởng ban

Văn hóa Giáo dục Quốc Hội

Trang 217:

Đã in: Anh Đỗ Mạnh Hùng- hiện nay là Phó Trưởng ban

văn hóa xã hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII

Sửa lại: Anh Đỗ Mạnh Hùng hiện nay là Phó Chủ nhiệm Ủy ban

các vấn đề xã hội Quốc hội khóa XIII. Nước cộng hòa XHCN Việt Nam

